**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Vài nét về Thạch Hà](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Chương 1](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Chương 2](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Chương 3](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Chương 4](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Chương 5](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[Chương 6](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[Chương 7](%22%20%5Cl%20%22bm9)

[Chương 8](%22%20%5Cl%20%22bm10)

[Chương 9](%22%20%5Cl%20%22bm11)

[Chương 10](%22%20%5Cl%20%22bm12)

[Chương 11](%22%20%5Cl%20%22bm13)

[Chương 12](%22%20%5Cl%20%22bm14)

[Chương 13](%22%20%5Cl%20%22bm15)

[Chương 14](%22%20%5Cl%20%22bm16)

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Vài nét về Thạch Hà**

Sinh tại Huế
· Học trường Quốc Học
· Lớn lên vào thời kháng chiến chống Pháp. Tham gia "Thanh Niên Tiền Tuyến" bị bắt và kết án tù 8 năm khổ sai, 8 năm biệt xứ và tịch biên tài sản.
· Tập thơ Trăng Trong Tù và tập truyện Mặt Trời Chiều được viết ra trong thời gian này
· Hợp tác với các báo Thời Nay, Trắng Đen, Khoa Học Huyền Bí và Việt Nam Hải Ngoại
· Sáng lập Hội Cảm Xạ Học Việt Nam 1972, và đã xuất bản nhiều sách về nghành này

TÁC PHẨM ĐÃ XUẤT BẢN:
- Chiếc Lá Xanh Rơi (truyện ngắn) 1961
- Mặt Trời Chiều (truyện dài) 1963
- Nét Chữ Ô Nhục (truyện dịch) 1965
Thạch Hà là anh của 2 nhà văn Linh Bảo và Minh Đức Hoài Trinh.

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 1**

Bà Án vừa nhai xong miếng trầu, vói tay đàng sau không thấy ống nhổ, vội ngẩng cằm, gọi người nhà qua ngụm nước trầu đầy mồm:
- Ấy ơi ! đem cái ống nhổ lên đây !
Bình đang học bài ở nhà ngang, vội xếp sách chạy lên:
\_ Thưa mẹ gọi gì ạ!
- Ống nhổ! Ống nhổ !
Bà Án vừa nói, vừa chỉ vào miệng đầy trầu. Bình trao ống nhổ cho mẹ. Bà Án hỏi:
- Mấy đứa đâu cả mà không có đứa nào ở dưới nhà hết.
- Thưa mẹ! con Lài bận nấu ăn, còn thằng Mùi đi chợ mua gì cho anh Tân con từ nãy. Chị Hồng con thì đi phố chưa về.
- Cái thằng Tân thì hết sai đứa nầy đến sai đứa khác.
Tân ở nhà dưới đi lên, nghe nói đến “ cái thằng” vội tạt qua chỗ mẹ ngồi:
- Mẹ bảo gì con? Có con đây!
Bà Án quay nhìn Tân:
- Mày không chào các Bác à?
Và nói đỡ lời cho Tân:
- Thật là đẻ con trai cho lắm chỉ ăn tốn cơm chứ chẳng làm được việc gì ích nhà lợi nước cả.
Bà Thượng Trừng xếp gọn cánh bài trong tay, cúi mặt nhìn Tân ra ngoài đôi kính viễn thị và cười khả ái. Tân cúi đầu chào. Bà Thượng hỏi:
Cậu ấy năm nay mấy tuổi rồi?
Bà Án tiếp lời:
- Bẩm, cháu được mười tám. Năm nay thi Tú Tài toàn phần đó.
- Thế à? giỏi quá nhỉ ! Bằng tuổi thằng Cả nhà tôi mà học hơn một lớp. Cái thằng Cả tôi tệ quá ! Không khéo rồi con Tuyết lại theo kịp nó.
Suy nghĩ giây lát, Bà Thượng lại hỏi tiếp:
- À ! mà cậu ấy tuổi gì nhỉ ?
- Dạ cháu tuổi Dần. Canh Dần !
- Con trai mà tuổi Dần thì khá lắm. Đã thế lại còn Canh Dần nữa. Nam Canh, Tân, nữ Quý, Giáp. Con Tuyết nhà tôi lại tuổi Tí. Tí, Dần xem qua cũng hạp lắm.
Tân nghe chừng câu chuyện đi dần vào chỗ khó trả lời nên nói nhỏ với mẹ để xin rút lui.

Bà Án biết ý con , không từ chối. Bà thấm nước miếng ở đầu ngón tay, bắt lại canh bài và đến lượt khui được vài con rác. Bà lại trả lời câu chuyện bỏ dở:
- Bẩm chị, nếu được thế thì còn gì bằng cho cháu Tân. Chỉ sợ nhà em vô phúc.
Bà Án hoan hỉ như mở cờ trong bụng khi nghe bà Thượng đề xướng việc kết sui. Bởi vì tự ý bà Aùn thì không bao giờ bà ta dám ngỏ lời, sợ bị từ chối. Dù sao trong thâm tâm bà ta cũng chỉ hằng ước mong con mình lấy vợ cho được chỗ “ môn đăng hộ đối “.
Lắm lúc bá Án bực mình vì Tân. Con trai đã lớn mà động đến chuyện kết sui, hỏi vợ là Tân thoái thác bỏ đi nơi khác. Bà Án chắc chắn là con mình chưa yêu ai. Ngoài sự học hành và giao du với bạn bè trong lớp, Tân không hề tỏ ra say đắm một cái gì để bộc lộ tình cảm của mình.
Mỗi lần Tân trái ý mẹ trong việc dự trù hôn nhân là mỗi lần bàAùn rưng rưng nước mắt nhắc lại :
- Giá thằng anh mầy còn sống thì năm nay tao có cháu nội rồi !
Hình ảnh Đạt, anh của Tân, lại hiện ra trong trí óc Tân. Nhưng Tân vẫn không làm sao hình dung rõ được người anh ấy lúc bấy giờ. Tân chỉ tưởng tượng Đạt qua bức ảnh lên năm, ngồi xếp bằng, để lộ chiếc quần xẻ đáy, mình mặc dải áo gấm đất ngắn tay, ngực đeo kim tiền, đầu để mái tóc phủ mỏ ác.
Bức ảnh ấy dựng trên cái tủ, trước lư hương và cũng là bức ảnh phóng đại cuối cùng để làm kỷ niệm sau khi bà Án mất đứa con đầu lòng.
Đạt chết lúc Tân còn quá nhỏ dại nên Tân không biết rõ được anh mình ra sao nếu không nhờ những câu chuyện mà mẹ thường kể lại cho các bà bạn nghe mỗi khi xây sòng tứ sắc.
Một đôi lần bà Án cũng thương hại cho Tân và đã kể cho Tân biết lai lịch của Tân.
Tân không phải là một đứa con mong đợi hay cầu khẩn trong gia đình. Tuy nhiên khi sắp sanh Tân thì một đêm bà Án đã nằm chiêm bao. Bà ta thấy mình đi lạc vào một cảnh chùa. Trong lúc ngập ngừng đứng trước khu vườn tĩnh mịch đầy hoa thơm quả chín, bà Án thoáng trông thấy cây đào tiên đầy quả đỏ mọng.
Nhìn quanh không có bóng người, bà với tay định hái một quả to đẹp nhất. Nhưng tay vừa động đến quả đào thì có tiếng sư ông trong liêu chùa bước ra ngăn cản:
- Bà hãy vào lễ Phật đi đã rồi sẽ hái lộc sau. Không ai dành đâu !
Bà Án ngoan ngoãn nghe lời nhưng đến khi lễ xong, trở ra vườn thì sư ông đợi sẵn để trao cho bà một quả chôm chôm. Bà Án từ chối và năn nỉ xin cho được quả đào. Sư ông nói:
\_ Bà hãy cầm lấy. Tuy nó xấu xí đấy, nhưng là lộc của Phật đã để dành cho bà.
Tay cầm quả chôm chôm nửa vàng nửa đỏ, bà Án đưa lên trong ánh nắng chiều, như cố tìm một cái gì quý đẹp để an ủi mình với vật sở hữu ấy. Bà Án còn nhớ rõ cái màu đỏ chói chang gay gắt của những gai chôm chôm lẫn với màu vàng ối của quả cây chín héo dưới mặt trời chiều. Bà chỉ biết khóc lên một tiếng khi tạ từ nhà sư và tỉnh giấc chiêm bao.
Lúc sinh ra Tân, cha mẹ Tân buồn rầu thất vọng. Khác hẳn với Đạt, Tân không có một nét gì dễ thương,
kháu khỉnh của đứa trẻ con nhà giàu cả. Đầu to, mũi tẹt, bụng lớn, nước da xanh, chân tay gầy ốm, và có thể tóm tắt lại, bất cứ cái gì xấu xa của một đứa trẻ con có thể có được, đều quy tụ cả ở nơi Tân.
Khi đứa trẻ đã không được sự thương mến nuông chiều của gia đình, thì nhất nhất mọi hành động, mọi cử chỉ của nó đều dễ ghét. Tân phải sống riêng biệt ở dưới nhà bếp với gia nhân để cho ông Án đỡ nghe tiếng khóc mè nheo hay trông thấy vẻ mặt lọ lem đầy mũi dãi.
Có những lần hắn bò lên được các cấp bậc của nhà trên sắp lao mình vào giữa sàn gạch bông láng bóng của phòng khách thì đã bị Đạt kéo xuống nhà dưới:
- Mày mà dám bò lên đây cho bẩn nhà à ?
Bà Án khi kể lại nhiều đoạn cũng phải mũi lòng muốn khóc. Tân thì dửng dưng vì không thể nào tưởng tượng được quá khứ của mình.
Sau khi mất đứa con trai kháu khỉnh, dễ yêu và thông minh như Đạt, hẳn là niềm tiếc thương ấy dồn vào cho Tân là đứa con kế mới phải. Nhưng Tân không bao giờ hưởng được một phần tình thương mà cha mẹ đã dành cho Đạt.
Sự khác biệt về đủ mọi phương diện giữa hai đứa con đã làm cho ông bà Án lãnh đạm ruồng bỏ Tân. Tuy nhiên hắn cũng được săn sóc về vật chất tạm đầy đủ để lớn khôn như mọi đứa trẻ con đồng lứa.
Sự lạnh nhạt ruồng bỏ của cha mẹ Tân đã làm cho ông nội Tân phải để ý. Ông cụ thường thường hay đến thăm ông bà Án vào những buổi chiều sau giờ làm việc. Tinh ý nhận xét, ông cụ đã biết rõ thái độ của con trai và dâu mình đối với thằng cháu nội. Một hôm ông cụ đã phải nói:
- Nếu vợ chồng bay không thương thằng Tân thì để tao mang nó về nuôi. Bay đừng thấy nó xấu xí mà bỏ bê nó tội nghiệp. “Dị tướng tất hữu kỳ tài”. Sau nầy thế nào nó cũng làm nên sự nghiệp.
Có lẽ câu nói của ông cụ già đầy kinh nghiệm đã cải hóa được ít nhiều ông bà Án, bởi vì rốt cuộc Tân vẫn ở với cha mẹ trong gia đình cho đến khi khôn lớn.

X
Mâm cơm tối đã dọn sau khi những bà bạn tứ sắc ra về.
Ông Án vẫn không rời tờ báo hằng ngày, xếp làm tư, và ngấu nghiến đọc, có lẽ muốn quên cả ăn. Thỉnh thoảng bà Án gắp những thức ăn bỏ vào chén của chồng và nhắc nhở:
- Mình không rời được tờ báo một tí sao ?
Bình ngồi cuối bàn gần đĩa cơm, nên cứ phải tiếp tế hết người nầy đến người khác. Thỉnh thoảng lại rời bàn ăn, xuống bếp lấy thêm thức ăn. Bà Án thấy con chạy lăng xăng, vội quát:
- Con Lài đâu mà không chịu đứng hầu đây cho ta sai. Cứ bữa ăn là chui đầu xuống bếp làm gì vậy ?
Sực nhìn chỗ ngồi của Hồng, con gái lớn, vẫn còn trống vì Hồng đi chơi chưa về, bà Án lại gắt tiếp:
- Đứa nào để phần cơm cho chị Hồng chưa ? Còn cái con Hồng nữa ! Đi đâu không chịu nhớ bữa ăn mà về. Con gái đâu mà chỉ biết rượng.
Bà lại nhìn đến Tân:
- Trai rượng theo trai, gái rượng theo gái. Ngán quá !
Tân biết là cái dịch la rầy sắp lan tràn đến khắp cả mọi người. Bắt đầu bằng ông Án, qua con Lài, đến Hồng vắng mặt, đến mình. Chỉ còn Bình nữa là đủ.
Ông Án như điếc trước mọi lời la mắng của bà, cứ từ tốn nhai, thỉnh thoảng lại nâng ly ngụm một hớp rượu chát đỏ. Đôi mắt luôn luôn dính chặt vào tờ báo.
Con chó sủa một tiếng rồi lại ve vẩy đuôi mừng Hồng vừa bước vào nhà. Cả nhà cùng quay về phía cửa nhìn Hồng xuất hiện như là nhìn một kỳ vật từ xa đến. Ông Án cúi tầm mắt để nhìn ra ngoài đôi kính, nét mặt có vẻ hơi bất bằng. Bà Án cũng sát khí đằng đằng như một bầu trời giông tố sắp sụp đổ. Tân và Bình đều lo cho số phận Hồng. Bà Án nói mát:
- Chứ cô đi đâu mà giờ nầy mới về ?
Hồng cười toe toét như không hay biết gì về sự bực tức và chờ đợi của cả nhà:
- Đáng lẽ con về lâu rồi nhưng vì gặp dì Đốc ở ngoài chợ nên mới trễ. Dì ấy gọi con và nhờ mang về cho me đôi hạt kim cương bảy ly để nhờ me cầm hộ. Dì nói chuyện lâu quá !
Bà Án đổi giọng:
- Ủa ! Sao bà ta không mang đến đây cho me có tiện hơn không ?
- Dì ấy định đến nhưng vì chiều muộn quá vả lại sẵn có gặp con nên mới nhờ con. Cái bà gì mà chuyện dai như dẻ rách. Con sốt cả ruột. Dì ấy nhắc đến cả anh Tân nữa và cứ hỏi thăm ba mẹ đã định nơi nào chưa.
Tân bực mình thầm khấn:
- Hãy để cho tao yên thân kẻo tội ! Mầy phỉnh gạt cha với mẹ đủ rồi.
Bà Án sốt ruột hỏi:
- Thế đôi hạt kim cương con có mang về đó không ?
- Dạ dì ấy đưa cho con một lát rồi suy nghĩ sao không biết lại lấy lại, bảo tối nay còn dùng đi ăn tiệc đã. Sáng mai sẽ đến gặp mẹ.
Cả một sự thất vọng kéo nhanh qua nét mặt bà Án, thêm vào sự chán ngán. Bà không buồn nhìn đến Hồng và nghe nói thêm một lời gì nữa.
Hồng quay về phía cha:
- Ba ạ! Con có gặp ông Thị Ngọc ở sở Mật thám. Ông ta nói nhiều chuyện hay lắm.
Ông Án bỏ phăng tờ báo xuống bàn, hăm hở nhìn con gái như chờ đợi một cái gì quan trọng. Tân cười bảo thầm:
- Lại sắp báo tin “ Đức Giáo Hoàng tạ thế” chứ gì !
Cứ mỗi lần Hồng đi chơi về trễ bữa ăn là Hồng cho ra một tin cực kỳ quan trọng, liên quan đến tất cả mọi người. Trong nhà ai cũng thừa biết và chính câu “ Đức Giáo Hoàng tạ thế” là của ông Án đặt cho Hồng. Nhưng mỗi lần nghe Hồng kể chuyện là không ai có thể bỏ quạ Dù không tin nhưng cũng hoang mang thắc mắc. Hồng tiếp tục:
- Ông Ngọc cho con hay là hồ sơ của Ba có nhiều chuyện xấu quá. Hôm qua có người xúi sở Mật Thám cho xe mời Ba đến sở.
Nét mặt ông Án có vẻ lo âu bực tức. Hồng chậm rãi nói tiếp:
- Nhưng ông ta bảo ông đã từ chối vì dù sao ổng cũng là bạn thân của Ba và quen biết cả gia đình mình. Dù có gì ông ta cũng sẽ giúp đỡ.
Bà Án không cầm được lòng tức giận:
- Đứa nào muốn bắt bớ gì thì giỏi đến mà bắt. Đây tao không sợ ai cả. Có Trời, Phật, Thánh, Thần chứ bộ, đâu cậy quyền ỷ thế muốn bắt ai thì bắt sao ?
Mọi người im lặng. Chỉ những tiếng đũa chén va chạm, tiếng muỗng động vào tô canh, tiếng sột soạt của tờ báo ông Án đang đọc.
Không khí có vẻ bực dọc nặng nề. Bà Án thấy chồng uể oải định thôi ăn, lại dỗ dành :
- Tôi bới thêm một chén nữa nhé ! Nãy giờ Ba nó có ăn gì đâu. Bữa nào cũng không có hột cơm vào ruột, sống làm sao được.
Bà Án vừa gắp thức ăn mời chồng vừa thay đổi câu chuyện:
- Mình ạ ! chiều nay bà Thượng Trừng đến chơi, có ngỏ ý kết sui gia với nhà mình đó. Con Tuyết, con gái lớn của bà ấy, năm nay học tam niên rồi. Bà Thượng thấy thằng Tân thì thương lắm, mình nghĩ sao ?
Ông Án chậm rãi nhìn Tân và nói:
- Ừ , thì cũng được. Chỉ cần cho nhà gái họ bằng lòng.
Tân lên tiếng:
- Thưa Ba, Me, hãy cho con học thêm cho đến nơi đến chốn rồi sẽ nghĩ chuyện vợ con sau.
Bà Án giảng giải.
- Mày mà làm rể bà Thượng Trừng thì thế nào cũng được cất nhắc sớm, danh vọng cao, không sướng à ?
Ông Án như trúng vào chỗ ngứa, vội gạc tờ báo, nói thao thao một mạch:
- Mầy có đậu được cái Cử nhân luật cũng khó mà vào được hoạn trường. Đàng này làm rể Cụ Thượng đầu triều thì đi ra Tri Huyện dễ như trò chơi. Ngồi Tri Huyện một, hai năm lên Tri Phủ. Rồi chẳng mấy chốc Án Sát, Bố Chánh, Tuần Vũ, Tổng Đốc, tao thấy quá chắc chắn. Vả lại ở đời quý hồ mà được thờ cái mặt trời mọc. Cụ Thượng Trừng ít nhất cũng còn ngồi ghế đầu triều năm năm mầy tha hồ bay nhảy để củng cố địa vị mầy. Sau đó đủ lông đủ cánh rồi thì mầy tự bay, làm sao mà không đến nơi đến chốn được.
Tân lúng túng và nhức đầu vì những danh từ quan trường của cha:
- Con chắc con học luật không được, Ba ạ !
Bình giúp anh phụ hoạ:
- Thật đấy Ba ạ ! Con thấy suốt ngày anh ấy chỉ thích toán và thích máy móc.
Bà Án xen vào:
- Ừ, thích máy móc để suốt đời mà đi làm thợ. Có giỏi thì lên cai thợ là cùng. Chắc mầy là con lạc xoáy thế nào cứ tự nhiên sao cha làm quan mà con lại đòi đi làm thợ.
Nãy giờ Hồng như đã ăn lại sức, sau khi vào bàn trễ hơn mọi người, lại bắt đầu lên tiếng, một phe với cha mẹ:
- Thôi bằng lòng chị Tuyết đi cho chúng em ăn cỗ sớm. Hay anh lại đã mê phải cô nào rồi. Coi chừng không xứng đáng làm chị dâu thì mấy cô em chồng nầy không cho vào nhà đó !
Tân không trút được nỗi bực tức cho ai ngoài em gái, vội lớn tiếng quát :
- Im đi ! Mầy chỉ nói bậy.
Bà Án, đổi giọng than phận trách thân:
- Đời xưa cha mẹ đặt đâu ngồi đấy. Đời bây giờ tự do kết hôn, tự do lựa chọn. Chẳng còn gì là luân thường đạo lý nữa !
Ông bà Án đứng dậy sang phòng khách. Mọi người chỉ chờ cơ hội nầy để giải tán, vào phòng riêng của mình, khỏi phải nói câu:
- Thưa Ba, thưa me xơi cơm, con xin thôi !

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 2**

Thường ngày Tân thích ngồi một mình, cặm cụi ỏ trước chiếc bàn nhỏ, đầy những đồ nghề và dụng cụ thí nghiệm vật lý và hoá học.
Bao nhiêu chai lọ của bà Án, Tân gom góp hết để đựng những chất thuốc bột, thuốc nước. Trên chiếc kệ cao trước mặt, hai dãy chai đã cưa cổ dùng làm bình điện. Tân nhặt những “pin” cũ của sở Bưu điện phế thải trong đống rác bên bờ sông, trước Toà Khâm sứ. Tân phá một miếng kẽm ở mái nhà bếp và làm cho “pin” cháy sáng lại bằng muối ăn mà Tân đã lấy trộm ở nhà bếp của mẹ. Cứ trông dãy bình điện thô sơ ấy người ta sẽ tưởng là phòng điện báo cuả một nhà ga xe lửa hẻo lánh nào. Giây nhợ chằng chịt, đồ nghề bừa bãi, chứng tỏ một sự cẩu thả “dễ thương” cuả căn phòng thí nghiệm. Ở góc đối diện là chiếc đi văng giường, có kệ và tủ sách. Tân dùng làm chỗ ngủ. Trên đầu giường sách vở báo chí ngổn ngang không có một thứ tự ngăn nắp nhất định.
Đã nhiều lần ông Án ghé ngang buồng Tân. Sau cái nhìn vòng quanh phòng ông chỉ nói một câu:
- Tao thấy cái phòng mầy lộn xộn mà phát đau đầu !
Câu trả lời của Tân bao giờ cũng là:
- Con có cái thứ tự riêng của con. Thế này chứ hễ mất cái gì con biết ngay.
Ba Án thì thường khuyên:
- Con đừng có cặm cụi mãi trong cái phòng điện này ! Hơi điện nó hút cho mà xanh xương rồi ho lao đó.
Tân không tin lời mẹ nhưng cũng không biết làm sao chứng minh cho mẹ hiểu là “trong điện không có cái hơi gì toa? ra để hút cho xanh xương“ được.
Người trong nhà không ai dám bén mảng đến căn phòng của Tân vì sợ điện giật. Cửa phòng có thể không khóa, nhưng hễ có người vừa hé mở là chuông reo inh tai, đèn pha chiếu vào mặt kẻ “gian phi”, bao nhiêu cơ quan báo động điều hành nghe khủng khiếp lắm.
Vừa đi học về, Tân uể oải định ngả người lên đi văng một lúc rồi sẽ dậy thay áo quần. Có tiếng chuông ở cổng reo và những bước chân đi nhanh vào sân sạn. Người khách lạ hỏi:
- Xin lỗi cậu, nhà nầy có phải là của cụ Án Vũ không ạ ?
Với một vẻ đài các khó chịu và như cố làm cho Tân thêm ngạc nhiên người ấy quay lại viên sĩ quan Nhật, vừa nói vừa cười một cách thành thạo.
Tân khiêm tốn đáp :
- Dạ thưa ông, phải ạ ! Ông hỏi có chuyện gì không ?
- Chúng tôi cần gặp ông Cụ có tí việc.
- Thưa ông, cha tôi vừa đi vắng, có lẽ chiều tối mới về.
Người khách lạ lại vừa nói vừa cưới với ông bạn ngoại quốc. Tân khó chịu vì vẻ tự đắc quá rõ rệt trên mặt ông khách. Trong thâm tâm Tân nghĩ:
- Thì đây cũng chỉ là một tay dẫn đầu thời cuộc, học được năm ba câu tiếng nhật, chạy được chân thông ngôn vội đi loè thiên hạ.
Ông khách bàn tán một hồi, lại hỏi:
-Ông Sĩ quan nầy muốn xin phép vào thăm cái nhà cậu có được không ?
Tân suy nghĩ rằng cả một cái ách đô hộ nước Pháp đặt trên nước Việt Nam gần một thế kỷ, mà chỉ trong một đêm phải bị quân đội Phù tang phá hủy. Dù cho có cha mẹ Tân ở nhà chắc cũng không thế nào từ chối được ý muốn của ông Sĩ quan Nhật bản nầy.
Hai người đi khắp cùng từ nhà trên xuống nhà dưới, xem xét qua loa và trao đổi với nhau vô số những điều gì bằng tiếng nhật mà Tân không hiểu. Đến căn phòng của mình Tân định cho bỏ qua nhưng không thể được. Tân không kịp mở cưa? sổ nên chỉ vặn đèn sáng. Viên Sĩ quan nhật có vẻ ngạc nhiên và quan sát rất tỉ mỉ, theo dõi từng đầu giây mối nhợ, nhìn theo lên trần, nhìn ra ngoài trời, nhìn dọc theo chân tường, ra sân cỏ. Tân áy náy, lo ngại viễn vông. Người Nhật thì thầm ít câu với viên thông ngôn. Hắn ta cười đắc ý, hỏi Tân:
-Tất cả những đồ nầy của cạâu hay của ai ?
- Của tôi ạ !
Tân ngạc nhiên trước câu hỏi ấy, nhất là sau câu chuyện bằng ngoại ngữ giữa hai người, lại càng khó chịu trước cái cười khinh khỉnh của người khách. Trước khi ra về, Tân còn nhớ rõ lời nói bí hiểm :
- Cậu nói lại với cụ Án là có ông Thừa Minh đưa một ông Sĩ Quan Hiến Binh Nhật đến xem nhà để thuệ Cứ bảo ông Thừa Minh ở Khánh Hoà là cụ Án biết.
Tân càng suy nghĩ về cử chỉ của ông Sĩ quan nhật lại càng phân vân thắc mắc nhất là những câu nói của ông Thừa Minh với ông Nhật và tức mình vì không hiểu được một tiếng gì để có thể đoán được phần nào của câu chuyện.
Tân kể lại cuộc thăm viếng đột ngột của hai người khách cho cha mẹ nghe nhưng không dám nói về nhận xét của Tân khi họ xem căn phòng mình.
Ông Án càng nghe càng lo ngại, cho đến khi rõ câu cuối cùng của ông Thừa Minh nhắn gởi gián tiếp thì ông chau mày suy nghĩ một hồi lâu:
- Biết rồi ! Cái lão Thừa Minh năm kia ăn hối lộ, bị hội đồng xét xử ở Khánh Hoà đó. Tôi ngồi ghế Biện lý. Hắn bị cách chức năm ấy thì phải.
Bà Án góp ý kiến:
- Chắc lại thù hằn gì đây rồi, mới đem ba lão Nhật đến sử sanh cho họ lấy nhà chứ gì !
Bữa cơm chiều hôm ấy mọi người đều mất vui vì bận đuổi những ý nghĩ riêng, chung quanh một vấn đề "ông Nhật bổn đến thăm nhà”.
Bà Án thì lo sợ dọn nhà về quê với bao nhiêu nỗi bất tiện, tốn kém vì “một lần dọn nhà ba lần mất của“. Ông Án cố moi trí óc xem vì sao ông Thừa Minh lại có thể thù oán mình, và nếu thù oán thì hậu quả sẽ đi đến đâu. Tân lo cái mối lo của cha mẹ, thêm vào sự thắc mắc của mình tự ban chiều. Trước những đại sự như thế, Hồng và Bình không dám bàn bạc gì và chỉ biết im lặng cố ăn cho nhanh để đứng dậy.
Bà Án bỗng nhiên đưa ra một ý kiến :
- E mình phải xin một quẻ âm dương thử ra sao.
Ông Án rửa mặt, rửa tay, quàng chiếc áo đen dài và cổ khăn đóng. Bà An thắp sẵn ba cây hương chuyền qua cho chồng.
Ở căn giữa tư thất, ông Án có thiết một cái bàn thờ thường trực. Trên án cao là một pho tượng đức Thích Ca, một bên là đức Di Lạc. Bên tả là một chiếc táo lung thờ Quan Công cưỡi xích thố và bên hữu một chiếc táo lung thờ Thánh mẫu thượng ngàn Thiên Y-A-Nạ Có thể xem là tóm tắt tất cả những pho tượng chính của một ngôi chùa đều quy tụ trên bàn thờ nhà.
Trước kệ lư hương có đặt một đĩa con và hai đòâng tiền Minh mạng, một mặt để nguyện, mặt kia sơn vôi trắng. Đó là hai đồng tiền để xin quẻ âm dương.
Kể ra làm như thế cũng tiện vì hễ mỗi khi gia đình có chuyện gì thắc mắc khó xử , chỉ viêc đặt tin tưởng vào ơn trên vô hình để xin chỉ giáo. Kết quả tương lai sẽ ra sao chưa biết vì còn xa nhưng hiện tại cũng giúp cho mình giải đáp được mối thắc mắc.
Quẻ âm dương ba lần xổ ra đều hai trắng hoặc hai đen trước nét mặt lo âu của ông bà Án.

X
Tân chậm rãi đạp xe dọc đường quốc lộ về quệ Ôn lại những việc làm trong tuần từ thứ hai tuần trước, Tân thấy sao mà thời gian đi nhanh quá. Có lẽ vì ngày nào cũng như ngày nào, tập dượt ở thao trường, học ở lớp, bơi lội, cưỡi ngựa, làm bếp, canh gác... chương trình quá nặng nề làm cho Tân không có thì giờ rỗi để đếm thời gian nữa.
Năm giờ chiều, cầm được giấy phép, là Tân phóng ngay đi sắm ít thức cần dùng ở phố và một bịch thuốc lá cho chạ Từ hôm nhà Tân dọn về quê để cho quân đội Nhật thuê và nhất là hôm ông Hiến binh Nhật xem xét cái phòng máy của Tân, thì Tân không còn ý muốn và cũng không có chỗ nào để trưng bày đồ thí nghiệm của mình nữa.
Rời phố Huế, Tân theo con đường đồng An Cựu, qua cầu, đến ngã “quẹo dàn xay” để về Hương Thủy. Chiều thứ bảy nào đến nhà cha mẹ cũng vào lúc mặt trời sắp lặn. Cả nhà mong đợi Tân về để nói chuyện trên Huế. Tân cũng nóng ruột, mong gặp gia đình sau một tuần xa cách.
Dạo này Tân cảm thấy thương cha mẹ hơn vì thấy hai ông bà vất vả trong cảnh sống ở nhà quê, nhất là sau khi Nhật đảo chính, không còn mấy bà Thượng đến “xây sòng” nữa nên Tân đỡ phải nghe chuyện hỏi vợ cho mình. Tân đã thường bảo với các em rằng hễ mẹ mà bỏ được cái tính hỏi vợ cho Tân thì mẹ sẽ là người hoàn toàn đáng mến nhất.
Ông Án cũng thế, dạo nầy thay đổi hẳn tính tình. Dưới mắt Tân, ông không còn vẻ nghiêm khắc độc đoán, hay thờ ơ lãnh đạm nữa. Từ lời nói đến cử chỉ, cha Tân đã trở nên hiền từ dễ dãi và rộng lượng. Ban đầu Tân tưởng vì mình sống xa nhà nên không phải thấy những sự lục đục của mặt trái gia đình nhưng sau khi hỏi lại các em gái, Tân không còn nghi gì nữa... Có lẽ những sự biến đổi bất ngờ của thời cuộc đã ảnh hưởng đến tâm tính của ông Án.
Thấy Tân dắt xe vào ngỏ, Bình và Hồng reo vang. Ông bà Án cũng đứng dậy đón con niềm nở. Tân chào hỏi mọi người rồi đưa xe vào hiên để đi rửa mặt, rửa taỵ Bình mang thêm một cái ghế bành đối diện chiếc bàn tròn nơi cha đang ngồi, và rót thêm ly rượu.
Tân tự nhận thấy mình đã là người lớn vì được cha cho uống rượu và ngồi đàm đạo cùng mâm. Ông Án kể cho con nghe những công việc sinh hoạt hằng ngày, nhất là về bộ sách Tử vi của ông đang sưu tầm biên khảo. Bà kể những chuyện báo động máy bay, cơm thua gạo kém. Thỉnh thoảng bà lại thở ra :
-Trời ! Không biết máy bay ở đâu mà dạo nầy nó đến thật là sớm và chiều tối vẫn còn báo động. Một ngày không biết mấy mươi lần.
Ông Án quay về phía Tân:
- Ba chắc dạo nầy Đồng Minh nó siết vòng vây chặt lắm và có căn cứ ở gần đâu đây nên máy bay cứ oanh tạc luôn. Không như dạo trước, mỗi ngày chừng một lần báo động vào giữa trưa mà thôi.
Tân nhận xét:
Đạo nầy con nghe nói dồng minh tấn công ráo riết và thắng lợi rất nhiều. Các ông Nhật có vẻ nao núng. Bọn Pháp bị tập trung ở Huế đều may sẵn cờ Anh Mỹ để chờ tiếp quân đổ bộ.
Tân kể chuyện hôm chiếc máy bay đồng minh thả dù tiếp tế xuống cánh đồng An Cựu cho Pháp kiều trong khu vực giòng Cứu Thế và trường Thiên Hựu, Tân và các anh em đồng đội được lệnh bố trí các nẻo đường không cho Pháp kiều nổi dậy. Tân quả quyết :
- Chính con trông thấy những thằng bạn học cũ tay đang cầm sẵn cờ để ra hiệu.
Ông cụ hỏi:
- Thế mà bọn Nhật nó để yên cho các con bố trí sao ?
- Con thấy dạo nầy nó có vẻ chán nản không nghiêm khắc lắm. Hôm ấy chúng nó chỉ can thiệp để thả những Pháp kiều bị bắt thôi chứ không làm trở ngại gì khác.
Tân lại kể sang chuyện Tân ghé thăm bà Rờ Nô ở giòng Cứu Thế. Oâng cụ ngạc nhiên:
- Con dám tìm đến đó à ?
- Con đi ngang qua, thấy họ không ngăn cấm gì nên cứ tìm vào thăm. Con bảo là con đại diện cho ba mẹ.
- Thế con có gặp ông bà ấy không ?
- Ông ta bị bắt tù binh và nhốt ở đâu xa không ai biết. Chỉ có gia đình vợ con ở lại Huế thôi. Có lẽ vì thế họ mới cho vào tự do.
Bà Án ái ngại:
- Đã chắc gì là tự do hay là nó để vậy để dò la tin tức.
Ông Án góp ý kiến:
- Ừ mà con cũng dại thật. Ai bảo đi thăm làm gì vậy ?
Tân phải tự biện hộ:
- Con thấy thương hại những gia đình bị giam cầm khổ cực. Khi nào là khi nhà cao cửa lớn, kẻ hầu người hạ, khi nào lại sa cơ lỡ vận, kể cũng tội nghiệp !
Bà Án đổi giọng:
- Mày chỉ được cái thương người ta lỡ bước, có ngày thiệt thân mày đó ! Nhà mình sa sút đến nước nầy có ai thương đâu !
Hồng nãy giờ lặng thinh, bỗng hùa theo chọc Tân:
- Con chắc anh Tân anh ấy thương hại cho bà Rờ Nô nên tìm đến thăm. Con biết lúc trước bà ta thích anh ấy lắm.
Tân tức mình vì câu đùa không phải lúc lại mắng em :
- Mày bao giờ cũng không bỏ được tật nói hùa bậy. Ai yêu thích cái gì đâu. Tính tao hay thương hại kẻ khác, thì tao bất chấp mọi hậu quả xảy ra.
Ông Án dịu giọng khuyên con:
- Ba mừng cho con có được tấm lòng tốt biết thương người. Nhưng chỉ sợ quá nhiều thương hại lại sẽ hại đến thân con. Suốt đời con sẽ đi thương những kẻ anh hùng thất bại, hết thời mà không biết rằng họ là người đang bị xã hội sa thải và con sẽ bị liên luỵ. Thương họ là thiệt đến con.
Tân suy nghĩ và tự thú:
- Con sợ con đang mang nặng những tính đó rồi lắm lúc con cũng tự hỏi tại sao con hay đi tiếc những cái hoa tàn hay những hoàng hôn buồn tẻ !
- Nếu con biết là con đang mang bệnh thì thế nào con cũng tự chữa được bệnh. Chỉ sợ là thân con mang bệnh mà con không biết. Trò đời là những màn múa rối liên tiếp. Kẻ khôn chỉ vỗ tay cho cái gì đang phơi bày trên sân khấu và mặc cho cái gì đã bước ra hậu trường, về dĩ vãng. Người đời chỉ tôn thờ mặt trời mọc chớ công đâu mà luyến tiếc mặt trời lặn !
- Ba nói vậy thì giá năm nào con bằng lòng cưới con gái Cụ Thượng Trừng, đã chắc gì cái mặt trời của cụ ấy giờ còn sáng !
Ông Án biết con đang mỉa mai chuyện cũ vội phân trần :
- Aáy thế ! Ở đời lại còn những trường hợp bất ngờ đến thế. Nói cho cùng “bôn ba cũng chẳng qua thời vận” ! Cái gì cũng có số mệnh cả con ạ !
Bà Án thấy câu chuyện đi đến chỗ bế tắc kém vui và sắp vào một hướng khác nên nói hùa theo :
- Thế còn mày dạo này có thương hại con nào không ? Nói cho tao đi cưới về cho nó yên cái phần mầy, để còn lo cho các em mầy chứ !
Tân im lặng nhìn xuống đất không trả lời. Hồng lại nhanh nhẩu :
- Con biết anh Tân yêu ai rồi ! Anh ấy yêu chi...
Tân chận đứng :
- Mày lại sắp nói bậy. Tao không yêu ai hết !
Bà Án chú ý nghe hai anh em gây nhau, mong tìm hiểu tâm sự của Tân. Ông Án đằng hắng giọng và tỏ bày ý kiến để rào đón:
- Tân ạ ! Sau nầy con có ưng đứa nào thì ba me sẽ cho tự do lựa chọn. Ba me cũng biết thời đại nầy không còn như xưa nữa để mà ép buộc gả bán hay là theo câu “cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy”. Tuy vậy kinh nghiệm ở đời cho biết hễ cưới vợ thì nên chọn một là vợ đẹp, hai là giàu, ba là sang. Được cả ba điều kiện cố nhiên là rất khó, nhưng nếu không được điều kiện nào thì tất sau nầy con sẽ thấy ân hận, khổ sở.
Ông Án ngưng nói, nâng ly rượu khai vị nốc cạn và nhìn con trai.
Tân tỏ bày ý mình :
- Con nhớ năm xưa, hồi chú Ba còn sống, chú ấy có khuyên con rằng điều kiện cần thiết để bảo tồn hạnh phúc gia đình là sức khoẻ. Bởi vậy cưới vợ nên chọn người khoẻ mạnh.
- Chú Ba mầy nói thế cũng đúng. Chính chú ấy đã khổ vì gặp thím đau xuống đau lên quanh năm suốt tháng làm cho gia đình kém vui. Nhưng tiền bạc và địa vị làm ra sức khoẻ dễ hơn là đem sức khoẻ để làm ra tiền rồi tiền ấy cũng sẽ tiêu hết vào để bồi bổ cho sức khoẻ.
Bà Án góp lời:
- Chú Ba mầy sức khoẻ biết mấy, mạnh như voi, to béo như chi, tập thể thao quanh năm mà rồi mới chưa đầy bốn mươi tuổi ngã lăn ra chết, có ai ngờ được đâu !
Tân dựa ngửa ra ghế nhìn tận lũy tre nhà dưới bóng hoàng hôn, mắt lim dim mơ mộng. Tân bàn với cha:
- Theo con nghĩ, người đàn bà cần có nết và duyên hơn là đẹp. Sắc đẹp chỉ có tính cách tạm thời và sẽ bị thời gian tàn phá nhưng cái duyên thì không bao giờ phai lạc. Như mẹ con bây giờ có già cho mấy và không cần son phấn điểm trang cũng vẫn có cái duyên ở khóe mắt hay ở nụ cười. Có lẽ lúc xưa Ba đã mê mẹ con vì duyên hơn là sắc.
Bà Án hơi thẹn thùng nhưng có vẻ rất bằng lòng:
- Thôi đừng nhắc đến cái duyên già nầy nữa ! Xin mời hai cha con vào ăn cơm thì vừa. Nãy giờ nói quá, quên cả cơm chiều !

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 3**

Đêm chủ nhật, Tân mải đi nghe hò giã gạo dưới trăng tại nhà Bác Cả cho đến quá nửa đêm nên sáng ngủ dậy muộn. Bỏ cả bữa ăn sáng và cố gắng đạp hết tốc lực mà đến cửa trường cũng chậm hơn năm phút.
Sỉ quan trực tuần đã ghi tên vào sổ và không quên ghi rõ biện pháp trừng phạt: “Tắm con ngựa Caroline trong giờ nghỉ trưa”.
Vì không dự lễ chào cờ và nghe nhật lệnh sáng thứ hai nên Tân phải tìm hỏi Hiền là người thân nhất, cùng ở một trung đội và nằm chung với Tân một giường đôi hai tầng.
Hiền dặn Tân:
- Dạo nầy anh nên cẩn thận vì tình thế nghiêm trọng lắm. Đừng làm gì để cho anh em ở trong trường nghi kỵ sẽ thêm rắc rối cho anh. Đêm hôm qua, phiên tôi gác, mặc dầu canh phòng hết sức kỹ cửa trước và cửa sau, thế mà truyền đơn vẫn lọt ngay vào trường.
Tân trố mắt ngạc nhiên:
- Truyền đơn gì vậy anh ?
- Thì cũng là kêu gọi đả đảo quân Nhật, lật đổ chính phủ.
- Của ai vậy anh ?
- Ai biết được !
- Lạ nhỉ ! Trường có một cửa trước và con đường Chương Đức thì cấm dọc cả đường từ bờ sông vào. Còn ai lọt vô đấy được ?
- Anh ngây thơ lắm ! Không ai ngoài vào thì tất là có kẻ ở trong tung ra chứ. Bởi vậy mới đến giai đoạn nghi nhau.
- Anh bảo có tay trong à ?
- Tôi nói thế vừa hiểu ! Khẩu súng sáu của anh mất đi chẳng do tay trong là gì. Anh nên thận trọng thì hơn !
Tân vừa đi vừa dẫn con Caroline chậm rãi bước qua vườn hoa ra bờ sông. Trời giữa trưa vắng vẻ nhất là tại các bến xa thành phố như bến Chương Đức.
Tân suy nghĩ những lời Hiền nói úp mở, rồi nhớ lại chuyện khẩu súng lục của mình bị mất tháng trước. Cho đến bây giờ Tân vẫn giấu không cho cha biết là mình đã mất súng. Lúc vào trường, học đến súng, thì Tân thấy trường thiếu súng lục để dạy nên mượn súng của cha.
Ông Án thấy con đã lớn vả lại mình cũng chẳng bao giờ dùng đến súng ấy nên cho Tân toàn quyền sử dụng. Không dè mới đưa chuyền tay cho anh em xem và tập tháo ráp có một hôm thì tối hôm sau Tân mất khẩu súng.
Lúc trình lên ông Giám đốc trường, ông ta hứa sẽ điều tra giùm. Nhưng Tân ngạc nhiên vì thái độ kém sốt sắng của ông ấy và nhất là ông chẳng hề cho lệnh lục soát các tủ cá nhân. Trong giờ đọc nhật lệnh, ông giám đốc chỉ nói sơ :
- Sinh viên Tân ở Trung đội 2, vừa mất khẩu súng lục mà anh ấy có nhã ý đưa đến đây cho anh em học tập sử dụng. Vậy thì tất cả anh em ở đây ai có lấy khẩu súng ấy, hãy trả lại cho anh Tân.
Ông giám đốc nhìn quanh anh em một vòng rồi tiếp lờ i:
- Hoặc giả anh em nào cần khẩu súng ấy để dùng trong một thời gian thì nên thận trọng. Tôi yêu cầu chỉ nên dùng vào việc phải và có ích lợi chung. Như thế thì tôi chắc anh Tân cũng không bực mình trong lúc cho mượn.
Bây giờ nhớ lại câu nói của ông giám đốc, Tân lại càng thấy khó hiểu. Thêm vào những lá truyền đơn từ trong trường tung ra, Tân chỉ biết lắc đầu:
- Thật là quá sức hiểu biết của tôi!
Con Caroline dậm chân làm bắn nước tung toé. Tân chải dọc mớ lông từ cổ xuống lưng, bụng, hông. Con vật đứng lặng yên như thích thú, thỏa mãn. Tân lần lượt lật bốn bàn chân, xoi kỹ những móng sắt, những kẽ chân. Tân dội lại một lần nước sạch khắp toàn thân thể. Mớ lông trắng sạch, không một tí bụi bẩn, nằm sát rạp theo giòng nước chảy trông như thảm cỏ non nép mình dưới gió.
Con ngựa ngoan ngoãn theo Tân trở về trường.
Vừa đi vừa suy nghĩ, bỗng trí óc như sực nhớ tới một chuyện khá lạ lùng mà Tân suýt quên hẳn. Bây giờ từ việc nầy đến việc nọ, Tân thấy chuyện lạ nầy ắt có liên quan đến những sự việc xảy ra liên tiếp trong những tuần vừa qua.
Hôm ấy Tân làm hỏa đầu vụ. Buổi trưa thu xếp chén bát và quét dọn nhà bếp xong, Tân trông thấy trên ba ông Táo ở bếp lửa có một tập giấy in bị ướt. Có lẽ ai đưa xuống hơ lửa cho khô nhưng bỏ quên. Tân cầm lên xem định bụng tìm trả cho chủ nhân.
Vừa đọc trang đầu Tân thấy hấp dẫn tính hiếu kỳ bởi vì đó là một tập điều lệ gia nhập đảng cách mạng. Tân ngồi đọc ngấu nghiến cho xong và định sẽ đưa cho Hiền xem để hỏi ý kiến. Khi đi lên phòng ngủ gặp anh Hồ ở Trung đội 3 đang hơ hãi đi tìm kiếm một vật gì. Thấy Tân cầm tập giấy ấy Hồ vội châïn ngay.
- Anh lấy cái nầy ở đâu ? Ai giao cho anh ?
- Ai bỏ quên dưới bếp, nếu không có tôi thì cháy hết cả rồi. Tôi định đưa lên cho ông Giám đốc.
Hồ giật lấy và nhìn Tân có vẻ dữ tợn.
- Đưa cho tôi, của tôi đấây. Anh chưa cho ai xem chứ ?
Tân nhớ rõ là tập giấy đề tên Vũ đại Nghĩa mà sao anh Hồ lại nhận là của anh ấy.
Tân quên bẳng không hỏi Hiền nhưng định bụng lần nầy thế nào cũng sẽ cho Hiền biết để bàn bạc. Tân xem Hiền như người anh cả vì Hiền lớn hơn Tân ba tuổi vả lại Hiền rất thương Tân, sốt sắng chỉ dẫn mọi điều gì Tân còn thiếu sót.

Quang cảnh nhà trường có vẻ bận rộn. Chương trình hàng tuần không được theo sát nữa. Bản nhật lệnh mỗi ngày một dài và có nhiều chuyện quan trọng. Đêm nào cũng có truyền đơn rải ở trong các phòng và ở hành lang. Oâng Giám đốc không buồn chất vấn anh em nữa.
Sáng nay đáng lẽ giờ học kiếm thuật và nhu đạo với giáo sư Nhật nhưng ông giám đốc cho biết có sự thay đổi. Cả ba trung đội tập họp gấp và sắp hàng đi vào kho súng ở Mã Khái.
Mọi người bàn tán :
- Đi lãnh súng “thật” anh em ạ !
Lãnh súng “thật” quả là một tin tức quan trọng đối với anh em Sinh viên Tiền Tuyến bởi vì từ ngày nhập học đến giờ Sinh viên chỉ được mượn súng để tập ở trong giờ học và phải trả lại sau khi học. Trong những giờ khác ở bãi tập anh em phải dùng cuốc, xẻng thế cho súng, thậm chí đứng gác cổng trường mà cũng phải dùng súng gỗ.
Không biết súng nầy của ai, ở đâu mà còn mới nguyên trong kho, đầy cả mỡ. Sinh viên sắp hàng bước vào, được phát mỗi người một khẩu súng. Ai nấy có vẻ sung sướng hoan hỉ khi trong tay có được một vũ khí thật sự có thể giết được địch.
Nhưng niềm sung sướng không được bao lâu thì mọi người lại thất vọng vì súng được cấp không có lò xo kim hỏa cho nên không thể bắn được. Oâng Giám đốc tức mình đập bàn, bức tóc và vội vã xách xe đạp đi :
- Tôi phải đi trình ngay ông Bộ trưởng mới được. Thế nầy thì đểu giả thật. Cho súng mà không bắn được.
Trong lúc chờ đợi can thiệp, anh em vẫn tạm dùng súng để tập dượt, canh gác và nhất là tháo ráp cho thuần thục.
Khi chưa có súng thì ai cũng ao ước, mong mỏi. Khi mỗi người có được một cái súng treo ở đầu giường rồi thì bắt đầu thấy mệt vì súng. Ngoài sự lo sợ mất, phải bị tù, còn lo sự khám súng hàng tuần. Hễ súng bẩn thì phạt. Đi tập về, dù mệt bao nhiêu cũng phải chùi súng ngaỵ Nếu lười biếng để qua hôm sau là rỉ sét đã lốm đốm kéo màn khó lòng mà cạo cho sạch. Ban đêm đổi gác, xuống phiên, tưởng được lăn ra giường mà ngủ bù trừ cho những giờ đã thức, nhưng không được... Nếu không chùi lại khẩu súng vừa bị hơi sương đêm và mồ hôi mặn ở tay thì qua sáng hôm sau lại sét.
Chiều hôm nay, tập họp xong, các Trung đội được chia ra nhiều toán, thay nhau gác các cửa thành nội. Toán của Tân có Hiền và Khương, bắt đầu gác cửa Hiển Nhơn. Nhiệm vụ rất dễ dàng : không cho ai mang đồ vật gì ra vào Hoàng thành, lục soát tất cả các xe cộ.
Lần đầu tiên trong đời, Tân được ra áp dụng những điều mình đã học và thi hành một nhiệm vụ quan trọng. Đứng dàn hai chân ngay giữa cổng chính, nhìn người qua kẻ lại với đôi mắt nghiêm nghị của một con nhà binh, Tân cảm thấy mình oai phong lẫm liệt. Khi Tân được dịp chào kính một cấp trên đi qua cổng, Tân tưởng như cái oai của cấp được chào đã san sẻ cho Tân một nữa. Tân thấy vui vui khi cuộc đời thay đổi với nhiều cảm giác mới lạ.
Khương đến đổi phiên cho Tân. Hiền vừa thấy Tân vào, gọi đến mình với vẻ nghiêm trọng khác thường, vội hỏi khe õ:
- Tân biết gì không ?
Tân trố mắt nhìn Hiền, lắc đầu :
-Quân Nhật đã đầu hàng vô diều kiện. Tình thế bây giờ rất hỗn độn là vì có một măït trận mới xuất hiện lên để cướp chính quyền. Vì thế chúng mình mới phải gác cửa nầy.
- Thế thì chúng ta gác cho chính phủ để chống lại cuộc cách mạng đó hay sao ?
- Không nên biết xa quá bổn phận hiện tại. Vả lại tôi cũng chẳng có thể trả lời được. Phức tạp lắm ! Hãy đợi thời gian rồi sẽ biết. Hiện giờ chỉ cần thi hành lệnh và khóa bớt mồm kẻo hại đến thân.
Tân kể cho Hiền nghe chuyện những tập giấy bí mật Tân bắt gặp ở nhà bếp, ký tên Võ đại Nghĩa. Hiền không ngạc nhiên tí nào :
- Còn nhiều người nữa. Những người ấy giờ nầy không gác như chúng mình. Nhưng thôi anh ạ ! Đừng nên biết nhiều quá, có hại. Họ đang để ý đến anh lắm đó.

Tân hoang mang vì quá nhiều chuyện thay đổi quan trọng xẩy đến dồn dập trong mấy ngày. Cuộc sống xáo trộn ghê gớm. Người ta chờ đợi một cái gì. Hết tin Nhật đầu hàng, đến tin các tỉnh lần lượt bị cướp chính quyền, chính phủ lâm thời cách mạng được thành lập, quân Nhật bị ám sát ở miền quê...
Dọc con đường từ cột cờ đến cầu An Hòa nhan nhản những biểu ngữ “đả đảo Đế quốc Nhật”. Trí óc non nớt của Tân không thể nào hiểu kịp thời cuộc biến chuyển quá mau chóng.
Mới hôm nào phải từ bỏ cái tiếng Pháp đã học hơn mười lăm năm trời để khỏi mang tiếng là thân Pháp, xoay qua tiếng Nhật và văn hoá Nhật, bây giờ lại đả đảo Nhật xoay qua mặt trận cách mạng gì đây !
Dù sao Tân vẫn thấy hành động ám sát các quân Nhật ở miền quê là vô lý và trái nhân đạo. Tân không giấu nổi những ý kiến của mình cũng như Tân còn thương hại những Pháp kiều bị ngược đãi hành hạ.
Lòng thương hại của Tân lại một phen bị cảnh cáo : Ông Cương, huấn luyện viên nhà trường, gọi Tân vào và nghiêm nét mặt:
- Tôi cho anh hay là anh không được phê bình gì về việc quân Nhật bị ám sát ở nhà quê cả đó ! Tôi còn nghe anh nói gì nữa là anh sẽ chết !
Tân choáng váng như người say rượu, trước mắt nhảy ba mươi sáu sao từ cái sao vàng trên huy hiệu của ông Cương, Tân vừa trông thấy. Tân thầm khấn:
- Trời Phật có linh thiêng xin giúp cho tôi khép bớt cái miệng !
Tân lấy một sợi giây đồng cắt vừa tay, đeo vào cổ tay trái, tự hứa rằng chiếc vòng sẽ luôn luôn nhắc cho Tân thay đổi tính tình và miễn phê bình cá nhân nào hay sự việc gì nữa.
Gặp Hiền, Tân đã cho biết ý định tu sửa của mình và chỉ vào chiếc vòng đồng, Tân nói:
- Trời sinh tôi có nhiều tật xấu quá ! Thứ nhất là lòng thương hại lỗi thời, thứ hai là cái miệng hay phê bình thiên hạ.
Hiền mỉm cười:
- Anh không nói, người ta sẽ bảo anh là khinh người, mỉa mai hay là bí mật. Cái vòng anh đeo, người ta sẽ bảo là dấu hiệu một “đảng” nào đó mà anh là đảng viên thì khốn !
Tân kể chuyện vào trình diện ông Cương cho Hiền nghe và không quên nhắc đến cái huy hiệu đảng viên của ông ấy. Hiền khuyên Tân:
-Anh nên để bụng, đừng nói cho ai biết làm gì. Trong anh em mình, còn nhiều người như ông Cương, nghĩa là có thể giết anh hay giết tôi dễ như trở bàn tay, không sợ một trở lực gì cả.
- Cố nhiên là tôi chỉ nói với anh mà thôi.
Hai người im lặng ngồi kéo những hơi thuốc ở dọc tẩu, nhìn khói toa? ra không gian. Tân thì thầm:
- Tôi cũng mù tịt như anh chứ chẳng biết gì hơn. Bây giờ chúng mình là những con cờ đang đánh dở mà người đánh cờ có thể thay đổi tay từng giờ từng phút. Chúng ta chết hay sống là tùy ở người đánh cờ giỏi hay tồi !

Chiều âm u, nặng nề dưới vòm mây xám như đe dọa sẽ mưa tọ Gió lặng. Đường phố hơi vắng vẻ. Những cửa gỗ hé mở chờ đợi một tin tức gì, những bước đi hấp tấp vội vàng sợ sệt. Thành phố Huế mất hẵn nụ cười kiều diễm, e lệ hàng ngày, chuẩn bị cho một sự thay đổi trọng đại.
Trung đội Sinh viên Tiền tuyến dàn chào trước sân Ngọ Môn từ ba giờ chiều. Các đoàn thể học sinh các trường công, tư, các nhóm thương gia, công chức, thợ thuyền, lần lược tụ tập theo hàng lối trên sân.
Tân đứng ở hàng đầu Trung đội. Không ngớt ngạc nhiên trước những lớp người cứ lũ lượt tới, mang đầy biểu ngữ và cờ. Không biết họ đã chuẩn bị từ lúc nào mà sẵn sàng hết cả. Ngạc nhiên nhất là những trung đội nam nữ tự vệ, những đoàn thể thanh niên, phụ nữ. Mọi người đều theo hàng ngũ và có tổ chức hẳn hoi.
Tất cả đều im lặng chờ đợi giờ phút nghiêm trọng. Một bài quốc ca kỳ lạ mà Tân được nghe lần đầu tiên trong đời. Lá cờ cách mạng kéo lên kỳ đài song song với lá cờ quẻ ly từ từ hạ xuống. Hai lá cờ thay nhau trong bầu trời ủ dột, buồn vì thiếu gió để tung bay phấp phới. Có lẽ ý trời đã định !
Từ trên lầu Ngọ môn nhà Vua xuất hiện trong chiếc áo vàng, khăn vàng, vẻ mặt trầm ngâm nghiêm trọng. Mọi người vỗ tay hoan hô nồng nhiệt nhưng bị cắt đứt. Uỷ viên chính phủ Hà nội vào cùng phái đoàn Trung ương lên máy vi âm để ra mắt đồng bào và nhận sự thoái vị của nhà Vuạ Tràng pháo tay lại được hướng dẫn nổi dậy vang trời.
Đến lượt nhà Vua tuyên bố thoái vị và từ giã đồng bào. Giọng nói trầm trầm vang dội trong hoàng thành tĩnh mịch giữa biển người im lặng như thông cảm nỗi đau buồn của phút giây vĩnh biệt.
Tân cảm thấy nao nao trong lòng, cố gắng giữ chặt đôi môi ngăn giòng lệ yếu hèn. Tân thầm nghĩ:
- Từ nhỏ đến lớn được nghe Vua nói chuyện lần đầu thì lại là lần Vua thoái vị.
Tự nhiên lòng thương hại lại dâng trào và Tân cảm thấy thương ông Vua kia hơn là cái đoàn người đang đứng trước mặt ông ta để chực thổi làn gió cách mạng.
Tiếng la vang reo mừng khắp nơi, tiếng vỗ tay nổi dậy làm cho Tân bừng tỉnh. Trung đội trưởng chào phái đoàn cách mạng. Tân ngạc nhiên khi phải chào theo lối mới. Một sớm một chiều bao nhiêu là chuyện đổi thaỵ Buổi sáng mới chào cờ quẻ ly với bàn tay mở. Bây giờ chào lá cờ đỏ với bàn tay nắm chặt lại. Rõ buồn cười !
Tân nhìn kỹ một vài bạn trong Trung đội có mang huy hiệu đảng ở trên ngực. Tân lại liếc nhìn ngực mình có gì thay đổi không. Hiền cũng không có. Tất cả chỉ năm người có huy hiệu đảng.
Tiếng còi tu huýt đếm bước, thi nhau thổi vang. Đoàn người hỗn độn dành đường về. Tiếng bàn tán xôn xao, tiếng quát tháo, tiếng hô của mấy ông đơn vị trưởng mới “mọc” làm thành một bối âm ồn ào náo nhiệt.
Tân thao thức một mình, suy nghĩ chuyện đời, kéo những hơi thuốc qua dọc tẩu để giải muộn. Tân không hiểu tại sao mình đang có cảm giác buồn vớ vẩn và mến tiếc một cái gì. Tân thương hại cho quân đội Phù tang mới hôm nào oai vang chiến thắng, nay lủi thủi lê chân, thất vọng đợi ngày giải giáp.
Tân thương hại cho ông Vua, mới hôm qua sống trong vàng son gấm vóc giữa ba vòng thành kín đáo, hôm nay phải buộc lòng từ bỏ ngai vàng để “xuống làm dân”.
Tân nhớ đến lúc bé thơ, đối với những người tôi tớ giúp việc lâu năm khi lầm lỗi bị cha mẹ đuổi khỏi nhà, Tân cũng cảm thấy bùi ngùi mến tiếc. Lòng thương hại của Tân đi sâu đến con vật hay một món đồ dùng vô tri giác. Thậm chí đến bán chiếc xe đạp cũ để sắm chiếc xe mới Tân cũng cảm thấy “thế nào ấy” đối với chiếc xe cũ đã lâu năm phục vụ cho mình.

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 4**

Tất cả Trung đội Sinh viên Tiền tuyến phải giải tán để gia nhập quân đội giải phóng. Trụ sở nhà trường được dời về trường Trung học Khải định.
Lần lượt những anh em Sinh viên đều có nhiệm vụ. Kẻ đi tổ chức những Trung đội Giải Phóng, người lãnh việc gây cơ sở Tham mưu. Người nào sở trường môn gì thì đứng ra tổ chức ngành ấy.
Những người “bất tài vô nghề” hay sở trường không bộc lộ thì ở văn phòng tham mưu chờ đợi công tác. Tân cũng ở trong số đó. Hàng ngày đến trình diện ở văn phòng, xem tên mình vẫn còn ở trên bảng danh sách chờ đợi, rồi thả bộ đi đến các phòng sở xem các bạn làm việc, ra thao trường xem các Trung đội tân binh tập súng. Vui nhất là đến Ban Xã hội thăm và tán dóc với các chị phụ nữ tiếp tế.
Đi lang thang dưới những hàng phượng vĩ đầy hoa đỏ chói, Tân ôn lại dĩ vãng, nhớ những mùa thi năm nào mình còn tần ngần đạp chân trên những cành hoa phượng, chờ đợi kết quả, lòng đầy lo lắng.
Mái trường xưa với bao nhiêu kỷ niệm vui buồn của tuổi trẻ, giờ nầy đã biến thành doanh trại. Khắp nơi văng vẳng tiếng ca “xếp bút nghiêng lên đường tranh đấu”.
Bỗng từ văn phòng Tham mưu có tiếng gọi :
- Anh Tân ơi ! Vào đây gấp.
Tân mừng thầm là họ đã tìm ra việc cho mình. Đỡ được thất nghiệp và lương tâm khỏi bị dày vò vì nghi kỵ. Trong mấy tuần thất nghiệp Tân cho là người ta tình nghi mình cho nên không được trọng dụng chứ không phải là mình kém tài năng... Con người quân đội thì sống ở đâu và làm gì mà chẳng được ! Khi một quân nhân bị thất nghiệp thì chỉ có nghĩa là họ bị tình nghi hay bệnh tật. Thế thôi !
Tân vào gặp anh Hà, vừa cười vừa hỏi:
- Chắc tôi khỏi phải thất nghiệp rồi anh nhỉ !
- Anh đừng có lo thất nghiệp. Chỉ sợ không đủ người làm. Bây giờ tôi nhờ anh một việc. Anh biết lái xe hơi không ?
Tân nhanh nhẩu :
- Biết lắm nhưng tôi chưa có bằng.
- Miễn lái giỏi là được, không cần bằng. Chiều nay anh đi với tôi đến Trụ sở hội Phụ nữ. Anh lấy cái xe Citroen đen tôi vừa mới trưng dụng, xem lại cho đàng hoàng để chiều ba giờ sẽ đi.
Kỳ ở ngoài chạy vào thở dốc :
- Tìm không thấy con Caroline đâu cả, anh Hà ạ ! Chắc là đi lạc đâu mất rồi !
- Thôi không cần Carolinẹ Chiều nay tôi nhờ anh Tân đưa xe hơi đi. Oai hơn. Ai lại cưỡi con ngựa đến Trụ sở hội phụ nữ coi kỳ quá! Nhưng mà phải tìm con ngựa ấy cho tôi chứ ! Anh hỏi các vọng gác chưa ?
- Tôi hỏi khắp nơi. Lính gác không ai trông thấy con ngựa ra cửa hết.
Tân đề nghị:
- Anh thử để tôi đi một vòng trong trường và ngoài thành xem nó có sổng đi đâu không ?
Hà đồng ý:
- Ừ, anh lấy xe hơi mà đi thử. Có lẽ đã lâu rồi chủ nhân nó không dùng đến. Tôi thấy nó tồi tàn quá !
Thật vậy, Tân nhìn chiếc xe mà thất vọng. Tân liên tưởng đến chiếc xe nhà của ông Aùn ở dưới làng quệ Chắc trạng thái của nó cũng chẳng khác gì chiếc xe Tân đang có trước mặt.
Một lớp bụi phủ dày kín cả các tấm kính và vỏ bên ngoài, từng lớp chữ nguệch ngoặc, hình vẽ ngoằn nghèo của bọn trẻ con viết lên khắp thân xe như chữ bùa của thầy pháp. Tân mở cửa xe và phải bước lui để cho bầy muỗi đói bay ra. Bên trong váng nhện giăng khá dày chứng tỏ thời gian bất khiển dụng của xe cũng đã lâu lắm.
Hai tân binh chùi rửa kỳ cọ hết sức kỹ lưỡng vỏ xe trong lúc Tân tháo bu gi cạo thổi. Tân nhờ một tân binh khác cầm quây để quây đều bộ máy một hồi lâu :
- Hơi nặng tay một chút. Anh cứ chịu khó quây cho tôi trong mười phút.
Tân xem lại dầu và châm thêm hơn một lít, Hà cho người chở đến ga ra một thùng rượu tím còn nguyên và một bình điện, có lẽ cũng vừa mới đi trưng dụng ở một nơi nào.
Xoa tay thỏa mãn trước công việc vừa làm, Tân lùi ra nhìn tổng quát chiếc xe bây giờ đã có một bộ mặt khác hẳn. Kiểm điểm những công tác cạo bu gi, quây rà máy, chùi các buratơ, thử lửa đen-cô, xem rượu, nhớt, nước, Tân nói thầm :
- Chỉ còn mồi tí xăng nữa là cho nổ máy được.
Máy trả lại, tay quây xuýt đánh trặt tay Tân, Tân nói như phân trần với anh em tân binh đang chứng kiến :
- Có đường lắm nhưng còn quên trả “rờ-ta”.
Xe khục khặc vài tiếng như ông cụ già bệnh lâu năm nổi cơn hen. Nhưng rồi tiếng máy bắt đều dần. Tân từ từ rú ga lên từng hồi theo sức máy cho đến khi nổ dòn không một trở ngại gì cả. Tân nhìn các chú tân binh có vẻ hoan hỉ trước những nét mặt thán phục của họ. Tân lau những giọt mồ hôi đọng đầy trán và chùi sơ những vết dầu trên tay trong lúc chờ cho xe nóng máy.
Gió lùa nhẹ mào lưng áo mát lạnh trong khi xe chạy nhanh dần qua sân trường. Ngang qua văn phòng Tham mưu, Tân bấm một tiếng còi vừa để thử, vừa để lưu ý Hà. Hà chạy ra cửa vẫy tay mừng rỡ. Tân ra hiệu trả lời và tiến ra cổng trường. Người lính gác cổng chào. Tân có cảm giác vui vui khi đáp lễ.
Không còn gì sung sướng bằng lái xe đi thong dong một mình giữa thành phố trong một lúc mà hầu hết xe tư gia đều treo giò không chạy được.
Đến gần cầu Trường Tiền, Tân vẫn chưa quyết định se õ đi về hướng nào, nhưng tự nhiên do tiềm thức hướng dẫn Tân lại quẹo trái để qua cầu và dọc theo đường ra An Hòa. Có lẽ vì con đường ấy quá quen thuộc sau mấy tháng trời đi tập hằng ngày qua đấy.
Đàng xa dưới bóng cây phượng vĩ im mát, mái trường Tiền Tuyến xuất hiện như quyến rũ Tân. Những sân cỏ rộng ven hồ thành trước của Chương Đức nhắc lại cho Tân nhớ những buổi tập dượt đấu gươm luyện võ hay thể thao, cưỡi ngựa.
Tân đậu xe ngay trước cửa, một vẻ hoang vắng lạnh lùng bao trùm cả khu trường thân mến. Hoa lá rụng đầy sân vào đến tận hành lang, không có người quét dọn. Vọng gác của trường bắt đầu xiêu vẹo. Tân nhìn quanh một vòng cố nhớ lại những kỹ niệm xưa, đẩy cửa bước vào trong nhà Tân thấy một vài chiếc giường đôi vẫn còn đứng đây, các tủ mở toang, vạc giường gẫy từng đoạn, chân lung lay, xiêu vẹo. Trên sàn đầy giấy và rác, có lẽ khung cảnh hỗn độn từ hôm dọn trường đi vẫn không thay đổi.
Tân đẩy cửa vòng ra phía sau qua sân nhà bếp. Tiếng dậm chân thình thịch làm cho Tân lưu ý. Tân dè dặt bước về theo hướng góc vườn nơi có tiếng khả nghị Con Caroline thấy Tân thì hí lên mấy tiếng ngắn như mừng rỡ. Tân ngạc nhiên trước cảnh “ngựa về chuồng cũ”. Con vật đứng một mình trong cái chuồng mái tranh trước những máng cỏ trống rỗng bên những chậu nước đã khô cạn. Nó đứng đấy không biết từ hôm nào với một vẻ luyến tiếc cảnh trí thân yêu mà nó không nỡ rời bỏ. Tân tự hỏi :
- Làm sao nó có thể đi từ trường, ở bên kia sông qua đến bên này được. Nếu nó qua cầu Trường Tiền nghênh ngang giữa phố thì đã có Cảnh sát đón chận bất cứ ban đêm hay ban ngày. Chắc hẳn nó đã bơi qua sông vậy !
Tân vuốt ve con vật, nhớ hôm nào giữa trưa Tân phải tắm cho nó. Con Caroline nghếch đầu liếm vào bàn tay Tân. Tân nói nhỏ với con vật :
- Mày ở đây, ta sẽ mang mày về và săn sóc cho mày. Không ai bỏ quên mày nữa đâu !
Tân trở lại với bộ yên cương. Con Caroline ngoan ngoãn để cho Tân thắng yên vào mình. Tân cho nó một miếng đường đen to tướng.
Tân cưỡi ngựa trở về trại. Khách qua đường không ai khỏi nhìn lại Tân. Có người nhìn con ngựa trắng cao to và đẹp mã. Có người nhìn cảnh lạ, như muốn tìm hiểu cặp người và ngựa nầy đang đi làm công tác gì. Tân cảm thấy tự đắc khi ngồi trên con ngựa đẹp đi ngang qua phố đông người. Có lẽ con ngựa cũng có niềm sung sướng riêng của nó. Bước kiệu chậm của nó dõng dạc, dứt khoát, nghe oai nghi hùng dũng. Tân có vẻ như một ông tướng vừa thắng trận, đưa quân về Thủ đô ra mắt đồng bào.
Đang lim dim mắt mơ màng tưởng tượng cảnh oai nghi của ba quân chiến thắng, Tân bỗng giật mình vì những tiếng gọi:
- Anh Tân! Anh Tân !
Tân chưa nhận ra là ai đang gọi mình thì người đàn bà ngoai. quốc đã tiếp lời :
- Anh quên tôi rồi sao anh Tân ? Tôi là Maryvonne đây.
Tân nhớ rõ người đàn bà lai Nam dương mà Tân thường gặp và cùng đánh bài tại nhà bà Charles.
- Chào bà ạ !
- Gớm ! Trông anh dạo này oai quá ! Tôi sợ anh không thèm nhìn tôi nữa chứ ! Mấy lần tôi gặp anh đi mô tô ngang mà cứ nhìn lơ đi chỗ khác !
Tân bực tức vì những lời tấn công trách móc khó chịu trong cuộc gặp gỡ ngoài ý muốn trước chỗ đông người. Có lẽ vẻ khó chịu lộ ra mặt Tân và cả con Caroline cũng khó chịu lây khi phải bị ghì cương ngay giữa đường trong lúc đang ngon trớn.
Tân gượng gạo :
- Xin lỗi bà, vì tôi không để ý !
- Lúc nầy thì anh để ý đến ai nữa ! Anh có thể giúp người bạn anh một việc không ?
- Việc gì vậy ?
-Tôi muốn xin đổi ít tiền để tiêu mà kho bạc không chọ Bảo phải có người bảo đảm. Anh có quen ai ở kho bạc không ?
Tân không nhớ là có quen ai ở kho bạc nhưng vẫn hứa hẹn bừa :
- Có ! thôi chiều nay bà đến kho bạc tôi sẽ gặp lại nhé !
- Anh nhớ nhé ! Đừng bỏ quên tôi mà tội nghiệp lắm đó !
Tân như thoát khỏi một tai nạn, thúc ngựa đi nhanh về trại. Tân lo ngại không biết bao nhiêu con mắt đã trông thấy mình tiếp xúc với người ngoại kiều. Dù là miễn cưỡng nhưng ai có thể hiểu cho Tân.
- Khổ tâm quá ! thế nào cũng phải trình lên các anh, nhất là báo cho ông trưởng ban Đặc vụ, trước khi báo cáo của nhân viên gởi lên đến nơi hắn.
Tân vừa đi vừa suy nghĩ, xây dựng câu chuyện gặp gỡ thế nào cho tự nhiên và hợp lý. Mặt khác còn phải làm sao giúp đỡ bà Maryvonne chiều nay.
Tân định bụng:
- Hay là ta đừng đến kho bạc nữa. Bỏ mặc bà ấy !
Tân nhớ lời mẹ chỉ trích hôm nào:
- Mày chỉ được cái hay thương người lỡ bước, có ngày thiệt thân mày !
Tân phân vân giữa hai ý nghĩ, một là giữ lời hứa với một người bạn trong lúc sa cơ, hai là giữ cho thân mình được yên ổn khỏi tai vạï liên luỵ.

Hà khen Tân:
- Anh giỏi lắm. Tôi cứ tưởng cái xe nầy cũng phải vào ga-ra ít nhất là hai ngày mới chạy được. Không ngờ anh thông thạo máy móc quá !
Tân nhũn nhặn :
- Ở nhà, tôi vẫn tu bổ xe của cha tôi và làm mọi công việc liên quan đến cơ khí hay điện khí.
- Anh đưa tôi đến đó, anh đi một mình vào thôi nhé !
- Không được! Anh cứ cùng vào với tôi như là tùy viên cũng được !
- Tài xế kiêm tùy viên chứ !
Hà khoái chí :
- Phải đấy ! Trong lúc anh chưa có công tác hẵn cứ đi với tôi cũng hay đấy !
Tân đậu xe ngay ở sân chính và nhanh nhẩu xuống mở cửa, đứng nghiêm, chờ Hà bước xuống. Tân bảo nho û:
-Anh đưa cái cặp da tôi xách đi cho ra vẻ tùy viên.
Hà bước đi trước giữa hai hàng rào danh dự Phụ nữ. Tân giữ khoảng cách, theo sau, nhìn điệu bộ Hà, và cố nín cười. Tân thầm nghĩ:
- Hai thằng bạn hôm qua, bỗng nhiên hôm nay lại đóng vai chủ và tớ.
Tân liếc mắt nhìn quanh các cô đại diện phụ nữ ở hội trường cố tìm những người quen, trong lúc Hà ngồi nghiêm như bụt, gần lé mắt.
Hà quay lui phía Tân, hỏi chuyện. Tân bảo khẽ :
- Chốc ra về anh nhớ để tôi mở cửa rồi hãy lên nhé !
Hà đồng ý gật đầu.
Tân nhận thấy con người cách mạng của Hà chưa hẳn là cách mạng, vì Hà đã chấp nhận dễ dàng mọi nghi thức phong kiến mà Tân đã đưa ra đề nghị. Hà lại có vẻ thích thú và chóng quen với nếp sống rườm rà mà đáng lẽ người như Hà trong địa vị ấy phải gạt bỏ hẳn.
Lương tâm Tân tự bảo:
- Nếu có kẻ đang phá cách mạng thì mầy là một trong số ấy. Bởi vì mầy đang duy trì và gieo rắc mầm mống quan liêu, phong kiến !
Về đến nhà Hà bảo Tân và rút gói bạc ở cặp da :
- Anh có cần tiêu tháng nầy, cầm lấy ít ngàn để xài. Còn chiếc xe, tôi giao hẳn cho anh đó !
Như một cái máy, Tân phóng xe chạy ra Ngân khố, không suy nghĩ gì nữa. Tân không hiểu động lực gì đã thúc đẩy Tân đến nơi hẹn.
Đám đông người đang bao vây người ngoại kiều. Vì ngôn ngữ bất đồng, nên mọi người đều phải ra dấu như câm điếc.
Tân sửng sốt thấy bà Maryvonne tách đám đông chạy sầm đến khi Tân vừa bước xuống xe:
- Trời ơi ! Tôi đợi anh từ khi hai giờ chưa mở cửa. Nếu anh không đến thì tôi oán anh lắm đó !
Đám đông giải tán để núp sau những cửa, ghi-sê và tiếp tục dòm ngó. Tân e ngại mời bà bạn vào trong hành lang :
- Bây giờ bà cho tôi biết bà cần gì nào !
- Tôi được đổi mỗi tháng năm ngàn đồng để tiêu trong nhà, nhưng tháng nay con Germaine ốm nặng nên tôi xin đổi thêm ít ngàn để mua thuốc. Vì tôi không quen biết ai nên không ai giúp tôi được cả. Tôi nhờ anh xin giùm.
Tân vào hỏi những người làm ở trong toà Ngân khố nhưng không có ai có thể giải quyết được. Họ cho biết hiện tình các thủ tục đổi tiền và chuyển ngân đang được cứu xét, có lẽ đến cuối tháng mới ấn định quy chế rõ ràng.
Nhìn vẻmặt thiễu não của bà Maryvonne, Tân thấy thương hại. Tân kéo nhẹ tay bà bạn ra ngoài sân nói nhỏ:
- Bà nán đợi đến cuối tháng chắc là sẽ được đổi nhiều tiền, đủ tiêu dùng...
- Thế thì mẹ con tôi chết mất, anh ơi ! Mấy người bạn thân lần lượt rời Việt Nam hết. Chỉ còn tôi chưa có tin tức gì về chồng tôi cả, từ khi Nhật đầu hàng. Tôi phải gắng ở lại nuôi con.
Tân an ủi :
- Bây giờ tôi có ít tiền. Bà cầm đỡ mà mua thuốc cho cháu, khỏi phải chìu luỵ ai và xin đổi chác cho nhọc.
Nhìn người thiếu phụ ngoại kiều từ giã ra đi với những điểm lệ long lanh, Tân quên hẳn mọi lo âu và hậu quả của những cuộc tiếp xúc trái phép, để sung sướng trong chốc lác vì nghĩa cử vừa làm.
Tiếng ve sầu nối giọng nhau kêu vang, khi xa khi gần, sâu rộng trong khung cảnh um tùm của sân trường. Chúng nó kêu không biết chán nhưng nghe mãi phải bực mình, dù có bình tĩnh mấy đi nữa cũng thế. Nhất là vào một buổi xế trưa thứ bảy mà phải ngồi trực ở văn phòng thì lại càng buồn chán hơn nữa khi nghe nhạc ve sầu.
Tân nhìn qua sân cỏ xanh điểm đầy những cánh phượng vĩ đỏ dưới ánh nắng gay gắt buổi đầu chiều, nhớ tới những mẩu chuyện đời vui buồn trong quá khứ. Mỗi mùa ve kêu, phượng nở, Tân lại sống một cảnh khác, không có năm nào giống năm nào. Tân cố nhớ lại những kỹ niệm vui đẹp nhưng không thể nào tìm thấy. Toàn là những lo buồn của những mùa thi hỏng, những buổi học hè chán ngắt, những chuyện đau khổ trong gia đình. Rồi đến mùa hè năm nay có lẽ đời Tân thay đổi nhiều nhất. Tân lại tự hỏi:
- Không biết sang năm ta sẽ trôi giạt đến nơi nào ?
Chuông điện thoại reo. Tân cầm ống nghe :
- Xin ông giữ máy. Có người muốn nói chuyện.
Tân chú ý đến giọng nói êm dịu dễ thương ở đàng kia đầu giây.
- Thưa ông ! Có phải đó là bộ Tham mưu Giải Phóng Quân không ?
- Vâng ạ ! Sĩ quan trực nhật nghe đây.
- Phiền ông cho biết địa chỉ của ông Hà, Chỉ Huy Trưởng.
Tân tìm địa chỉ trong bảng danh sách và cho người đối thoại biết xong rồi gác máy tiếp tục mơ mộng. Nguồn tư tưởng bị gián đoạn sau cuộc nói chuyện và trí óc Tân bị ám ảnh bởi giọng nói của cô nữ điện thoại viên.
- Xin ông giữ máy có người muốn nói chuyện.
Có một cái gì hay hay, là lạ Ở trong âm sắc của giọng nói nó làm cho Tân cảm thấy thích. Giọng nói dễ thương êm tai gieo vào trí óc Tân những ảnh tượng tươi đẹp làm mát dịu tất cả ngoại cảnh oi bức, dập tắt được tia nắng khó chịu của chiều hè và rung động quả tim Tân đang cô độc. Tân đánh bạo quây máy một hồi và nâng ống nghe. Ở đầu giây lên tiếng :
- A lô ! Tổng đài nghe đây.
Đúng là cái giọng lúc nãy. Tim Tân rạo rực như sắp bước vào cuộc phiêu lưu ngộ nghĩnh.
- Phiền cô làm ơn cho tôi biết bây giờ mấy giờ rồi ạ !
- Thưa ông, theo đồng hồ tôi không đúng lắm nhưng hiện giờ l một giờ rưỡi.
- Cám ơn cô ! Thưa cô hôm nay phải gác trưa à ?
- Dạ, hôm nay tôi gác.
- Tôi cũng trực hôm nay ! Buồn quá ! Xin lỗi cô có bận lắm không?
- Dạ cũng không bận lắm ! Nãy giờ chỉ có vài nơi gọi đến thôi.
- Xin phép cô cho tôi nói chuyện một lát cho đỡ buồn được không ? Ở đây cô độc quá.
- Vâng ông cứ nói.
Tân bắt đầu cuộc điều tra:
- Thường cô làm việc mấy ngày thì gác một ngày ?
- Chúng tôi ở đây có bốn chị em thay nhau làm phiên. Mỗi phiên hai người làm nửa ngày, nghỉ nửa ngày.
- Thế hôm nay ai làm với cô ?
- Chi... chị bạn tôi.
- Sao chị ấy bỏ đi đâu để cô làm việc một mình thế ?
- Chị ấy nghỉ, tôi ngồi một giờ xong chị ấy sẽ thay tôi.
Tân tưởng biết được tên cô bạn thứ hai để rồi chốc nữa gọi lại gặp cô ấy mà hỏi cho ra tên cô thứ nhất đã dấu tên bạn mình, có lẽ vì họ đã thoa? thuận với nhau từ trước. Tân tiếp lời:
-Nói thế thì sáng chủ nhật cô nghỉ và...
- Không ! Sáng mai chủ nhật chúng tôi làm buổi sáng, chiều mai nghỉ luôn đến sáng thứ hai rồi chiều thứ hai đi làm lại. Ông đợi tôi một tí nhé ! Có người gọi.
Tân chưa kịp trả lời thì có tiếng ngắt đứt mạch liên lạc. Gác máy lên giá, Tân ngã người dài ra sau ghế, khiểng hai chân lên bàn viết để tìm một điệu bộ thoải mái nhất. Nhìn đồng hồ đếm theo từng phút. Tân thấy lòng rạo rực trong sự mong chờ. Tự nhiên Tân lại nổi ghen bóng gió:
- Hay là cô nàng bận nói chuyện với cậu nào khác nữa ! Không thì sao mà lâu thế nầy !
Tân lim dim đôi mắt định ngủ, bỗång chuông điện thoại lại reo một tiếng rất nhắn và khẽ. Nhanh như chớp, Tân vùng dậy cầm máy, nín thở, lặng yên. Đầu giây đằng kia cũng im lặng đợi chờ. Tân phải lên tiếng:
- Cô... đấy à ?
- Vâng, tôi sợ phiền ông, nên không dám gọi lại !
- Có gì đâu mà phiền. Trái lại tôi đang chờ cộ Cứ tưởng là đằng ấy không thèm gọi lại tôi. Cứ gọi tôi là “anh” cho tiện. Gọi bằng “ông”nghe già quá. Tôi sẽ gọi lại bằng “chị”.
- Nếu anh cho phép. À hồi nãy đang nói chuyện gì nhỉ ?
- Thôi bỏ qua cái chuyện hồi nãy đi. Bây giờ nói chuyện khác. Chị Lan ạ !
- Sao lại gọi tôi là Lan ? Đoán sai rồi !
- Thì tại chị không cho tôi biết tên nên tôi phải đặt tạm một cái tên để gọi cho nó thân mật một tí !
- Ừ cũng được ! Anh cứ gọi là Lan đi cho tiện..
- Chị Lan ạ ! Giọng chị nói trong máy điện thoại có một cái gì đặc sắc nghe êm dịu ấm áp vô cùng.
Đầu máy có tiếng cười.
- Thật đấy chị ạ ! Tôi không nói đểû nịnh đâu !
- Nầy anh ! Tôi nghe nói các anh ở Bộ Chỉ Huy có rất nhiều sợi giây nhảy dù của đồng minh thả xuống, có phải không ?
- Đúng như thế ! Chị cần dùng gì thứ giây ấy ?
- Để buộc vào những cái “xắc”tay cho đẹp !
- Giây ấy bền chắc vô cùng. Nhưng người ta kiêng không bao giờ dám tặng nhau.
- Sao vậy anh ?
- Thì bởi vì nó bền chắt hơn sợi tơ hòâng nên người ta sợ cho nhau thì buộc chặt lấy nhau !
- Anh không cho thì thôi chứ chưa gì đã bịa chuyện.
- Nói thế chứ chị cần bao nhiêu để tôi gởi cho chị.
Trong trí Tân đã sắp đặt một kế hoạch dò xét trước khi tấn công.
Tân nói tiếp :
-Ngày mai tôi không rỗi nhưng tôi sẽ cho tùy phái mang đến cho chị.
Tân tập lại cái giọng Bắc mà đã lâu ngày ít có cơ hội dùng đến, nhất là những dấu “hỏi” dấu “ngã” và những đuôi vần.
Tân mang theo đủ kiểu giây dù đủ màu sắc và một mảnh dù trắng mỏng mịn như tơ lụa. Tân nghĩ thầm:
- Chắc là người bạn gái của mình sẽ vô cùng thích thú !
Tân bạo dạn đẩy cửa sau, đi vòng qua hầm trú ẩn, đến thẳng cửa sổ song sắt của Tổng đài. Thấy có người lạ đến, một thiếu nữ vội vã chạy ra cửa:
- Ông cần hỏi gì ạ !
- Zạ xin lỗi cô, tôi muốn gặp cô Lan ?
Thiếu nữ cười ranh mãnh và trở vào. Tân thấy sượng sùng. Không hiểu cái giọng Bắc của mình có lòi đuôi hay là cô Lan đã kể chuyện gì của mình để làm trò cười cho bạn. Liếc sâu vào phòng làm việc, Tân thấy người thiếu nữ lúc nãy đến thay thế. Trống ngực Tân cố giữ nhịp bình thường mà nó cứ đập liên hồi xúc động. Tân trấn tĩnh và gò cái giọng của mình:
- Xin lỗi cô ! Cô là cô Lan phải không ?
- Vâng !
- Ông Tân bảo tôi mang đến cho cô cái gói zây nầy theo như lời ông ấy đã hứa.
Vừa nói Tân vừa trao gói quà cho cô Lan và cố vận dụng mọi sự chính xác của thị giác, thính giác để thu thập rất nhiều chi tiết về con người mới gặp.
Lan cười:
- Nhờ ông chuyển lời cám ơn của tôi đến ông Tân ! Làm thế nầy thật là phiền cho ông quá !
- Thưa có zì đâu mà phiền. Tôi là người làm việc zưới quyền ông Tân.
Muốn kéo dài câu chuyện để thưởng thức giây phút gặp gỡ ngộ nghĩnh ấy, nhưng Tân lại sợ kéo dài thì sẽ gãy vỡ. Tân cố kìm hãm lòng tham lam khi đã được toại nguyện và không thất vọng nên nhất định từ giã Lan rất lễ phép để ra về theo đúng kế hoạch đã phác họa.

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 5**

Bà Án đang nằm tên chiếc ghế trường kỷ ở phòng khách, thấy Tân đưa Hường đến thì quay mặt vào lưng ghế, kéo tà áo dài phủ kín hai chân, và nhắm mắt giả vờ ngủ. Cử chỉ hất hủi ấy không hiểu bà Án muốn cho Hường biết hay muốn che dấu chỉ vì không thích gặp Hường. Dù sao Hường cũng đã nhận thấy ngaỵ Hường liếc nhìn Tân và khẽ hỏi:
- Sao mẹ lại thế anh nhỉ ?
- Chắc là mẹ mệt. Thôi để cho mẹ ngủ vậy.
Tân thừa biết là mẹ không thích gặp Hường nhưng không muốn tự mình cho Hường biết điều ấy. Tân cũng không ngờ rằng mẹ mình đi đến những thái độ quá khích như thế.
Cái hôm bà An đứng ra đi làm lễ hỏi cho Tân là cả một sự thành công của Tân. Nhà gái yêu cầu một lễ hỏi rất giản dị chỉ cần để hợp thức hoá trước dư luận bà con mà thôi. Nhưng bên nhà Tân thì hầu như không ai chịu đứng ra làm chủ lễ. Tân phải năn nỉ hết sức mới được mẹ bằng lòng chịu đi. Nhà gái chỉ cần một trong hai người, cha hay mẹ đứng ra đi hỏi là được.
Lễ hỏi chỉ kéo dài trong mười lăm phút tượng trưng. Bà Án gọi con dâu ra xem mặt và trao chiếc nhẫn hỏi rồi ngỏ ít lời với ông bà Lân và ra về.
Tiếp đến thời gian giữa lễ hỏi và lễ cưới, Tân còn phải bận sắp đặt cả một chương trình giao hảo giữa hai bên. Không còn gì khổ tâm bằng kẻ ở giữa và là người trong cuộc phải nghe lời trách móc của cả hai bên, vào những dịp mồng năm, ngày tết hay kỵ giỗ của hai họ.
Bà Án nhắn trách qua Tân:
- Sui gia gì mà mồng năm, ngày Tết không có được cặp vịt.
Tân đoán chắc thế nào mẹ Hường cũng có thể nói :
- Người ta gả con gái là lễ nầy lễ nọ, Tết đến có quà cáp, kỵ giỗ có rượu trà. Mình thật vô duyên.
Tân phải bỏ tiền ra mua những quà thông thường và sắp đặt để gởi đến cả hai bên làm như họ thông gia tự gởi đến cho nhau. Chuyện gởi quà thì không khó vì bất cứ ai cũng có thể mang quà đến được. Đến khi nghe trách không thăm viếng nhau thì mới là khó.
Mặc dù Tân hay lui tới nhà Hường nhưng như thế vẫn chưa đủ. Cha mẹ Hường tuy không nói ra nhưng thỉnh thoảng Tân cũng đoán biết được ý họ là cần sự thăm viếng lại của hai bên.
Một lần Tân sắp đặt dàn xếp được để cha mẹ Hường đến thăm Ông bà Án tại nhà. Nhưng nếu có thể bảo là ở đời có cuộc thăm viếng nào lạnh nhạt nhất thì phải nói rằng chỉ có mỗi một hôm ấy.
Tân chứng kiến cuộc viếng thăm ấy mà cảm thấy như đang ngồi trên băng giá của một cuộc hội nghị bế tắc. Đến khi ra về cha Hường chào Tân:
- Ba về con nhé!
Tân đưa cha Hường ra cửa xong, khi trở vào được nghe câu thở ra lịch sử của cha mình :
- Thật là vô phước, mình đẻ con ra nuôi cho khôn lớn để thiên hạ người ta nhận là con.
Tuy thế việc cha mẹ Hường đến thăm nhà Tân vẫn thực hiện. Còn như mời cha mẹ mình đến thăm nhà Hường thì Tân vẫn hằng mưu tính nhưng không thể nào tìm ra biện pháp.
Cũng may là những sự trách móc hầu như chỉ có một chiều, bởi vì cha mẹ Hường dù sao cũng vẫn bình dị dễ dãi. Nếu có tỏ bày ý kiến cũng không bao giờ Tân nghe được cho nên Tân có đỡ khổ phần nào.

Tân hí hoáy mãi mới đánh máy xong được lấy hai mươi tấm thiệp mời lễ cưới để gởi cho Hường. Tân đã định là sẽ không mời bạn bè và không tổ chức tiệc tùng gì cả. Trái lại Hường định mời một ít bạn gái thân đến dự tiệc trà sau lễ cưới, vì thế cần phải có ít thiệp mời.
Buổi sáng Tân đã vào ga-ra ông chánh Tâm thật sớm, chọn một chiếc xe hơi khá nhất trong số những chiếc xe cho thuệ Tân đặt tiền thuê và dặn dò tài xế rất cẩn thận :
- Thế nào anh cũng nhớ quây lò than cho đầy đủ, hễ lên xe là nổ máy liền, đừng trục trặc mà xui lắm nhé! Tôi sẽ thưởng anh nếu mọi sự đều hoàn hảo.
- Cậu yên trí. Xe tôi là mới làm “joint” kín lắm. Than thì dùng toàn than chắc thế nầy, tốt lắm.
Tân chỉ sợ xe nằm vạ ngay trước nhà gái, lúc cô dâu đã lên ngồi trên xe, chung quanh hàng xóm láng giềng trẻ con người lớn, trăm mắt nhìn vào mà tài xế còn hì hục xoi lò, quay ga thì không còn gì hổ thẹn cho bằng.
Ở nhà Tân, chẳng có một sự gì thay đổi khác thường, trừ ra những đĩa bánh ngọt Tân đã nhờ Hồng đặt ở phố. Tân không muốn bày biện rườm rà vì không thích phiền đến ai trong gia đình. Vả lại trong cảnh sống hiện tại, ông bà Aùn không dám tổ chức linh đình, sợ thiên hạ dị nghị.
Chương trình nhà gái cho biết là ba giờ chiều nạp lễ và ăn bánh uống nước xong sẽ cho rước dâu ngay.
Bà Án sửa soạn xong, hỏi chồng:
- Mình không định đi việc cho thằng Tân một tí à ?
- Thì mình đi một mình đủ rồi. Để dành tôi khi khác ngộ nó còn ưng đứa nào nữa sẽ đến phiên tôi đi cưới cho nó chứ !
Bà Án phải cho Hồng đi theo cho đông người.
Chiếc xe hơi đến, đậu ngay nhà Tân mà Tân cứ ngỡ là nhầm nhà. Buổi sáng Tân đã chọn chiếc Ford 42 màu xanh nhưng chủ xe đã đưa đến chiếc Renault đen cũ rích. Tân bực mình chất vấn... Tài xế phân trần :
-Oâng chịu phiền dùng đỡ xe nầy. Xe kia hư, sửa không kịp sợ trễ giờ của ông. Xe nầy tuy xấu xí thế mà chạy bền lắm !
Tân lắc đầu thất vọng trước cái xe hơi bệ rạc tồi tàn ấy.
Mời mẹ và em lên xe xong, định quay kiếng lên cho bớt gió, nhưng không còn tấm kiếng nào cả. Chiếc ghế gỗ để phụ thêm, nhảy lắc lư như người say rượu và đập vào thùng xe như đánh trống quảng cáo hát bội.
Trời tháng sáu oi bức, nồng nực, dồn dập tất cả nhiệt lượng của mùa hè thiêu đốt vũ trụ một lần chót trước khi sang tiết mưa rào lụt lội. Mặt trời chiều gay gắt hắt ngọn nắng lên giải đường nhựa mềm nhũn. Đàng xa, hơi đất bốc lên lấp loáng như một vũng nước.
Tân cảm thấy hằn học với ngọn nắng chiều. Tân nheo mắt nhìn trời qua cửa xe. Mắt Tân bị chói loà. Tân càng thêm bực tức vô cớ trước sứ ám ảnh của mặt trời chiều hình như luôn luôn cố trêu tức Tân.
Nhìn thấy đám đông người đang tụ tập trước nhà Hường để chờ đợi xem rước dâu, Tân càng bực bội rủa thầm : "Có những người sao mà nhàn rỗi đến thế ! Ăn rồi chỉ tụ tập chờ đợi dòm ngó chuyện nhà kẻ khác !"
Tiếng pháo nổ như khiêu gợi tính hiếu kỳ của thiên hạ và kêu gọi bọn trẻ con tụ tập đông thêm nữa.
Tân đi theo mẹ bước qua đám người, mắt không còn trông thấy gì ở hai bên mình nữa. Tân sượng sùng trong chiếc áo dài đen và vành khăn đóng mà Tân phải mang vào lần đầu tiên trong đời mình.
Căn nhà chật hẹp của Hường, thường ngày Tân thấy rất quen thuộc ấm cúng, hôm nay đổi hẳn. Bàn thờ ông bà thiết ngay ở căn giữa với đầy màu sắc rực rỡ vàng son và kim tuyến, bộ lư đồng bóng nhoáng tỏa khói trầm nghi ngút, cổ đèn sáp to tướng cháy sáng rực.
Tân không nhớ rõ là những ai bà con bên Hường đã có mặt trong buổi lễ cưới. Tân chỉ biết cúi đầu chào tất cả mọi người và cử động như một cái máy theo lời chỉ dẫn của anh bạn phụ rễ.
Mặc dầu thường ngày hai người đã quen biết nhau nhưng hôm nay không ai đủ can đảm để nhìn tận mặt bạn mình. Hường e lệ, ngượng ngịu trong bộ áo cưới và vành khăn hỏa hoàng, đứng nép mình vào giữa hai cô phù dâu.
Mẹ Hường cảm động lau nước mắt để từ giã con gái. Một vài người bà con theo đưa Hường về nhà chồng. Toán người đi xem lần lượt giải tán. Căn nhà Hường trở lại vắng vẻ, có lẽ vắng vẻ hơn trước vì thiếu Hường.
Xe nặng nề leo dốc Nam Giao. Nắng chiều dịu bớt. Gió đồng làng Bình An thổi phớt qua những khung cửa trống làm cho mọi người trong xe dễ chịu.
Tân chỉ khấn cầu cho chiếc xe cũ kỹ chịu đựng nốt đoạn đường cuối cùng đừng xảy ra việc gì.
Ông Án vui vẻ chào đón họ hàng nhà gái và tiếp chuyện niềm nở với mọi người. Tân mừng thầm trước thái độ của cha khác hẳn ngày thường.
Lễ xong ở bàn thờ họ nhà trai, ông Án gọi hai con đến và trao cho một phong bì đỏ:
- Ba me không có gì nhiều để cho hai con trong dịp vui mừng của hai con. Đây chỉ là một số vốn nhỏ mừng hai con.
Tân nhìn phong bì và ngắm nghía hai chữ “song hỷ” với đôi chim đậu âu yếm trên cành mai. Tân tưởng tượng tất cả niềm ưu ái của cha khi tự tay vẽ lấy hai hình ấy để làm chiếc phong bì tặng mình.
Tân tự bảo :
- Dù cho bên trong phong bì ấy có chứa đựng nghìn vàng cũng không quý hơn cái công của cha mình đã làm chiếc phong bì ấy.
Ông Án gọi Tân vào :
- Trông thấy lễ cưới của con, cha buồn hết sức...
Tân ngạc nhiên lo ngại không biết ông cụ đã bất bình chuyện gì.
-... Cha buồn vì đáng lẽ ra nếu thời cuộc thanh bình thì lễ cưới của con phải huy hoàng trọng đại gấp bao nhiêu lần thế nầy. Cha thấy sự nghèo nàn trong cuộc lễ mà cha thương tủi cho con.
Tân cảm động. Trong phút chốc Tân thấy ân hận vì đã hiểu lầm cha và đã tủi hờn khi cha không đi dự lễ cưới của mình.
Tân cầm tay Hường sung sướng:
- Em Lan ! à quên, em Hường! Em có ngờ được mới ngày nào chúng ta chỉ quen biết nhau qua sợi giây đồng nhỉ.
- Em mong sợi giây đồng sẽ bền chặt gấp vạn lần sợi giây tơ của Nguyệt lão. Em cũng không quên cái tên Lan của anh đã đặt cho em.
- Thôi nhớ đến làm gì ! đó chỉ là một giả thuyết anh đưa ra trong giai đoạn chưa tìm ra đáp số của bài toán. Bây giờ anh đã có đáp số ấy trong tay rồi.

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 6**

Từ bên đồn điền ông Án , Tân bơi xuồng qua sông Bồ. Thuyền làm bằng nửa mảnh vỏ thùng xăng của phi cơ đồng minh bỏ lại, chỉ đủ một người ngồi, và rất lóc chóc dễ lật. Con chó Tốp phải bơi theo sau.
Nước sông lạnh giá và xanh đậm vì lòng sông sâu thăm thẳm của thung lũng giữa hai ven núi cao. Con chó thở ra hơi phì phào có vẻ run rét.
Tân an ủi :
- Tao đã bảo ở lại bên nhà với cô mày mà không nghe, cứ bơi đi tìm tao làm gì ?
Con chó cố gắng bơi cho kịp chiếc xuồng của chủ. Nếu hắn không qua sông tìm thì có lẽ giờ nầy Tân cũng chưa về nhà.
Thường ngày sáu giờ chiều xưởng mới nghỉ việc, nhưng Tân không bao giờ về ngay vì còn phải thanh toán những chuyện lặt vặt ở văn phòng và kiểm soát lại toán thợ làm đêm.
Chiều nay Tân thấy nóng ruột khác mọi ngày. Buổi sáng đi làm, Hường còn ngủ uể oải, mệt nhọc. Trưa, Tân ở lại ăn cơm đoàn kết với anh em ở bên xưởng mà quên không báo trước cho vợ. Aên cơm xong, Tân vào xưởng làm việc ngay để cố tránh giấc ngủ trưa.
Tân nhận thấy từ cái hôm tản cư dọn lên đây khí hậu lạ lắm. Nhất là hễ ngủ trưa dậy thì trong người thấy bần thần lười biếng và cứ muốn kéo dài giấc ngủ như người mang bệnh.
Tân như đãng trí, lòng dạ nao nao, ngồi đứng không yên. Khi con chó chạy đến rối rít bên mình thì Tân linh cảm một việc gì ở nhà đã xui hắn phải tìm Tân.
Nhà Tân mới dựng bên phía tả ngạn trên sườn núi, đối diện với xưởng và ở phía dưới đồn điền ông Cả. Đáng lẽ Tân cất một cái nhà ở cạnh xưởng bên hữu ngạn thì tiện được nhiều chuyện như đi làm gần, khỏi qua sông và có đông người vui hơn. Nhưng Tân bực mình vì thái độ nghi kỵ của những cấp chỉ huy trong mấy ngày vừa qua đã quá rõ rệt. Tân suy nghĩ :
- Ở gần xưởng lỡ có xảy ra chuyện gì họ lại đổ thừa cho mình thêm mang họa.
Rút kinh nghiệm mấy tháng tại huyện Quảng, Tân ở ngay trước cửa xưởng, cố ý để dễ ra vào kiểm soát bất cứ lúc nào, nhưng đến khi nghe báo cáo là “Tân đêm khuya hay đi dò dẫm rất có vẻ khả nghi” thì Tân không còn thiện chí làm việc nữa.
Đã có lần Tân to tiếng với một người bạn làm ở sở Trinh sát :
- Nếu các anh nghi tôi thì tốt hơn đừng dùng tôi nữa. Cho tôi về vườn với vợ con tôi cho yên thân và các anh cũng đỡ phải tốn công đặt người theo dõi tôi cho vô ích.
Tân cảm thấy tự ái bị động chạm một khi người ta phủ nhận lòng chân thành và thiện chí của mình. Khi ý nghĩ ấy đã nẩy nở trong đầu óc thì dưới mắt Tân mọi cử động của mỗi người Tân đều cho là hướng về mục đích dò xét, kiểm soát mình. Tự nhiên Tân sinh ra buồn chán.
Càng nghĩ, càng phân tích, Tân lại càng thấy mình dự đoán đúng. Nếu không thì tuần trước, trong cái đêm Tân ở Hạ-lang về bằng ca nô giữa khuya, một mình ngược dòng sông Bồ, đã không gặp phải lão Đồng chận ngay ở bến đò để vặn hỏi :
- Anh đi đâu giờ nầy mới về ? Xuống liên lạc với Pháp hả ? Có biết Pháp đổ bộ bến Hương-Trà rồi không?
Tân đính chánh qua loa viện cớ rằng đi về xem xét lại ở xưởng cũ còn quên gì sau khi dọn đi không, nhưng thừa biết là lão ta không tin.
Thật tình khi Tân nghe tin mẹ bị đưa ra tản cư ở chợ Sịa và đã về đến huyện Quảng thì Tân tức tốc đến để mong tìm gặp. Từ ngày dân chúng ồ ạt tản cư trước lực lượng đổ bộ hùng mạnh như vũ bão của quân đội Pháp chiếm lại thành phố Huế, Tân không hề có cơ hội về thăm nhà. Tân chỉ biết là người ta đưa ông Aùn đi tản cư ở Truồi và bà thì lại bị đưa ra miền ngoài.
Tân muốn tìm gặp mẹ để cho rõ tin tức nhà và trả lời một vài điều mà mình đang dự đoán. Khi gặp lão Đồng và nghe được câu nói đay nghiến đanh đá ấy thì Tân như tỉnh mộng.
Con chó nhanh chân nhảy lên bờ, dừng lại một lát để rảy nước khắp toàn thân và chạy trước lên dốc bến. Tân kéo chiếc xuồng lên bãi.
Đường xuống bến khá cheo leo, nguy hiểm, nhất là những hôm trời mưa mà phải đi xuống dốc thì rất dễ ngã. Có lần Hường đã xuýt trợt té, nhưng may vịn vào được một bụi sim bên đường.
Cái nhà lá của vợ chồng Tân với mái tranh tươi mới lợp, đứng một mình cô độc giữa khoảng đất trống của một cánh đồn điền bỏ hoang. Đáng lẽ xây ra mặt sông về hướng Đông, nhìn qua đồn điền ông Aám thì đẹp và hưởng được mặt trời vào buổi sáng, nhưng suy nghĩ thế nào Tân lại bảo thợ làm xây mặt vào triền núi. Có lẽ để tỏ thái độ giận ghét của mình đối với một cái gì !
Đó là tổ ấm đầu tiên trong đời vợ chồng Tân. Nó đúng một phần nào với sự mơ ước của Hường bởi vì nó là một căn nhà ba gian bé nhỏ, mộc mạc, nằm trên triền núi, ở ven một giòng sông, giữa khu vườn rộng có cây cối sum sê.
Nhưng cái điều mà Tân tránh nhất là xây nhà về hướng mặt trời lặn, thì đây vô tình Tân đã quay ngược nửa vòng chân trời để đón lấy nắng chiều.
Trông thấy cửa trước đóng kín, Tân đâm ra lo ngại một chuyện gì chẳng lành. Tân chạy vụt vào hơ hãi tìm Hường. Ở bên chái hữu, trên chiếc giường tre, Hường đang nằm trùm chăn tận cổ. Tân vồn vã đến cạnh, hỏi :
- Hường em ! em làm sao vậy ?
Hường quay mình nhìn chồng và mỉm cười khô khan :
- Em thấy đau bụng lâm râm từng cơn từ sáng đến giờ. Ban sáng còn nhẹ bây giờ khó chịu nhiều !
Con chó Tốp loay hoay rối rít bên cạnh hai người rồi lại nằm le lưỡi thở dưới chân giường.
Hường nói tiếp :
- Lúc nãy gắng gượng dậy nấu nồi cơm mà rồi thấy mặt mày xây xẩm choáng váng cả người. Anh xuống xem thử cơm đã cạn nước chưa ?
- Em đang mệt thì gắng gượng làm gì ! Để anh đi làm về anh nấu cho cũng được.
Tân vừa nói vừa bước xuống bếp vần nồi cơm xuống và dập bớt lửa.
Trên giàn bếp còn một ít cá kho trong son, Tân đưa ra hâm lại. Nhìn vợ đau đớn mà vẫn gượng trấn tỉnh để cho mình an lòng, Tân thấy xót ruột nhưng không biết xoay trở thế nào cả. Tủ thuốc gia đình vỏn vẹn có một ống ký ninh trừ sốt rét, ít thuốc đau đầu, thuốc đỏ, thuốc sát trùng và cầm máu. Tân vụt nảy ra ý kiến :
- Em ạ ! hay là để anh đi tìm các bà già trên xóm đồn điền ông Cả xem có ai biết phương thuốc gì gia truyền không nhé ?
- Thôi anh ạ ! đừng phiền ai làm gì ! Có anh ở bên em là đủ rồi. Em hết đau rồi !
Vừa nói xong Hường lại nhăn nhó rên rỉ, mặt tái xanh, mồ hôi lấm tấm ướt trán.
Con chó đứng dậy rối rít như linh cảm một chuyện gì, chạy đi tìm kiếm lục soát các xó nhà, rồi trở về chân giường nằm lại.
Hường khẽ nói:
- Em rét quá ! Anh cho em một lò lửa !
Tân nghi là vợ có chuyện gì trở ngại trong lúc thai nghén, nhưng sợ Hường kiêng nên không dám hỏi. Tân thầm tính và nghi là Hường đang ở cữ vào tháng thứ năm. Thiên hạ bảo có mang tháng thứ ba phải giữ gìn cẩn thận lắm vì rất dễ hư thai.
Tân tưởng tượng nếu không may hư thai bây giờ, một mình Tân sẽ làm gì đây ! Cả đời từ bé đến lớn mới lấy vợ và có mang lần đầu, Tân cũng như Hường, sẽ lúng túng vô cùng. Nghĩ đến đây Tân vùng chạy đi lên xóm trên.

Bà lão Kinh ở Cổ Bi tản cư lên đây một lần với gia đình Tân, nhưng ở xóm đồn điền ông Cả, cách xa nhà Tân độ mười lăm phút đi bộ. Bà Kinh hằng ngày gặp Hường nên biết rõ là Hường có mang ngoài năm tháng rồi. Khi nghe Tân kể tự sự thì bà ta bỏ cả chén đũa, vội vàng xuống bếp bốc một ít lá thuốc khô, cho vào khăn gói.
Hai người tươm tả bước đi theo con đường đê gồ ghề. Mặt trời đã khuất hẳn. Khí núi bốc lên hơi lành lạnh. Sương chiều tỏa dần trên mặt sông huyền bí. Bà Kinh kéo chiếc khăn phủ kín đầu và nhai ngấu nghiến miếng trầu để cho ấm.
Con chó ve vẫy đuôi và rên hư hử như tỏ nỗi mừng vui, Tân thắp cây đèn lớn giữa nhà. Hường nằm lặng im như xác chết, thấy tiếng động thì mở mắt nhìn về phía ánh sáng.
Bà Kinh xoay xở nhanh nhẹn như một người lão luyện sở trường. Tân mừng thầm được một vị cứu tinh đến giúp trong cơn hoạn nạn. Thỉnh thoảng bà lão ra những mệnh lệnh :
- Cậu khơi thêm lò than cho nóng và mang ấm nước sôi lên đây !
“Đưa cho một cái thau..Lấy cho tôi bộ áo quần khác.
“Có dầu gì nóng không ?... Thôi cậu ra ngoài kia để tôi một mình được rồi !
Bà Kinh cười an ủi và khẽ nói với Hường:
- Đàn ông để họ vào những chỗ nầy tội nghiệp ! Họ lú lẫn mất !
Hường uống xong ngụm nước lá thuốc cứu nóng hổi, cảm thấy trong người dễ chịu, nhất là sau khi được bà Kinh xoa bóp dầu nóng khắp chân taỵ Hường tự tin rằng đã thoát khỏi một tai nạn nguy hiểm nhất trong đời mình.
Bà Kinh giao cho Tân gói giấy bọc kín và ân cần dặn dò trước khi từ giã :
- Cậu kiếm chỗ chôn cái thai cho tử tế. Linh thiêng lắm đó. Để cho mợ nằm nghỉ. Có khát nước hãy cho uống nước lá trong nồi đun nóng. Mai tôi trở lại.
Tân lo ngại muốn giữ bà Kinh ở lại nhưng sợ phiền. Đưa bà lão ân nhân ra một đoạn bà ta bảo Tân :
- Thôi cậu vào đi ! Yên tâm không can gì nữa đâu.
Tân thao thức suốt đêm không thể nào ngủ được. Động nghe tiếng giường tre kẽo kẹt khi Hường trở mình là Tân lại lắng tai rồi vùng dậy cầm đèn đi xem xét.
Hơi lạnh núi rừng xâm nhập vào khắp căn nhà nhỏ bé. Những cánh cửa liếp mành mành, những mảng tường bằng tre đan thô sơ không chận nổi làn sương đêm, lò sưởi dưới gầm giường Hường nằm như không thấm vào đâu.
Ngoài trời tiếng côn trùng rỉ rả rổi nhạc khúc man rợ lạnh lùng. Thỉnh thoảng tiếng đại bác từ miền trung-châu ngoại ô thành phố Huế gầm lên, vang dội trong đêm khuya tĩnh mịch, nghe nặng mùi tang tóc. Từng tia chớp sáng vàng phía chân trời xa.
Trong đêm Tân đã suy tính mọi việc và dự định từ cái hòm con cho đến chỗ đất chôn, cái cuốc đào đất và nén hương cầu nguyện. Tân thắc mắc nhất vì không biết tìm đâu cho ra một thẻ hương.
Tính hiếu kỳ xúi dục Tân mở gói giấy của bà Kinh đã đưa lúc đầu hôm, để xem cho biết. Tân tự bảo là dù sao mình cũng có bổn phận phải xem cho biết rõ kích tấc để kiếm đồ khâm liệm.
Tân rất ngạc nhiên trước cái bào thai đỏ hỏn, đầy đủ chân tay mặt mũi. Tự nhiên Tân liên tưởng đến con búp bê của những người bạn trong xưởng đã tặng hôm lễ cưới, Tân oán thầm:
- Ai lại đi tặng quà cưới mà cho con búp bê gói túm đầu túm chân trong giấy, như một cái xác chết. Thật là điềm gở !
Chiếc thùng đạn 75 ly vừa vặn bào thai đầu lòng của Tân. Tân dự định nếu sau nầy thanh bình trở lại sẽ có ngày Tân đưa Hường lên đây để thăm mộ con. Vì thế cần phải chọn một chỗ cho dễ nhớ.
Tân đắp nấm mộ giữa hai cây mít trước sân nhà, hy vọng rằng hai cây mít ấy sẽ đánh dấu cho Tân biết, một ngày sau nầy khi tìm trở lại.
Bà Kinh rảo bước đến trao cho Tân nửa thẻ hương. Tân sung sướng như được vàng bởi vì quanh xóm và có lẽ cả ấp bên kia sông cũng không ai mang theo món đồ ấy trong lúc tản cư.
Bà Kinh đốt hương và khấn vái lâm râm. Bà nhắc lại:
- Linh thiêng lắm. Cậu cầu nguyện đi ! Thế nào cậu mợ cũng được phù hộ cho tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ.
Làn khói hương thơm ngây ngất bay là đà như chống chọi với màn sương sớm còn nặng vướng trên cỏ cây. Một nỗi buồn tràn ngập lòng Tân.
Tân cảm thấy mình vừa mất một cái gì quý giá !
X
Tiếng súng ở kinh thành vọng lên mỗi đêm càng rõ thêm, khủng khiếp, nặng nề. Mối đe dọa lan tràn càng ngày càng gần.
Liên tiếp mấy ngày ban Giám đốc họp bất thường luôn, nhưng Tân không bao giờ được thông báo gì cả. Tân chỉ biết điều hành công việc thường xuyên ở xưởng vì đang gặp rất nhiều trở ngại. Ngoài ra Tân mù tịt về tình hình chiến sự.
Dân tản cư bàn tán xôn xao. Kẻ định đi ngược giòng sông Bồ lên nữa, không biết đến đâu. Kẻ khác sắp đặt xuôi về đồng bằng, tìm cách sinh sống vì không thể chịu nổi khí hậu núi rừng.
Thấy Hường đã khoẻ, đêm nay Tân lại định xách súng đi săn đêm để tiêu khiển và nhất là để kiếm thịt ăn. Hường can :
- Thôi anh ạ ! bụng dạ nào mà anh còn nghĩ đến chuyện săn bắn nữa, súng nổ ầm ầm dưới phố, rừng động, thú nó trốn hết rồi còn gì mà bắn. Anh không sợ người ta nghi ngờ nữa sao mà vác súng đi săn đêm ?
- Em mới ốm dậy cần tẩm bổ, ăn thịt tươi nhiều cho mau mạnh. Aên mãi cá mìn ở nguồn nầy thì chán chết.
- Thôi anh ơi ! Có đủ gạo ăn qua ngày được rồi. Đừng đòi thịt cá nữa.
Buồn tình Tân lại ngồi cạnh Hường để nói chuyện cho qua thì giờ trước khi đi ngủ. Tân cho Hường biết dự định của mìn h:
-Em ạ ! nếu anh phải theo đoàn công nhân tản cư đi nữa thì anh sẽ kiếm cách đưa em về quê mẹ. Em chịu không ?
Hường im lặng suy nghĩ. Tân nói thêm :
- Em tưởng tượng em vừa bị sẩy thai hôm kia mà phải đi bộ hàng trăm cây số trong núi rừng thì chắc không thể được !
- Em thì dễ rồi. Có lẽ em sẽ thu xếp về cùng các chị Thanh, chị Quế bằng đường sông. Thuê đò ở đây và đến thẳng bến đình khỏi sợ đi bộ đường xạ Nhưng em lo ngại cho anh không biết sẽ đi đến nơi nào và sẽ gian nan vất vả đến chừng nào.
- Hơi đâu mà lo xạ Cái gì cũng có số mệnh cả. Thế nào rồi chúng mình cũng sẽ gặp nhau.
Tân muốn nói nhiều về ý định của mình cho Hường biết nhưng lại thôi, vì sợ không tiện. Hơn nữa Tân không muốn cho Hường lo nghĩ nhiều và sợ hãi trong lúc còn ốm yếu.
Tân đã dự tính một kế hoạch thoát ly khỏi hàng ngũ cộng sản mà Tân đang bị lưu giữ và kiểm soát khá chặt chẽ.
Tân đã thấy rõ mặt của chúng kể từ ngày phải xa Hiền và các anh em khác để đi tổ chức những cơ xưởng chuyên môn ở ngoại ộ Làm việc tại đâu Tân cũng có được những chính trị viên bao vây dòm ngó rất lộ liễu công khai và tỏ ý nghi kỵ quá rõ rệt làm cho Tân chán ngán.
Một tuần trước khi dời các cơ xưởng lên núi, viên công an trưởng Trung Bộ đến thăm bất thần. Chưa bao giờ một nhân viên dân chính cao cấp lại đến viếng xưởng Tân làm việc. Hắn ta hỏi Tân :
- Những tài liệu về cách chế thuốc cũng như những kinh nghiệm thu thập được, anh có ghi chép rõ ràng không ?
- Tôi nhớ cả và cũng chẳng có gì.
- Thế như anh bị tai nạn chết đi ai đâu biết mà tiếp tục công việc ?
Tân rùng mình nghĩ đến những “tai nạn” bất thình lình, rất có thể là do người điều khiển. Trong mấy ngày liền Tân bị phê bình nhiều điểm. Nào là các xưởng làm việc đêm không che ánh đèn cho kỹ để lọt ánh sáng ra ngoài như cố ýùra dấu hiệu cho địch. Nào là chểnh mảng trong công việc để sản xuất đạn dược xấu. Nào là tinh thần lụn bại, chỉ nghĩ đến gia đình vợ con.
Một hôm một cán bộ thanh tra đến kiểm soát sản xuất. Hắn bốc hai quả lựu đạn trong số đã làm rồi và phóng thử. Kết quả nổ một. Hắn ngạo nghễ phê bình gắt gao và phúc trình lên thượng cấp lựu đạn năm chục phần trăm hự Tân không thể nào thanh minh trước một cách thống kê kiểm soát như thế được. Hoàng, viên đốc công người Nhật cũng bất bình định gân cổ lên cãi lại để bênh cho Tân nhưng vì ngôn ngữ không thạo nên đành lắc đầu bỏ đi nơi khác.
Tân thấy sự nghi ngờ càng ngày càng nặng và tính mạng mình có thể bị đe dọa chưa biết ngày giờ nào nên nhất định kiếm cách thoát thân.
Khi nghe Hường bàn đến việc thuê đò để về thành cùng các chị em bạn, Tân thấy ý kiến ấy rất hay và dễ thực hiện. Thế nào bọn cán bộ cũng để cho đàn bà trở về vì chúng không đủ lương thực cung cấp vả lại mang theo trong đoàn tản cư sẽ gây nhiều trở ngại. Hơn nữa Hường vừa ốm dậy, càng có lý do để trở về lắm.
Chúng nó chỉ cần Tân để làm việc và nếu Tân đi một mình khỏi bận bịu gia đình thì có lẽ năng xuất sẽ cao hơn và lợi cho chúng nó hơn. Tân kết luận:
- Thế nào chúng nó cũng cho đi.
Hường ngạc nhiên hỏi:
- Cho ai đi hở anh ?
- Thì em và các chị bạn em chứ ai ! Anh bảo là thế nào bọn cán bộ cũng cho phép đàn bà trẻ con về thành.
Tân chỉ giữ lại vỏn vẹn hai bộ áo quần cùng vật dụng đủ bỏ vào chiếc “xắc” mang vai và con chó. Còn lại bao nhiêu than gạo trong nhà Tân chở xuống đò hết. Gia đình Thanh chiếm hơn phần nửa vì có thêm ba đứa con nhỏ và người ở.
Nghe ông lái đò bảo đảm đường về đến chợ Dưỡng, Tân và Hường cũng yên lòng được phần nào. Oâng ta cho biết :
- Bọn Pháp hiện giờ đang sửa lại cái cầu xe lửa sông Bồ. Đi ngang đấy phải bị kiểm soát nhưng mà họ không cấm đò tản cư trở về đâu.
Dìu được Hường xuống đến bến là cả một việc khó nhọc vì Hường còn yếu lắm, chưa thể đi đứng mạnh dạn được.
Bà lái dọn trống khoang sau cho Hường nằm nghỉ và tiếp đón có vẻ niềm nở.
Tân nhìn con đò tách bến, lòng nao nao buồn. Tân tự hỏi lương tâm :
- Không biết đường đi ra sao mà mình lại dám gởi vợ về một mình. Nếu có mệnh hệ nào thì đời mình sau nầy sẽ ân hận vô cùng.
Bà lái đắp kín chiếc mền cho Hường và dặn dò:
- Ngang đồn Pháp, cô cứ nằm yên và giả vờ ốm nặng thì bọn nó sẽ cho đi liền.
Hường gật đầu hưởng ứng nhưng không khỏi lo ngại. Phần khác lại lo cho chồng.
Đò xuôi giòng sông nhẹ nhàng và khoẻ khoắn. Hường ôn tính lại khoảng thời gian quá ngắn ngủi ở khe Trò. Chưa đầy mười ngày kể từ hôm tất cả xưởng ồ ạt dọn lên theo đoàn ghe máy. Hôm nay Hường và Tân lại phải hai người hai ngả.
Trong mười ngày gia đình Hường đã dựng nên một nếp nhà thơ mộng, đã sẩy một cái thai ngoài năm tháng, đã gặp bao nhiêu khổ tâm trong công việc làm.
Hường giữ lấy một hình ảnh đẹp nhất trong những ngày tản cư loạn lạc. Đó là một buổi đi bắn cá với Tân ở thác eo Cù lao vào một hôm chủ nhật. Có thể gọi hôm ấy là buổi đi chơi trăng mật của Tân và Hường kể từ sau ngày cưới. Chỉ tiếc là Tân không mang phim ảnh để ghi lấy những kỷ niệm êm đẹp của buổi đi chơi hiếm có ấy.
Tân và Hường cùng bơi qua sông. Nước sông xanh lạnh, làm cho Hường có cảm giác như từ thuở khai thiên lập địa chưa có người nào bơi lội qua chỗ ấy. Hường tưởng tượng đến những con thuồng luồng, thuỷ quái dưới lòng sông sâu từ mấy thế kỷ sẽ vùng dậy. Nhưng đã có Tân bên cạnh. Hai người đùa giỡn quên tất cả những gian khổ của hiện tại.
Trước khi về, Tân tìm đến một khoảng nước sâu để thả mìn giết cá. Những người lái đò tranh nhau vớt vô số là cá nổi vì vỡ lòng bóng. Có người lặn vớt lên những con cá to chìm giữa lưng chừng nước.
Hường đang tưởng tượng lại những bữa cơm cá kho ở nhà với Tân thì có tiếng quát tháo bên ngoài. Bà lái thả chèo, lần vào khoang trong, dặn Hường:
- Cô cứ nằm nhắm mắt lại. Qua đồn Hiền Sĩ đây.
Đò vừa cập bến thì đã có những tiếng chân người mang giầy đinh cồm cộp nhảy xuống khoang. Oâng lái lễ phép trình giấy tờ với viên thông ngôn.
Hường cố lặng thinh để nghe câu chuyện giữa bọn người lục soát nhưng không rõ được. Có lẽ họ thấy đàn bà và trẻ con nên cũng không nghi cho lắm. Lại thêm có Hường đang ốm thật sự, xanh xao gầy yếu, chúng nó không thể nào không tin được.
Bây giờ Hường mới tưởng tượng đến những chuyện nguy hiểm có thể xảy ra cho một chiếc đò chở toàn đàn bà con nít bị chận tại một đồn lính tây xa xôi hẻo lánh. Hường thầm trách mình :
- Sao mình dại thế nhỉ ! Đàn bà con nít không, biết ai che chở được. Có một lão lái đò thì già nua sợ sệt, ăn nói không ra lời.
Hường phát run lên và sốt rét khi tiếng giày đinh bước vào khoang trong để lục soát. Viên hạ sĩ quan dở chiếc mền Hường đang đắp nhưng không thấy gì khả nghi nên lại bỏ xuống. Hường phát ớn lạnh phần vì gió, và phần lớn vì run sơ...
Đò phải đậu tại bến cho đến khi có lệnh. Mọi người chỉ biết chừng ấy. Không ai rõ là phải đợi ai và bao giờ mới được tiếp tục đi nữa.
Hường thiêm thiếp ngủ trong lúc mọi người sửa soạn ăn cơm trưa. Những tiếng búa, tiếng đục, tiếng máy chạy xình xịch trên cầu của toán thợ công binh cũng lần lượt im dần. Mọi người bắt đầu nghỉ trưa.
Oâng lái trở về đò cho biết :
- Còn đợi ông Ba đi Huế về để trình lại, xong thì họ sẽ cho đi. Thế nào cũng phải ở lại trưa đây rồi. Nhưng may là họ không trưng dụng chiếc đò mình để chở đá. Có lẽ vì họ thấy có người bệnh đó.
Hường lại nghĩ vớ vẩn :
- Nếu mình không ốm nặng thì có lẽ sự kiện đã thay đổi hẳn.

X
Ăn cá mãi chán ngấy cả mũi, nên trưa nay Tân rủ Nhung, Thi và Hoàng vào rừng kiếm mồi. Ban ngày thì cũng khó kiếm được nai hay mễn nhưng chắc chắn là có khỉ. Rừng Bồ Giang rất nhiều khỉ. Có một điều là bắn khỉ tuy dễ nhưng nếu không nhanh chân thì khó lòng nhặt được thịt.
Bọn khỉ rất đoàn kết. Hể một con ngã là những con khác đến vác xác đi ngaỵ Vì thế nếu săn một mình thì có thể bảo rằng không bao giờ hạ được con khỉ nào. Tân bắn đến con thứ hai, Hoàng và Nhung mới dành được xác nhưng bị bọn khỉ kia ném quả cây đuổi chạy như gió.
Nhung tuyên bố:
- Buổi tiệc cuối cùng tại khe Trò đây. Chiều nay chắc bọn mình sẽ lên đường đi nơi khác.
Tân ngạc nhiên:
- Anh nghe ai bảo vậy ?
- Thì bọn chúng xì xào vang cả xưởng. Ai mà không biết.
- Anh biết ai đi chưa ?
- Chúng mình thì chắc là đi hết vì ở đây tinh thần không vững. Hoàng thì chắc chắn là đi rồi.
Tân nâng cốc nước lã để mời uống mừng cho bữa tiệc cuối cùng. Mọi người đều vui vẻ và ăn uống một cách ngon lành, những miếng thịt khỉ kho mặn xào lăn ớt, kho giảcầy... có lẽ vì dạ dày lâu ngày thiếu thịt. Giá là ở nhà thì chắc không một ai thèm sờ đũa gắp lấy nửa miếng, nhưng ở đây cơm tím hẩm, nước nặng phèn, quý hồ được miếng thịt không tên tuổi đưa cơm đi là tốt lắm rồi.
Nhung bông đùa :
- Ăn thịt khỉ rủi lắm các anh ạ !
Tân đính chánh :
- Thì bọn mình không là rủi cả đây rồi sao ? Mà sao nãy giờ không nói. Để ăn hết cả rồi mới lên tiếng !
Tên cán bộ đưa cho Tân bản danh sách năm mươi người được đưa ra Vinh. Tân làm trưởng đoàn. Chúng nó lựa toàn là những người có gia đình ở Huế, và thuộc thành phần bấp bênh không tin cậy. Trong số đó có cả Hoàng nữa.
Ba giờ chiều trong lúc uỷ viên kinh tế phát gạo cho những công nhân sắp lên đường, Tân lại thấy lù lù đến thêm hai người, khăn gói sẵn sàng mà Tân chưa hề bao giờ gặp. Một cán bộ giới thiệu :
- Đây có hai nhân viên của đoàn Tự vệ gởi ra Bắc. Họ xin đi theo đoàn cho vui và đến trình diện với anh.
Tân nhìn hai người bạn đồng hành của mình nhưng linh tính không cho thấy một tia gì thiện cảm. Hoàng cũng liếc mắt quan sát hai chàng Tự vệ.
Tân muốn hỏi thêm về những người ở lại, họ sẽ đi đâu, làm gì, cơ xưởng sẽ dời về đâu, nhưng Tân kìm hãm kịp tính tò mò của mình và không dám đi xa hơn những điều người ta đã cho mình biết.
Đồn điền ông Ấm rộn rịp khác thường. Toán người lãnh gạo để tối lên đường, lo thu xếp hành trang. Những người khác lăng xăng theo những công việc có vẻ bận rộn vô cùng, và có lẽ ai ai cũng có những ý định, những kế hoạch, nhưng không ai dám lộ cho người khác biết.
Tiếng chào xáo lan truyền từ khu xóm tản cư cuối vườn chè cạnh đồn điền họ Thái. Nhiều người rủ nhau đi xem. Đám đông tụ tập mỗi phút một dày thêm. Không ai biết được người ta đang xem gì. Kẻ đến sau chỉ thấy lưng người trước và nghe những lời truyền khẩu xầm xì:
- Xử tử Việt gian !
- Chết chưa ?
- Hình như chém đầu rồi !
- Sao bị xử tử thế ?
- Thì đã bảo Việt gian mà còn hỏi !
- Làm gì mà Việt gian ?
- Hắn ăn cắp chè ở đồn điền.
- Tội nghiệp ! Sao mà dại thế nhỉ ?
- Kỷ luật sắt mà lại.
Nhung hơ hãi chạy về gặp Tân. Tân hỏi chận :
- Có thấy gì không?
- Nghe nói thôi !
- Thật không ?
- Có lẽ thật. Chỉ là một nạn nhân để làm gương cho thiên hạ !
Tân mím môi như để tìm thêm nghị lực và duy trì ý chí.
Xa xa ngọn nắng chiều tưới khắp cánh vườn chè tươi xanh đậm. Tân nghĩ đến Hường, không biết giờ nầy lênh đênh phiêu bạt ở nơi nào. Có lẽ Hường cũng đang nhìn ngọn nắng chiều và nghĩ đến Tân.
Con chó nằm giữ chiếc khăn gói trong lúc chủ nó kiểm điểm lại đoàn người trước khi khởi hành. Khí núi bắt đầu lên lành lạnh. Gió đông nam thổi dọc theo thung lũng mang thêm từng đợt gầm vang của đại bác từ Triều Sơn, Văn Xá dội về như để thúc dục khách lên đường.
Đoàn người lặng lẽ bước hàng một trong đêm tối theo con đường mòn ven núi. Con chó lẽo đẽo chạy sau Tân. Thỉnh thoảng vượt trước một đoạn rồi lại đứng chờ. Hễ Tân bắt kịp thì nó ngoắc đuôi rồi lại chạy.
Hết đoạn đường ven núi, lại đến những đường mòn xuyên qua rừng cây dày, rồi đến những vườn rậm sum sê của vùng Cổ Bi, những đám ruộng khô vùng Hiền Sĩ.
Thanh rảo bước lên cho kịp Tân và vỗ vai nói khẽ :
- Anh Tân ạ ! Anh bằng lòng cho bọn tôi và Tuấn trở về Huế nhé ?
Tân im lặng suy nghĩ, Thanh tiếp lời:
- Gia đình chúng tôi hiện ở Huế cả. Tuấn thì đã ba tháng nay xa nhà không có tin tức gì. Anh nghĩ chúng tôi bây giờ đi ra Bắc thì cũng không có tinh thần đâu mà làm việc !
Tân vỗ nhẹ vào vai Thanh :
- Ừ thôi các anh rẽ về Huế đi. Hỏi thăm dùm gia đình tôi nhé !
- Chúc anh may mắn và mong sớm gặp anh lại!
Tân lủi thủi bước lên, lòng nặng nề sau phút chia ly chớp nhoáng trong đêm tối.
Người hướng dẫn viên bỗng dừng lại ra hiệu và nói khe õ:
- Đây đã đến đường quốc lộ. Dạo này có xe đi tuần luôn, nên các ông phải thận trọng một chút.
Tân tụ họp anh em và chia ra từng toán nhỏ. Toán đầu với người hướng dẫn viên đi trước. Những toán sau lần lượt theo và có người của toán trước chờ đón bên kia đường cho khỏi lạc.
Tân phải ở lại toán sau cùng. Toán đi trước Tân vừa qua xong thì ánh đèn pha từ phía Quảng Trị dọi sáng như xé màn sương đêm. Cả toán nằm rẹp xuống tản mác theo các bụi cây sim, cây chổi hai bên con đường mòn. Tân nín thở, hồi hộp chờ cho xe chạy qua.
Aùnh sáng tỏ dần. Tiếng máy nghe mỗi giây phút càng rộn ràng làm cho trống ngực Tân càng đập mạnh
Tân tưởng tượng nếu là chiếc xe đi tuần, hắn có thể dừng lại và soi vào đầu con đường mòn thì thế nào cũng không khỏi thoát khỏi ánh đèn pha ác nghiệt ấy. Biết đâu bọn lính đã trông thấy một cái gì khả nghi trong cả đám người đông từng ấy khi vượt qua quốc lộ.
Chiếc xe ồ ạt chạy ngang qua chỗ Tân núp. Đất rung chuyển vì sức nặng của xe. Tiếng máy xa dần. Tân huýt khẽ để ra hiệu. Từng người một băng qua giải đường nhựa.
Tân cảm thấy một sự vô lý ! Mới lúc nào mình hiên ngang lái xe qua trên đường nầy, tự do đi lại không một tí sợ sệt. Ngày giờ nầy mình lại lo âu hồi hộp để lén lút vượt qua năm thước đất như một kẻ gian phị Thật là vô lý. Tân nghĩ bụng :
- Tại sao lại có chuyện vô lý thế này ?
Trí óc Tân ôn lại những sự việc xảy ra trong những ngày vừa qua để phân tích hành động của mình. Tân nghĩ đến Hường và tự cho mình đã làm một việc điên ro à:
- Ai lại đi phó thác Hường cho một chuyến đò dọc. Chiếc đò phải đi qua biết bao nhiêu là trạm canh rải rác hai bên bờ sông Bồ.
Tân lại tự hỏi :
-Ta đi theo bọn người nầy làm gì ? Ta sẽ đi về đâu ? Ai bắt buộc ta ?
Tân suy nghĩ :
- Hay là ta trở về vậy ? Tuấn và Thanh thế mà phải !
Tân phải tìm Hường. Không thể phó thác Hường cho định mệnh như thế được. Trở về bây giờ cũng chưa muộn. Đi theo bọn này làm gì nữa. Một khi đã bị nghi kỵ rồi thì số phận Tân cũng sẽ không khác gì các bạn Tiền tuyến khác đang nằm trong khám ở khu Năm.
Nhưng mà về với ai ? Quân đội Pháp vừa chiếm đóng. Chưa có một chính phủ nào lành mạnh ra đời thì số phận những kẻ như Tân đã chắc gì được bảo đảm. Có ai đủ sáng suốt và công bình để thấy ở hạng người như Tân một tinh thần quốc gia thuần túy không !
Tân đang phân vân trước hai ngả đường thì Hoàng vỗ nhẹ vào vai Tân và nói bằng một giọng lơ lơ ù:
-”Taichô” nên trở về với chị và săn sóc chị đi ! Taichô theo bọn này ra Bắc sẽ có hại đấy. Taichô muốn biết ai là người dẫn đầu đoàn công nhân nầy không ?
- Tôi biết lắm ! Tôi biết rõ lắm rồi !
Tân không dám thố lộ tâm tình với ai nhưng với Hoàng thì Tân tin lắm.
Hoàng nói thêm như để cho Tân vững dạ :
-Tôi phải đi để tránh bọn Pháp mà thôi, chứ tôi không thể nào theo Cộng sản được ! Taichô về đi. Mười năm nữa nước nhà yên ổn chúng mình sẽ gặp lại.
Như được kích thích bởi một mãnh lực lạ thường, Tân cảm thấy mạnh dạn để thi hành kế hoạch đã dự định và thẳng tiến theo một con đường sáng tỏ duy nhất không ngập ngừng do dự.
Vượt qua đồng cát mênh mông của huyện Phong Điền, Tân mỏi dồn cả hai chân vì không quen đi bộ trên cát, Tân tháo giày cho khỏi vướng cát. Sương khuya xuống dày thấm mát lòng bàn chân, cho Tân một cảm giác dễ chịu hơn.
Đàng xa những cột lân tinh chập chờn như trêu ghẹo khách đi đêm. Khi thì hai cột quyện vào nhau như khiêu vũ, khi thì tách rời nghênh ngang nhún nhảy như kẻ say rượu. Tự nhiên Tân rùng mình nổi da gà. Gió từ đồng xa thổi lại ớn lạnh cả gáy lưng.
Đến Phong Lai trời mờ mờ sáng. Đoàn người phải kiếm chỗ ẩn núp theo từng toán nhỏ để đợi đêm về.
Chiều hôm sau họ lên đường theo chiến lược mới. Tân cố ý đi trong toán chót nhưng không được. Một tên cán bộ nhất định “giữ đèn đỏ“ để kiểm soát. Trong toán của Tân có Hoàng và Mân cùng vài anh em khác.
Tân cảm thấy khó khăn vì hình như bọn cán bộ nghi ngờ lắm rồi. Trong đoàn người đã có hơn mười anh lạc mất, chắc là trở về thành. Tân biết song không có phản ứng gì nên bọn chúng càng nghi thêm. Đã thế mà Mân lại theo sát bên Tân không rời một bước, như đoán được ý Tân.
Tân bực mình vì tưởng Mân theo dò dẫm. Định bụng sẽ đưa cả toán đi tắt bằng một con đường khác, thừa cơ khi trời tối dần và các toán cách xa nhau không trông thấy, rồi hễ các toán lạc nhau là Tân đánh tháo một lần nữa tất nhiên thoát được.
Mân như muốn nói điều gì với Tân nhưng cứ do dự . Tân thì bực mình và cố tránh xa Mân. Mân khóc lóc :
- Anh Tân ! Anh đi đâu thì anh cho tôi đi theo anh. Anh có về thì cho tôi về với anh. Tôi sợ lắm, không thể đi ra Bắc được đâu. Anh cứu tôi với, mẹ tôi sẽ cám ơn anh hết sức.
Sự thành thật quá bộc lộ đã làm cho Tân xóa bỏ mọi nghi kỵ. Tân cảm động và gật đầu. Dù sao trên đường về đầy gian nguy, có thêm một người bạn đáng tin cậy dẫu ốm yếu hơn Tân đi nữa cũng không phải là vô ích.
Gặp đến Phước Tích, biên giới Thừa Thiên Quảng Trị, Tân và Mân đi lui sau cùng. Hoàng nói với Tân :
- Thôi taichô trở về đi !
- Hoàng giữ lấy khẩu súng lục này để hộ thân và làm kỷ niệm. Đây là tập địa đồ tham mưu miền Bắc và địa bàn, hãy giữ lấy mà dùng. Hoàng cần gì nữa không ?
-Taichô còn chiếc quần dài nào cho tôi một chiếc. Đêm khuya lạnh và muỗi nhiều lắm.
Tân trao cho Hoàng bộ quần áo xanh dự trữ và một trăm đồng bỏ túi.
- Chúc taichô trở về bình an ! Mười năm nữa chúng ta sẽ gặp nhau. Tôi không theo cộng sản đâu.
Hoàng vẫy tay lên cho kịp toán người. Tân và Mân chậm bước lui dần. Con chó Tốp chạy thêm một khoảng đường không thấy chủ, vội vàng trở lui. Tân vuốt ve con chó và nhìn Mân thở ra :
- Hết được một phần nguy hiểm !
Tân muốn hỏi dò một vài người dân làng cho biết rõ tình hình địa phương nhưng lại sợ họ nghi ngờ. Cứ trông những cặp mắt e ngại của từng người khi nhìn Tân và Mân đi qua thì cũng biết họ có vẻ nghi kỵ lắm.
Khắp nơi không còn một con chó vì dân cư đã theo lệnh thủ tiêu hết giống vật “phản du kích” ấy cho bộ đội dễ hoạt động. Thế mà Tân còn nuôi con chó “ngoại lai” ăn mỗi bữa bằng hai người lớn. Nhất định có kẻ đã cho Tân là gián điệp Việt gian rồi.
Tân biết chắc làng nầy chưa có triệu chứng gì của quân đội Pháp tái chiếm. Nếu tuần trước quân Pháp đến Hương Trà và tiến theo quốc lộ ra Bắc, đang sửa lại cầu Hiền Sĩ, thì chắc hôm nay họ cũng còn ở trên trục quốc lộ nhắm hướng Quảng Trị, Đông Hà chứ chưa nghĩ đến chuyện đi sâu rộng vào các làng nhỏ bé hai bên quốc lộ.
Nhưng từ Phong Lai về đến Huế, nếu đi đường đất thì Tân không biết sẽ qua mấy trạm và quân đội bên nào kiểm soát. Trong thâm tâm Tân không muốn bị bắt trên đường về, với những giấy tờ của cộng sản và bị liệt vào hạng cán bộ cộng sản. Tân còn giữ những thẻ tùy thân, chứng minh thư cán bộ và định bụng sẽ thiêu hủy khi nào bắt được liên lạc với gia đình để xin giấy tờ khác.
Mải suy nghĩ liên miên, Tân bỗng để ý, khi đến gần cầu Phong Lai một đám đông người tụ tập ở đầu cầu trước chợ. Những tiếng quát tháo ầm ỹ của hai tên tự vệ làm gợi tính tò mò của Tân.
Rẽ bọn người hiếu kỳ Tân tìm đến xem. Một thanh niên bị trói cánh tay ngược sau lưng đang đấu khẩu với tên tự vệ, mã tấu rút ra khỏi vỏ. Tân lấy giọng hỏi một vài người trong đám đông :
- Việc gì đây ?
- Bắt được Việt gian.
Gã thư sinh quay nhìn Tân vừa bước đến. Tân ngạc nhiên vì trông mặt hắn rất quen thuộc.
- Anh Tân ! Tôi là Linh bạn học của anh ở trường Thiên Hựu đây.
- Anh làm gì mà bị bắt vậy ?
- Tôi tản cư ở Phong Điền, nhân đi chơi qua đây tình cờ bị các ông nầy buộc vào tội Việt gian.
Tân rút chứng minh thư đưa cho một tên tự vệ và hỏi :
- Lý do vì sao, cho tôi biết ?
Hắn thấy con dấu đỏ ở chứng minh thư, có lẽ chưa đọc được chữ gì nhưng đã sợ sệt :
- Dạ thằng nầy mặc áo có cờ tam tài. Rõ ràng là Việt gian gián điệp của Pháp.
Vừa nói hắn vừa vạch tà áo sơ mi của Linh cho Tân xem.
Tân chán ngán lắn đầu trước sự suy luận trẻ con của tên cán bộ hạ tầng ngu ngốc ấy và thương hại cho số phận Linh. Tưởng tượng nếu Tân không qua đây kịp thời thì chắc Linh đã bị giải đi và trong một vài giờ nữa sẽ chết vì lưỡi mã tấu cùn ác độc của bọn tự vệ.
Tân dõng dạc nói như ra lệnh cho bọn lính :
- Tôi bảo đảm cho anh nầy. Các anh có thể giao cho tôi.
Tân không ngờ rằng mảnh giấy chứng minh thư của Tân trong những giờ phút cuối cùng sắp hóa ra vô dụng mà còn giúp Tân đủ uy tín để cứu được một người bạn thoát chết.
Hai tên tự vệ bỏ đi và còn ngó lại như nghi ngờ luyến tiếc miếng mồi bắt hụt. Mân nhìn tấn kịch vừa xảy ra, mặt xanh như người chết đuối. Tân bảo Linh :
- Anh thay cái áo tai hại ấy đi kẻo mang tai hoa. nữa đó.
Chiếc thuyền đánh cá bằng lòng chở Tân và Mân về đến bến đình Dưỡng với giá ba trăm đồng. Chỉ có con đường nước qua Phá Tam-giang đến Bao-vinh vào sông Hương lên đến bến Đình là thuận tiện nhất.
Tất cả số tiền còn lại vừa đủ để trả tiền thuê thuyền. Mân nghe tính chuyện đi đường thủy thì mừng hơn vì không đủ sức để đi đường bộ thêm nữa. Nằm trong khoan thuyền không mui, gối lên chiếc khăn gói, Tân nhìn trời mây có vẻ thoải mái sung sướng. Gió chiều lộng thổi căng lá buồm dưới ánh nắng vàng hiu hắt. Tiếng mạn thuyền rẽ sóng gây cho Tân một cảm giác mừng vui. Tân tưởng tượng ngủ một giấc trên thuyền đêm nay, ngày mai sẽ gặp Hường, mà không cần phải vất vả lén lút đi trên đường đất. Còn gì khoẻ hơn nữa !
Tân hỏi người lái thuyền :
- Từ đây đến Bao Vinh có bị xét hỏi gì không ?
- Mấy lúc nầy thì đi lại yên ổn không gặp đồn bót nào cả. Không biết hôm nay ra sao.
Tân thầm cầu nguyện cho đường đi được bình an khỏi bị xét hỏi vì Tân vẫn ao ước gặp được gia đình để biết rõ tình hình trước đã, rồi sau đó có bị lôi thôi gì với nhà chức trách cũng được.
Thuyền đến bến Lại Thế. Mân sung sướng nhảy lên bờ từ giã Tân :
- Em còn đi bộ chừng nửa cây số là đến nhà mẹ em. Nhà em trong xóm đàng kia rồi !
Tân cũng cảm thấy vui lây với người bạn trẻ ngây thơ mà mình đã cứu khỏi đoàn tù ra Bắc.
Rạch làng Dưỡng thu hẹp dần khi con thuyền càng vào sâu trong thôn xóm, tưởng chừng như sẽ đến một nơi mà thuyền không thể quay mũi ra được. Đến bến Đình thì trời vừa sẩm tối.
Nhảy lên đất làng quê, Tân mới tin tưởng là thoát nạn. Con đường làng quen thuộc dù đêm tối không trăng, Tân cũng rảo bước chẳng ngại ngùng. Xóm làng yên tĩnh nặng nề như vừa trải qua những cơn ác mộng khủng khiếp.
Cả nhà Hường thấy Tân tưởng như bóng ma hiện về vì không ai tin được Tân tìm về nhà bình an vô sự. Mọi người vồn vã nhưng nét mặt ai cũng có vẻ lo sợ ngại ngùng.
Tân đến bên giường Hường. Hai người nhìn nhau sung sướng không nói ra lời. Tân vuốt mái tóc Hường khẽ hỏi :
- Em về hôm ấy bình yên chứ ?
Hường gật đầu. Tân hỏi tiếp:
- Nhà có gì lạ không ?
- Không ! Cũng thường cả. Anh làm sao trốn về được đây ?
- Còn dông dài lắm, anh sẽ kể lần cho em nghe.

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 7**

Viên trưởng đồn Hương Thuỷ đọc xong bức thư giới thiệu của Trưởng đồn Thần Phù khi Tân đến trình diện, vội vã cho gọi ngay vào văn phòng. Hắn nhìn Tân từ đầu đến chân như muốn tìm thấy những gì mâu thuẫn đối với trí tưởng tượng của hắn.
Hắn gọi điện thoại một hồi lâu và xem đồng hồ. Hắn quay lại bảo Tân :
- Rất tiếc tôi phải đưa anh lên trình diện ở bộ Tham mưu Đại tá Pháp, chứ không thể để anh ở lại nhà quê được.
Hắn đích thân lái chiếc xe jeep chở Tân lên phố. Xe không mui, không kiếng cản gió chạy hết tốc lực. Tân cảm thấy như mình vừa đổi qua một thế giới khác hẳn cái thế giới đã sống mấy ngày quạ Từ những sự di chuyển bằng bộ chậm chạp như rùa, qua đường thuyền nhanh hơn và khoẻ hơn, rồi đến chiếc xe con cóc nầy với chiếc kim vận tốc đứng chết ở số 50 dặm, Tân bỡ ngỡ vì những thay đổi quá bất ngờ.
Con đường về Huyện Hương Thủy quá quen thuộc trong những buổi cuốc xe đạp về quê mỗi tuần, hôm nay ai có ngờ Tân lại ngồi trong chiếc xe nầy để trở lại Huế.
Mới đêm kia vượt quốc lộ và cố tránh những ánh đèn địch thì nay lại chễm chệ ngồi trên xe địch để chạy trên quốc lộ.
Không biết được đời còn dành bao nhiêu chuyện đổi thay bất ngờ nữa và ngày mai sẽ ra sao ! Ngay bây giờ đây, Tân muốn rõ mình sẽ được chở về đâu nhưng cũng không dám hỏi. Thái độ của viên Sĩ quan lái xe đưa Tân đi tuy nhã nhặn tử tế nhưng Tân cũng thừa biết mình không phải là quý khách của nó. Tên lính ngồi ở phía sau vừa là cận vệ của viên Sĩ quan nhưng cũng là để canh chừng Tân.
Tân định hỏi cho biết mình sẽ đến đâu nhưng rồi nghĩ lại phó mặc cho số mệnh đẩy đưa.
Xe đến ngả quẹo dàn xay, vòng lên Ngự Bình và trước sự ngạc nhiên cực độ của Tân, họ đưa Tân vào ngay cái nhà của Tân ở.
Cảnh vật thay đổi ít nhiều với cuộc sống mới nhưng Tân cũng không làm sao khỏi bồi hồi cảm động trước những kỷ niệm xưa của đời mình.
Cái hồ bán nguyệt giữa sân đã cạn nước, để lộ chiếc ghế gỗ mục bốn chân trơ trẽn giả dối chống đỡ cho hòn non bộ mà trước kia ông Aùn đã mất nhiều công phu xây đắp.
Nắng chiều ngã in bóng hòn giả sơn trên đáy hồ. Trong lúc chờ đợi viên Sĩ quan đi tìm Đại tá, Tân đến cạnh hồ ngắm cảnh với tên lính gác.
Quả đồi con giả tạo ấy nhắc lại trong ký ức Tân bao nhiêu là kỷ niệm từ lúc còn nhỏ. Nhưng chưa lúc nào Tân thấy thích nhìn nó bằng lúc nầy. Tân tưởng tượng giá mình được thu nhỏ lại như những con người bằng đất nặn đang sinh hoạt trên trái núi con ấy thì sung sướng biết bao. Tân sẽ đi theo ông tiều phu đốn củi kia xuống núi đi qua chiếc cầu cong và đến trước chùa, không biết trong chùa có gì nhưng cứ trông nó ở dưới gốc cây xanh im mát cũng thấy khoẻ khoắn rồi.
Hoặc giả suốt ngày ngồi câu cá với anh chàng Lã Vọng để quên hết cả không gian lẫn thời gian. Cuộc sống thần tiên chay tịnh trong cái xã hội nhỏ ấy nhất định sẽ không có gì làm cho mình lo âu , phiền muộn. Tân đang cần sống một cuộc đời như vậy bởi vì Tân chán lắm rồi. Tương lai không biết sẽ dành cho Tân những gì nhưng chắc là đầy gian nan khổ sở !
Mặt trời đã khuất hẳn. Tân đang mải thả hồn theo cuộc sống thần tiên thơ mộng ấy thì vị sĩ quan lại đi ra, hắn bảo với Tân:
- Không gặp được Đại tá chiều nay, mà tôi phải về đồn gấp. Vậy tôi đưa anh gởi vào lao xá Thừa Phủ có lẽ tốt hơn cả.
Tân cố trấn tĩnh gật đầu nhưng thật tình hai chử “lao xá” như một tiếng sét đánh vào cân não. Lần đầu tiên trong đời Tân bước chân vào tù. Dù hắn có gởi tạm một ngày mà thôi cũng là “ nhất nhật tại tù, thiên thu tại ngoại” !
Xe jeep đưa Tân đi quanh quất theo những nẻo đường quen thuộc từ Bến Ngự, qua trường Khải Định, Đồng Khánh đến lao xá. Con đường thân mến mà lúc nhỏ Tân thường đi học, hay đi bơi ở sông Hương mỗi buổi chiều hè, nay có vẻ vắng lạnh tiêu điều sau một thời kỳ Huế bị phong tỏa.
Những vết thương chiến tranh còn loang lở, mùi súng đạn tưởng như chưa phai lạt trong không khí của kinh đô.
Đến cửa lao xá Thừa Phủ trời đã nhá nhem tối. Người ta đưa Tân thẳng vào một xà lim cô lập. Cánh cửa gỗ nặng nề đóng ầm một tiếng, chiếc thông hồng sắt sét rỉ kêu eng éc khi gài ngang bên ngoài và tiếng “tách” của bộ khoá đồng kiên cố, tất cả âm thanh đó chấm dứt một giai đoạn của đời Tân để đến một khúc quanh qua nẻo khác.
Tân sờ soạn trong bóng tối để xác định thể tích của căn phòng và tìm vị trí chỗ nằm ngủ. Tay Tân sờ vào bốn bức tường đá mát lạnh làm cho toàn thân rởn ốc. Tân quơ tay giữa sàn gạch trống trơn.
Tân gối đầu lên chiếc mũ cối đã nhầu nát vì không quen nằm không gối. Tự nhiên Tân cảm thấy ngạt thở, ngực như có gì đè nặng. Những giòng nước mắt nóng trào theo hai bên má, thấm vào môi mằn mặn.
Ở đâu đây tiếng kinh hôm của những tù nhân công giáo trầm trầm nổi dậy:”Kính mừng Maria Đức Me Chúa Trời, cầu cho chúng tôi là kẻ có tội, khi nầy và trong giờ lâm tử. Amen “.
Tân đã được nghe câu kinh “kính mừng“ ấy bao nhiêu lần ngay từ lúc còn bé đi học, nhưng chưa bao giờ Tân thấy lời kinh có ý nghĩa và giọng kinh thành khẩn u buồn như bây giờ.
Ở đâu đây nữa một giọng hò mái nhì vọng lại nghe ai oán lâm ly , diễn tả được tất cả nổi đau khổ uất ức của người dân vô tội bị tai bay vạ gió. Tân cảm thấy lòng rung động theo điệu hò của kẻ nghệ sĩ vô danh trong đêm lao xá.
Buổi sáng đầu tiên của cuộc đời tù tội. Tân nóng lòng muốn biết người ta sẽ làm gì mình, và muốn rõ cái cảnh sinh hoạt của tù nhân ra sao cho nên thức dậy thật sớm.
Hai ba lần Tân tưởng nhầm người ta đến mở cửa gọi mình. Tân tự bảo :
- Lão sĩ quan hôm qua bảo là chỉ gởi mình một đêm thôi mà !
Tân tin tưởng thế nào người ta cũng sẽ cho ra hôm nay để lấy cung qua loa rồi trả về gia đình. Oâng Aùn thừa uy tín để bảo đảm cho Tân về nhà. Tân sẽ nghỉ ngơi vài tuần rồi kiếm việc làm ăn và sống yên thân với Hường.
Tiếng mở cửa xà lim làm cho Tân tỉnh mộng. Một thanh niên có vẻ quen thuộc đến trước mặt Tân hỏi :
- Anh mới vào tối hôm qua à ?
- Vâng
- Sao bị bắt vậy ?
Tân chưa biết rõ người đối thoại với mình cho nên nói dố i:
- Tôi hồi cư mà thiếu giấy tờ.
- Tưởng gì chứ thế thì cũng như tôi.
- Anh vào đây bao lâu ?
- Hơn hai tuần rồi !
Tân ngạc nhiên :
- Hơn hai tuần rồi à ? Họ không hỏi han gì cả sao !
- Chẳng thấy ai gọi đến mình cả. Bây giờ ở đây làm “cai” xà lim chưa đến bao giờ mới mãn. Thôi anh ra ngoài rửa mặt, đi bách bộ thở không khí trời một lát đi. Anh được mười lăm phút mỗi buổi sáng.
Tân nhìn lại người bạn mới và hỏi :
- Trông anh quen quá. Hình như tôi đã gặp đâu rồi.
- Tôi là Bạ Học ở Khải định sau anh hai lớp.
- Thảo nào !
Tân vồn vã hỏi Ba về quy chế của nhà lao để cho khỏi bỡ ngỡ. Ba dẫn ra sân chỉ địa thế và nói qua về sinh hoạt hằng ngày cho Tân biết.
Đôi mắt Tân bỗng để ý đến đám tù đang ngồi chồm hổm trước dãy xà lim thấp ở giữa sân. Đám tù cũng tò mò nhìn lại Tân, người khách mới. Hai người ngồi ở hàng thứ ba giơ tay lên vẫy. Tân nheo mắt cố ý nhìn kỹ, Tân mới nhận ra là Nhung và Thị Nhưng Tân lại tự hỏi :
- Có lẽ nào ! Mà thằng Nhung lại húi trọc đầu thế?
Tân giả vờ đi múc nước và đến gần đám tù. Nhung và Thi cười ra hiệu. Tân vừa lắc đầu vừa mỉm cười đáp lại, bụng bảo thầm :
- Rõ mấy thằng ăn thịt khỉ đều vào đây hết cả. Không biết Hoàng có đi thoát không ?
x x
x
Trời tháng hai mưa sụt sùi liên miên suốt cả tháng. Gió buốt lạnh dày vò hành hạ những kẻ nghèo không nhà cửa, thiếu áo quần và nhất là đám tù phải hành dịch lam lũ ở ngoài.
Tân không thuộc trong số đó vì bị liệt vào hạng “nguy hiểm” phải nhốt riêng tại xà lim từ hôm bị bắt vào. Không nhớ là đã mấy ngày rồi người ta nhốt Tân trong căn phòng chật hẹp, tối om nầy Tân không buồn đếm nữa. Mấy hôm đầu còn trông đợi, xem xét ngày đêm và tính thời gian. Càng lâu ngày nào cũng như ngày nào, sinh hoạt đều tẻ ngắt không khác gì máy móc.
Sáu giờ sáng ra ngoài trời được nửa giờ rồi vào nhốt lại. Trưa cửa mở được mười lăm phút. Ngoài ra, thì giờ còn lại, Tân âm thầm sống một mình giữa bốn bức tường u ám với những tiếng huyên náo của xã hội nhà lao vọng vào ba cái lỗ thông hơi trên bảng cửa gỗ lim nặng nề.
Thực đơn không thay đổi. Cơm vắt và muối đá suốt tháng. Nước uống tự túc trong những giờ ra ngoài : nước mưa, nước giếng, nước vũng đọng chung quanh trại giam. Không có nước tắm rửa.
Lớp ghét bẩn đóng trên người đã khá dày và da đã bắt đầu cưng cứng và muốn nứt rạn. Aùo quần đã trở nên sường sượng, hôi hám khó tả và những con rận “ tự nhiên sinh” bành trướng hoạt động khắp thân thể.
Tân thấy mọi vấn đề đều không quan trọng, duy chỉ có vấn đề nước nấu chín để uống cho khỏi đau bụng là cần thiết cho Tân nhất. Cái dạ dày khó tính và tiểu tư sản của Tân chưa chịu làm quen với hoàn cảnh. Cũng may là gặp tiết mưa lạnh nên hạn chế nước uống. Nếu khát lắm thì tạm nhắp chút nước mưa hứng ở mái ngói đã chứa sẵn trong chiếc vỏ lon sữa.
Ý định tổ chức nấu nước nóng nẩy ra trong đầu óc Tân cả tuần, mãi đến nay mới thực hiện được. Tân kiếm ra một cái lon dùng làm lò, một cái đĩa mẻ để đựng dầu. Khó nhất là dầu lạc và diêm thì Tân đã ngoại giao được với anh cai bếp cũng đồng cảnh ngộ với Tân.
Bữa cơm chiều hôm nay, tình cờ lại có người bạn biếu con cá cơm gói trong mảnh lá chuối. Người ấy cũng thuộc loại “nguy hiểm “ không hành dịch ở ngoài nhưng nhờ có bà con đi ra vào được nên thỉnh thoảng gặp cơ hội thuận lợi cũng có đồ tiếp tế. Gần một tháng không được nếm đến thức ăn, cho nên một con cá cơm cũng mang đến cho Tân nhiều hương vị quý báu. Con cá nhỏ thua ngón tay út nhưng được kho thấm thía trong nước màu vàng óng, măïn mà, hợp miệng, làm cho Tân nhớ đến những món ăn gia đình và nhớ vợ. Tân lại ân hận vì lắm lúc đã quá khó tính trong việc ăn uống để hành hạ Hường lúc ở nhà.
Những công việc thường ngày làm như thói quen. Đi tiểu tiện để ngủ cho thẳng giấc qua một đêm dài, trữ một lon nước lạnh để phòng khuya khát nước. Tối nay Tân cố hứng đầy lon nước mưa vì đã có đủ bộ ấm chén, lò nấu, lại thêm có một nhúm trà Tam Hỷ của ông lão thợ mộc ở xóm xà lim dưới gởi lên cho nữa.
Tân khoan khoái, nhẹ nhõm khi anh Ba đóng ầm chiếc cửa. Trái với những hôm đầu nhìn đến cánh cửa, nghe tiếng đóng, tiếâng khóa, làm cho Tân nghẹt thở, tức tối. Hôm nay Tân có cảm giác ung dung, thoải mái như về “nhà mình”.
Tân quẹt diêm châm ngọn tim vải nhúng trong dĩa dầu lạc. Aùnh lửa yếu ớt như linh hồn người hấp hối, vừa đủ soi sáng xà lim . Chờ cho tim đèn cháy đều và chắc chắn, Tân mới đặt lon nước nhỏ lên nấu. Tân chỉ đổ vừa một ngụm nước vì biết là sức nóng của ngọn đèn rất yếu khó lòng mà đun sôi cả lon nước đầy.
Nằm sát xuống sàn nhà, hai tay chống cằm , chân xếp lên trời đu đưa, Tân nhìn chăm chú ánh đèn leo lét và tưởng lại những lúc chơi lửa hồi còn bé. Có lần Tân rủ các em làm cơm nấu cỗ. Bếp nấu kê sát chân cột để che gió. Đến khi lửa cháy rực, khói táp vào nám cả cái cột, mẹ Tân trông thấy, la lên một trận kịch liệt... Cố nhiên ông Aùn không trông thấy nhưng cứ nghe lời rầy la của vợ cũng tưởng tượng tầm quan trọng và hậu quả tai hại của sự chơi lửa do Tân cầm đầu. Thế là “con trâu đầu bầy” bị một trận đòn đau đớn để “lần sau xin chừa”.
Tân lấy một mảnh giấy se lại thành ống, châm vào lửa soi sáng bên trong lòng “ấm nước”. Tân vui vui khi trông thấy những bọt nước bắt đầu từ đáy lon lên, to dần, tách rời nổi lên mặt nước và tan vỡ.
Aùnh đèn bỗng chao động mạnh, chập chờn gần tắt hẳn. Hình như có luồng gió lùa vào khe cửa sát đấy. Tiếng khóa cửa chính ở hành lang mở lách cách. Tân thổi vụt ngọn lửa, sợ bọn lính trông thấy ánh sáng. Tiếng khóa mở cửa xà lim bên cạnh Tân nghe rõ từng vòng, tiếng thông hồng sắt sét rỉ cọ xát vào nhau rít tai, giày đinh của bọn lính gác nện cồm cộp trên hành lang và sau đó là tiếng ầm của cánh cửa đóng lại.
Tân bảo thầm :
- Lại một linh hồn vừa sa đọa địa ngục trần gian ! Ai mà bị bắt trong đêm tối thế này nhỉ ? Chắc là “đại nguy hiểm” nên mới đưa thẳng vào đây !
Tân tưởng tượng có lẽ người mới vào cũng thở ra và đang nằm gác tay lên trán suy nghĩ, khóc thầm như Tân, ngày đầu mới vào.
Đợi cho cửa ngoài đóng xong, Tân mới dám nhóm bếp lại. Để tranh thủ thời gian đã mất lúc lửa tắt, Tân khêu thêm một ngọn tim và cho cháy cả hai. Bộ sườn tre của chiếc quạt rách cũng bị bẻ luôn để nhen lửa. Sức nóng dồi dào nước bắt đầu sủi bọt, hơi bốc lên nhiều dần và sôi hẳn.
Tân đếm từng cọng trà bỏ vào lon và lấy mảnh bìa đậy kín để ủ hơi kẻo sợ nhạt, trước khi hạ ấm nước xuống bếp. Tân cẩn thận lau cái vỏ lon cà chua nhỏ vào tà áo sơ mi để làm chén uống nước.
Bày xong bộ đồ trà độc ẩm, Tân bắt đầu chuyền trà từ ấm ra chén. Ở đây thiếu bình, thiếu chén tống cho nên việc pha trà cũng được giản dị hóa.
Bình thường ở nhà, Tân không bao giờ uống trà và cũng không biết thưởng thức “trà đạo”. Tân cho rằng các cụ già nhàn rỗi, ở không ăn lương, hay là có con cháu lo ăn, mới có thì giờ để uống trà. Còn bất cứ ai chưa đến tuổi mà uống trà chỉ là những kẻ trưởng giả học làm sang, những người bắt chước để “lòe đời”.
Sở dĩ hôm hay Tân uống là vì có đủ thì giờ, có kẻ nuôi cơm, dù là cơm vắt và lại có người biếu “không” cho một nhúm trà. Non một tháng dạ dày không hề gặp một thức ăn uống gì nóng sốt cho nên hôm nay ngụm nước đầu tiên uống vào, ồ ạt như một toán quân tiền đạo đi càn quét khắp hang cùng ngỏ hẻm, chạy đến đâu là biết đến đấy.
Tân bắt chước dáng điệu của cha mẹ Ở nhà những lúc uống trà buổi sáng. Cha Tân thích cầm gọn chén trà trong lòng hai bàn tay như để chuyền hơi ấm của nước qua da thịt hoặc để giữ không cho nó thoát ra ngoài. Mẹ Tân lại hay đưa chén trà nóng lên xông hơi vào mắt cho “sáng mắt”. Giá có người nào trông thấy Tân đang uống trà, chắc sẽ tưởng Tân là bợm ghiền nặng.
Tự nhiên Tân bỗng nghĩ đến người mới vào xà lim bên cạnh. Nếu có cách gì gởi qua được cho họ một chén trà và nói vài lời an ủi thì sẽ đỡ cô độc cho họ biết bao nhiêu. Đã lâu, cái xà lim bên cạnh ấy vẫn trống. Đêm nay có người vào, Tân cảm thấy vui vui như có bạn mới, mặc dù hai người còn bị ngăn cách bởi một bức tường dày không để lọt qua một tiếng động.
Tân thắc mắc muốn đoán biết kẻ mới vào là ai, thuộc hạng tuổi nào và thành phần nào trong xã hội, có quen biết họ hàng với mình hay không. Tính bi quan của Tân bắt phải tưởng tượng đó là một người thân quyến, bao giờ cũng thế. Hẳn cứ nhận cái xấu, cái rủi về mình trước. Nếu kết quả ngược lại thì mình sẽ vui mừng hơn.
Nhưng nếu thân quyến thì ai đây mới được chứ ! Rất có thể là một ông chú hay ông bác ở quê lên phố và bị tình nghi vì thiếu giấy tờ hợp lệ. Nhưng nếu chỉ có thế thì đến đỗi gì phải vào xà lim nầy.
Tân bắt đầu thấy nóng ruột, không biết có phải vì dạ dày không quen với trà tàu hay vì nước trà hôi dầu, hôi khói, hôi tanh mùi lon hộp. Tân tập trung tư tưởng, muốn dùng sức lực gì của mình mà xuyên thủng bức tường để xem thử là ai cho biết.
Có lẽ người bên kia tường cũng đang nghĩ đến Tân dù cho không quen biết đi nữa, bởi vì Tân là hàng xóm láng giềng của họ. Nhưng trong sự thần giao cách cảm chỉ những người nào có liên hệ mật thiết với nhau mới vào được hệ thống liên lạc mà thôi.
Tân nhẩm tính xem trong gia tộc nội ngoại của mình và Hường còn ai là người có thể đang nằm bên kia bức tường ấy. Bà con xa hơn thì chắc không ai bỏ công đi tìm Tân mà Hường cũng không dám nhờ cậy. Bà con thân cận thì chỉ có hàng chú, bác. Chú, bác bên Tân chết cả, chỉ còn cha Tân. Nhưng ông Aùn thì Tân biết tính quá. Không bao giờ ông chịu khó nhọc làm gì cho con cái. Nếu cần làm gì vất vả thì ông cụ quen tính sai bảo, thuê mướn. Thậm chí đến tình thương con cái cũng không dồi dào súc tích. Nếu thuê người thương hộ được có lẽ cha Tân cũng đã thuê rồi.
Tân nhớ từ bé đến lớn chỉ có những khi đau ốm, mà ốm thật nặng gần chết như dạo Tân bị “thương hàn nhập lý” thì mới thấy được cha Tân tỏ ra chút tình thương mến. Nếu chỉ ốm vặt thì khỏi bị đòn là may chứ thế nào cũng phải nghe câu :
- Mày chỉ chạy dang nắng để đau mà hành hạ cha mẹ.
Lắm lúc Tân muốn kéo dài ngày ốm nặng nhưng khó lắm. Vả lại tình thương của cha không đủ để trang trải cho Tân, nếu kéo dài.
Cái năm Tân thi hỏng tú tài là lần đầu tiên trong đời bị thất bại, mà lại hỏng vấn đáp nữa mới ức. Đau khổ và chán nản vô cùng, Tân đã viết thư thế nào để bà Aùn phải tức tốc bỏ nhà đi tìm kẻo sợ Tân tự tử. Tân không quên nét mặt nghiêm khắc và lời nói “an ủi” của cha :
- Mầy đậu hay hỏng mặc mầy. Thư mầy viết hăm dọa làm mẹ mầy vội vã đi cả mấy trăm cây số để tìm mầy. May màtai nạn không xảy ra, không thì mầy đã giết mẹ mầy rồi đó !
Thậm chí đến năm Tân đã ngoài hai mươi tuổi, một lần vì không nhận được giây thép của cha báo tin để tiếp đón và Tân đã vắng nhà đến chiều tối mới về. Cha Tân giận dữ đưa cả chiếc dép đang đi, quất ngay vào đầu, rất nhục nhã.
Mỗi lần nhớ lại, Tân còn như tủi buồn cho số phận, Tân nghĩ :
- Nhất định cái người bên kia tường không phải là cha mình.
Lon nước trà nguội từ bao giờ. Có lẽ đêm nay Tân thức khuya hơn đêm nào cả. Nằm dài trên sàn xi măng, cố xua đuổi mọi ý nghĩ để kiếm một giấc ngủ, nhưng Tân chỉ trằn trọc bức rức không ngủ được.
Ý nghĩ lại tiếp tục :
- Cái người bên kia tường, nếu không phải cha mình thì là cha vợ. Phải rồi !
Tân tưởng tượng đến Hường. Có lẽ bặt tin buổi chiều tiễn Tân đến đầu làng trên đường về quê mình cho nên nóng ruột, Hường đã nhờ cha lên tỉnh dò la tin tức. Oâng cụ khăn gói ra đi, định tiếp tế cho Tân ít đồ dùng, thức ăn. Chắc là ông cụ lảng vảng trước cửa lao hỏi thăm thế nào để bọn lính “chệt” sinh nghi và bắt vào đây. Khi bị bắt có lẽ ông cụ chưởi mắng sao đó cho nên đề lao mới đưa thẳng vào xà lim.
Tội nghiệp cho các cụ ! Vì thương con thương rể mà phải khổ thân !

°°°
°
Tân cố ngủ quên được một thời gian nhưng không biết là dài hay ngắn. Tiếng huyên náo hằng ngày đánh thức Tân dậy sớm. Lúc ở nhà cũng thế, dù đêm trước có thức khuya đến mấy, sáng hôm sau Tân cũng không thể ngủ được. Vào đây lại càng khó ngủ trễ, vì mỗi ngày mang đến cho Tân một sự chờ mong với những tin tức mới mẻ. Tân mong được gọi đi lấy cung để biết rõ trường hợp của mình và tính ngày được phóng thích. Tân cũng y vọng được tha về thình lình như nhiều người trong lao.
Biết đâu cha Tân đang vận động và bảo đảm cho Tân ra. Cha mẹ dù ghét con cái và có lười hoạt động nào cũng không thể làm ngơ khi thấy con mình đang lâm nạn. Linh tính như báo cho Tân một chuyện gì lạ sáng hôm naỵ Tân thức dậy tỉnh táo, tập vài cử động tay chân, thân thể cho khỏe người và lau mặt khô, vuốt tóc, cố sửa soạn thật tươm tất.
Có tiếng gõ cửa xà lim. Tân đứng dậy nhìn ra lỗ thông hơi, Anh Ba có vẻ vội vàng nói vọng vào với nét mặt e dè sợ sệt :
- Oâng cụ anh vào đây chiều hôm quạ Chốc nữa lão đề lao đi rồi tôi cho anh gặp.
Tân rụng rời choáng váng thả mình rơi xuống sàn nhà như kẻ mất trí não. Cái điều gì mà Tân không thể ngờ được lại đã ngang nhiên xẩy đến. Những chuyện đau khổ nhất vẫn tìm Tân. Ý nghĩ đầu tiên của Tân :
- Thế này thì ngày giải phóng của mình còn xa lắm !
Bởi vì một người duy nhất đủ thế lực và có bổn phận giúp cho Tân được tự do lại cũng đang mất tự do !
Tân tưởng tượng chốc nữa đúng trước mặt cha không biết sẽ ăn nói làm sao. Đã lâu không gặp mặt cha kể từ ngày Tân phải xa nhà. Ông Án không thích tí nào nhưng trước sự biến chuyển của thời cuộc, chỉ biết thở ra với vợ :
- Con trai theo bộ đội, con gái vào đoàn thể cứu quốc, gia nhân tôi tớ đòi bãi bỏ nô lệ. Thôi thì tôi với bà gắng lấy mà làm việc nhà !
Chắc là cha Tân chóng già lắm vì chán đời và sống trong cực khổ của ly loạn. Không biết ông còn đủ sức để chịu đựng cảnh lao tù không. Nhưng chắc hẳn nét mặt nghiêm nghị và đôi mắt tinh anh vẫn không thay đổi.
Tân lại nghĩ đến mình. Tân sẽ rụt rè sợ sệt như thuở bé hay sẽ “bắt tay” cha như hai kẻ cùng hội cùng thuyền.
Tiếng mở cửa lôi kéo Tân về thực tại. Trống ngực đánh liên hồi rối loạn. Tân bước ra theo anh cai và chờ mở cửa xà lim ở bên cạnh.
Cái hình ảnh xuất hiện ở ngưỡng cửa đã làm cho Tân nghẹn ngào. Trong bộ áo đen dài, chiếc khăn nhiễu đóng, với đôi gò má lõm, cặp mắt sâu, hai mái tóc đã ngả màu tiêu muối, ông Án bước tới cầm tay con :
- Con !
Tân nức nở:
- Ba ơi !
Đôi giòng lệ long lanh từ khóe mắt của cha đã phá tan mọi ảnh tượng cũ trong đầu óc Tân. Hơn hai mươi năm trời, lần đầu tiên Tân thấy cha mình khóc trong đau khổ và nghe được âm thanh của tiếng gọi trìu mến thân yêu. Tân sung sướng nhưng sợ hãi trước sự thay đổi lạ lùng ấy. Không biết mãnh lực gì đã cải hóa lòng người cha mà Tân vẫn cứ tưởng là không hề thương mình. Vì sao con người bên kia tuồng xa cách hằng bao lâu, hôm nay lại khác hẳn.
Tân cảm thấy thương cha vô hạn và ân hận viễn vông, Tân hỏi :
- Vì sao ba phải vào đây ?
- Ba không đồng ý với bọn trưởng đồn đã mời ba ra làm việc nên bọn nó kiếm chuyện và bắt cả nhà.
Tân không thể ngăn giòng lệ. Cha Tân an ủi :
- Không nên buồn khóc làm chi con ạ ! Thời loạn lạc, hỗn quân hỗn quan, tránh làm sao được những cảnh tù đầy tang tóc.
Hai cha con im lặng nhìn nhau. Tân nghĩ đến hoàn cảnh cha hiện tại. Làm thế nào cha Tân có thể chịu đựng nổi cuộc sống lao tù với bao nhiêu sự thiếu thốn như thế này được. Cha Tân không quen nằm sàn gạch, uống nước lã, ăn cơm khộ Thiếu bao thuốc lá hằng ngày, thiếu ly rượu khai vị trước bữa ăn, thiếu ve dầu bạc hà khi trời trở. Nhất là với tiết ẩm thấp lạnh lẽo nầy chắc là cha Tân sẽ đau đớn thể xác vô cùng. Tân muốn kêu gào lên thật lớn cái sự tức tối căm thù và nguyền rủa kẻ nào đã đưa cha mình vào đây !
Ông Án an ủi :
- Trước những sự tang thương biến đổi của cuộc đời, trước sự hưng vong của Tổ quốc, mình đã không làm được gì thì thôi, nhưng không nên bao giờ hành động nhục nhã trái với lương tâm. Con đừng nao núng bất cứ trong hoàn cảnh nào, để được luôn luôn sáng suốt mà nhận định việc đời và sống cho xứng đáng.
Anh Ba ra hiệu cho Tân trở về xà lim và đóng cửa.
Những bữa ăn trưa và chiều Anh Ba lại mang đến cho Tân phần cơm thừa của ông Án ăn không hết. Anh Ba bảo với Tân :
- Ông cụ nhờ tôi mang cho anh và anh Bình !
Những lúc cầm nửa vắt cơm thừa trong tay, Tân lại rưng rưng nước mắt muốn khóc. Nghĩ đền cái tình thương ẩn kín của cha từ mấy mươi năm nay mà mình đã mù quáng không nhận thấy, Tân hối hận. Tân đã đòi hỏi quá nhiều hay mơ ước xa xôi để bỏ mất cái kho tàng có sẵn của mình. Bây giờ gần nửa đời người, lập gia đình, mới biết thương cha mẹ và biết là cha mẹ vẫn thương mình.
Những vắt cơm khô khan nghẹn ngào, Tân không bao giờ ăn hết phải nhờ chuyển cho thằng Bình.
Một tuần quạ Anh Ba không đưa vắt cơm thường lệ nhưng lại trao cho Tân một mảnh giấy con viết bằng bút chì :
“Hai con,
Ba tuổi già sức yếu, hôm nay ra là phải ! Hai con còn trẻ mạnh, hãy gắng chịu đựng một thời gian. Thời cuộc thế nào cũng yên và thanh bình trở lại, Ba sẽ gặp các con,
Có mất tự do ngày nay, các con mới nhận thấy chân giá trị của tự do và mới hiểu rõ vì sao các bậc tiền bối xưa đã hy sinh vì tự do dân tộc.
Khi các con không có được cái gì mà các con thích thì hãy tìm thích cái gì các con đang có. Hoàn cảnh nào cũng có cái hay và lợi ích cho các con nếu các con biết tìm hiểu và suy xét. Đừng nên hao phí thì giờ trong sự buồn phiền chán nản. Chúc các con sức khỏe và may mắn.
Ba,
Tân trầm lặng nhìn xa đến chân tường nhà lao với vẻ ưu tự Hình ảnh của người bên kia tường vượt hẳn lên, oai phong lẫm liệt giữa không gian rộng lớn. Tân tự nhận thấy mình chưa xứng đáng với tinh thần của cha.
°°°
°
Năm giờ sáng. Khác hẳn mọi ngày, lính gác đã đi mở cửa tất cả các khám sớm hơn thường lệ. Những người có tên trong bảng danh sách đã gọi chiều hôm trước lúc phát cơm tối, đều tự động bước ra cửa.
Lính không cần phải bảo họ cũng biết rồi. Có lẽ suốt đêm không ai ngủ được vì hoang mang cho số phận mình. Họ sẽ phải ra đi, hai trăm người, nhưng không biết là đi đâu. Vào Nam thì cũng chỉ đến Đà Nẵng, quá Tam Kỳ là hết đường, trừ phi xuống tàu đi vào Sài Gòn. Ra Bắc thì không thể đi xa hơn Quảng Trị. Kể từ khi quân đội Pháp chiếm lại Huế để giải vây cho thành phố sau hơn một tháng bị công hãm, mỗi ngày hàng trăm người dân đủ các hạng bị bắt đưa vào lao xá Thừa Phủ, chỗ không có đủ để chứa đựng thêm nữa cho nên phải giải đi bớt.
Tù nhân trong những khám lớn đã lần lượt ra hết ở ngoài sân. Nhiều người dành nhau những lon nước múc ở các vũng đọng ở ven bờ thành để rửa mặt. Một phần lớn không buồn tranh miếng nước bẩn, đành phải “rửa mặt khô”. Hơn một tháng họ có được sờ đến giọt nước nào đâu cho nên mọi sự vệ sinh hàng ngày đều theo phương pháp “khô” cả. Nước vũng chỉ để dành uống sau bữa ăn. Nước ngọt, trong sạch, mà cỏ vê đi gánh ở sông Hương lên chỉ dùng để nấu cơm. Cũng may trời tháng hai còn mưa nên nước hứng ở mái ngói uống rất tốt.
Lính đã lần lượt mở các xà lim thấp rồi đến xà lim cao. Xà lim thấp hai chục buồng, mỗi buồng nhốt hai, ba người “nguy hiểm”. Xà lim cao riêng biệt giữa một góc sân và cửa ngỏ kiên cố hơn, gồm có năm buồng để giam những tên “đại nguy hiểm”. Hầu hết tù nhân ở xà lim cao và một số ở các xà lim thấp đều phải ra đi sáng hôm ấy.
Tân vẫn ở xà lim cao nhưng đã dọn đến buồng số hai cùng với ông lão thợ mộc và ba thanh niên khác... Người nào người nấy râu tóc xồm xoàm, áo quần bẩn thỉu hôi hám và không có lấy một hành trang gì cả. Phần đông đều bị bắt thình lình và thân nhân không hề bới xách gì được. Hơn nữa khi vào cửa lao là lão “một điếu”, cai quản nhà lao, đã tịch thu tất cả tư trang và tiền bạc.
Chiếc mũ cối của Tân quá cũ kỹ cho nên không bị tịch thụ Từ hôm vào đây cứ dùng nó để gối và mỗi lần gọi đi lấy khẩu cung thì dùng để đỡ những đòn của thằng cai “mắt xanh miệng hôi sữa” cho nên mũ cũng đã tan nát. Hôm bị giải vào lao, Tân mặc bộ áo quần nỉ xám, khá đắt tiền. Không biết Trời đivắng hay là Tân vào lao lúc đã nhá nhem tối nên không ai nghĩ đến tịch thu bộ áo quần ấy.
Suốt đêm Tân đã suy nghĩ kỹ và sắp đặt mọi việc phải làm trước khi lên đường. Thế nào cũng phải liên lạc cho được với Bình. Tân biết Bình không bị đày đi chuyến này và sẽ có thể được tha về sớm. Bình sẽ tin cho gia đình Tân biết.
Tân thừa lúc sân lao huyên náo lộn xộn, bước vào dãy nhà cầu của những xà lim thấp giả vờ đi tiểu tiện. Ngang qua những cửa đóng kín, Tân thấy rõ ràng từng con mất đen ngòm lóng lánh phản chiếu ánh đèn ngoài sân, đang dán chặt vào những lỗ tò vò thông hơi. Tân biết là các bạn đồng giam không thể nào ngủ trước cảnh náo nhiệt ấy. Người nào cũng muốn chứng kiến những sự việc đang xảy ra với lòng lo sợ.
Tân gọi khẽ :
- Bình ơi ! Bình ! Chú ở đâu ?
Có tiếng trả lời từ phòng số 3.
Cũng may là cửa phòng số 3 bị che lấp sau bóng cây bàng cho nên Tân có thể đứng ngay cửa để nói chuyện. Bình hỏi :
- Anh có biết là đi đâu không ?
- Không ai biết là đi đâu cả ! Chú đang mặc áo quần gì đó ?
- Chiếc quần xanh áo xám từ hôm bị bắt đấy thôi.
Tân suy nghĩ một lát và bảo tiếp :
- Cởi bộ quần áo của chú ra đổi cho anh. Anh lỡ mặc bộ nầy đắt tiền không tiện. Chúng thấy thêm ghét!
Tân rút lần áo quần của Bình đút qua lỗ thông hơi ở cửa và đến trước cầu tiêu thay vội vã. Lúng túng lại xỏ hai chân vào một ống suýt ngã.
Tân lần lượt chuyền bộ áo quần vào cho Bình và dặn :
- Thôi chú ở lại mạnh giỏi. Có ra được thì ghé về nhà tin cho chị biết là anh đã đi hôm naỵ Nếu biệt tích thì bảo chị nhớ lấy ngày nầy làm kỷ niệm.
Bình rưng rưng nước mắt để tiễn biệt một người anh duy nhất của mình. Tân chạy vụt ra sân, lẫn vào đám người hỗn loạn.
Đoàn xe vận tải nhà binh đã đến sắp hàng ngay tại sân trong lao, chiếu đèn pha sáng quắc. Tiếng động cơ nổ ròn trong buổi sáng tinh sương lạnh lẽo, làm náo động cả một góc trời. Tân nhớ đến những chuyến khởi hành trước lúc rạng đông mà Tân đã tham dự trong đời mình. Cũng màn sương lạnh, cũng tiếng máy nổ ròn, cũng lòng bồn chồn rạo rực, nhưng khác nhau ở hai chữ “tự do” và “mất tự do”.
Nếu người ta có linh tính và thần giao cách cảm được thì chắc là Hường ở nhà không thể nào ngủ vì Tân đang nghĩ đến vợ rất nhiều. Giá Tân tin được cho Hường là mình vẫn còn sống và phải ra đi hôm nay thì Tân sẽ nhẹ nhõm biết bao ! Bị bắt hơn một tháng người nhà không hay biết gì cả thì tưởng tượng sự lo ngại khổ sở sẽ nhiều chừng nào !
Lão “một Điếu”, tay cầm chiếc roi da, lưng mang khẩu súng lục to tướng, bằng một giọng “kè nhè” như bợm ghiền chưa có thuốc, hắn nói cái giọng Pháp ở các tỉnh :
- Bọn bay sắp bị đày đi xa biết không ? Không đứa nào được mang theo đồ đạc gì cả, những gì đã gởi ở nhà lao nầy sẽ được trả lại khi nào bọn bay mãn về. Tất cả là hai trăm mười thằng, chia làm mười toán, mỗi toán hai mươi đứa. Có mười thằng Cai. Tao nói cho mà biết, hễ một đứa trong bọn - tao nhắc lại - chỉ một đứa thôi, mà định trốn, là tao bắn chết cả lũ. Giết bay như giết chó mà thôi, biết chưa ? Còn nữa ! Chưa hết đâu, hễ tàu ra khơi mà bọn bay lộn xộn là tao cho đâm thủng tàu nhận chìm cả bọn, biết chưa ?
Nhâït lệnh cuối cùng của lão đề lao đã làm anh em biết rõ được phần nào cuộc viễn du nầy. Mọi người bàn tán xôn xao. Có kẻ giàu tưởng tượng đã phóng đại lệch lạc :
- Hắn nói hễ lôi thôi là xâu tay cả bọn và nhận nước cho chết!
Đoàn xe đưa đến bến đò Trường Tiền trước tòa Khâm sứ cũ và để cả bọn xuống, lùa vào ba chiếc giang đỉnh đã túc trực sẵn sàng. Đám tù chen chúc nhau trên sàn tàu ngồi chồm hổm hay ngồi trệt xuống sàn. Mùi dầu mỡ nồng hôi, lẫn với hơi người dồn ép vào nhau bốc lên làm thành một không khí trong sạch ban mai ở trên cao hơn. Nhưng vừa đứng dậy thì đã bị những làn roi gân bò của lính gác quất ngay vào đầu cho ngồi xuống. Mỗi toán chỉ có người cai được quyền đứng nhưng cũng không trông thấy gì vì thấp hơn thành thuyền bằng sắt kiên cố.
Những cánh cửa đổ bộ đã kéo lên đóng kín. Tàu lùi ra khỏi bến, trở mũi về cửa Thuận-An, rẽ sóng. Chiếc của Tân đi đầu chạy cách chiếc thứ hai chừng ba trăm thước. Tân thấy rõ ở đằng mũi chiếc sau hai họng súng máy chĩa về phía bọn Tân, sẵn sàng nhả đạn, như hăm dọa cảnh cáo bọn tù không được đào thoát.
Đàng xa, cầu Trường Tiền với mấy vài đang ngã gục xuống nước, trông thất vọng như con thuyền mắc cạn. Xa hơn nữa, bóng nhà luồng Thủy Tạ Phú Vân Lâu trước kỳ đài của thành phố Huế, tất cả đều soi bóng trên mặt nước sông Hương còn phẳng lặng trong buổi sáng sớm. Thành phố ngái ngủ dưới bầu không khí mát lành ban mai. Ít người buôn bán dậy sớm cũng chưa làm huyên náo được cái khung cảnh vắng vẻ của Đế đô.
Đoàn tàu bỏ dần hai bên bờ sông những cảnh trí quen thuộc. Tân nhìn lần cuối với một niềm luyến ái, những nếp nhà chợ Đông Ba, đập Vĩ Dạ, Cù lao Cồn, bến Gia Hội. Thành phố Huế xa dần để nhường cho những làng mạc um tùm xanh tươi dọc theo hai bên bờ sông. Nước sông trong, có chỗ cạn trông thấy cát vàng dưới lòng đáy, thỉnh thoảng có những đám rong xanh xen lẫn.
Nhìn làn nước trong mát, Tân nhớ lại những lúc còn đi học, mỗi buổi sáng và chiều mùa hè, Tân thường cùng các bạn ra bến sông bơi lội. Tân thấy tiêng tiếc cuộc đời vô tư của tuổi thơ ấu. Tân nghĩ bụng giá lúc nầy mà được tự do tắm một trận nước sông Hương thì thích thú biết bao !
Tàu cập vào đê cửa Thuận khoảng chín giờ theo như mặt trời cho biết. Đoàn tù lại sắp hàng bốn, ngồi dọc trên đê theo thứ tự từng toán một. Tân vẫn giữ toán đầu. Trưởng toán được quyền đứng và đi lại tự do hơn để liên lạc. Lính bố trí hai bên, gác rất chăm chú.
Con đê cửa Thuận ngăn cách sông Hương và biển để chận không cho nước mặn lên tàn phá những thửa ruộng thấp hai bên bờ sông. Cửa sông ở đây rộng nên đê dài và hai bên trôn cũng mênh mông bát ngát như nhau. Những làng đánh cá rải rác dưới rặng phi lao già ở ven sông đàng xạ Chung quanh chỗ tù ngồi, không có một bóng người, không một ghe đò lai vãng.
Bỗng nhiên Tân có ý xin lính gác cho anh em luân phiên đi tắm. Không thấy gì trở ngại, hắn bằng lòng cho tắm mỗi lần bốn người và ở phía bên sông Hương. Thế là Tân dẫn nhóm thứ nhất xuống nước. Các toán khác cũng bắt chước theo. Anh em tha hồ tắm giặt. Người nào cũng sung sướng khi được cơ hội trút đi một gánh nợ dơ bẩn, những cáu ghét, đất bụi vương vấn hơn cả tháng trường.
Có người giặt tất cả bộ áo quần độc nhất, ở trần truồng trong lúc chờ đợi phơi cho khô quần áo. Họ không chịu được những con rận núp trong những kẽ áo cho nên không cần cả thuần phong mỹ tục.
Mặc dầu nói rằng để ngăn nước mặn nhưng nước bên sông ngay chân đê cũng thấm hơi muối chứ không ngọt hẳn. Tuy vậy nếu khát cũng có thể uống tạm. Còn như tắm giặt thì không chê được, Tân lặn hụp, vẫy vùng, bơi lội suýt quên rằng mình là tù đang ở trong tầm súng của lính gác.
Nhìn thấy tên lính đứng sừng sững trên bờ đê, in hình lên nền trời xanh sáng, Tân không dám bơi ra xa, sợ hắn lo ngại.
Bọn lính gác bắt đầu ăn trưa. Chúng nó khui những thùng thực phẩm hành quân Pacific, đổ ra la liệt những lon và hộp. Từng gói bánh bít-quy, thịt bò hộp, đậu xào, mức, kẹo, thuốc lá, cà phê, cho đến từng gói muối tiêu, cái tăm xỉa răng, mảnh giấy vệ sinh. Nhiều đứa gom góp những lon thịt và đậu mang vào làng chợ để đổi đồ ăn tươi hay trái cây. Dùng gỗ thùng, chúng nhen lửa làm bếp để đun nóng đồ ăn và pha cà phê.
Mùi thơm của thức ăn phảng phất bay đến kích thích giác quan của bọn tù. Có lẽ dạ dày người nào cũng đang đòi hỏi vì họ ăn cơm từ năm giờ chiều hôm trước và nhịn đến mười hai giờ trưa hôm sau. Cả đêm thao thức, sáng sớm dậy và di chuyển nhọc mệt suốt sáng thì nhất định là đói bụng lắm rồi.
Vài anh em lên tiếng bảo Tân xin bọn lính cho ăn cơm. Tân cố ý nhìn bốn phương xem thử hai trăm mười phần ăn của bọn tù sẽ đến bằng hướng nào, nhưng không làm sao đoán được. Tân cố nén trì hoãn vì sợ người ta đã lo tiếp tế cho mình mà lại còn đòi hỏi thúc dục về một chuyện ăn hóa ra đê tiện lắm.
Nhưng chờ mãi không thấy. Hơn nữa lại bị anh em thúc đẩy, nếu Tân không nói được với bọn lính lại hóa nhu nhược trước mắt anh em.
Đáp lời, tên đội xếp cho biết :
- Chúng tôi mang theo hai bao gạo cho các anh, tưởng xuống tàu sẽ nấu ăn. Bây giờ tàu chưa đến và cũng không có tin tức gì cả, nếu ăn hết rồi nhỡ đợi lâu thì lấy gì mà ăn ?
Và hắn mỉa mai nói tiếp :
- Vả lại hồi chúng tôi bị tù binh bên Đức phải nhịn đói hàng hai ba ngày đến ăn cả cỏ cơ mà !
Tân uất hận trước thái độ của tên đội xếp.
Bọn lính ăn tráng miệng xong vất vỏ chuối. Hai người tù trong toán Tân chồm ra tranh nhau lượm. Tân tức mình tiến đến giật lại cái vỏ, vừa quăng xuống biển vừa hằn học :
- Anh em làm gì bần tiện quá ! Chịu đói một chút đã sao.
Tên lính đến gần Tân, thị Oai :
- Tại sao mầy không cho chúng nó ăn ?
Tân mạnh dạn trả lời :
- Các ông bảo các ông đã từng nhịn đói hằng ba, bốn ngày cũng không sao. Đây chúng tôi mới chưa đầy một ngày, làm gì mà phải đến ăn cái thứ vỏ chuối ấy !
Tên lính gác tức giận nhưng lại nể thái độ, ngôn ngữ và cái chức vụ “cai” của Tân. Hắn đổi chiến lược, mời Tân một điếu thuốc thơm. Tân kéo một hơi rồi chuyền theo thức tự hàng ngũ cho anh em hút. Đến người cuối cùng thì cái tàn vừa cháy đến tay để mà quăng xuống nước.
Hai giờ chiều đội xếp mở bao gạo chia phần cho các toán. Chúng mang gạo đi, tưởng xuống tàu sẽ có dụng cụ nấu bếp dưới tàu để mượn nấu. Bây giờ chỉ có gạo không mà thôi thì khó lòng giải quyết vấn đề ăn uống.
Đội xếp có sáng kiến là phát ra cho mỗi toán tự động giải quyết. Hắn cho phép những ông cai đi vào xóm mượn nồi để nấu.
Tân phân công, người thì đặt bếp, người đi kiếm củi, Tân vào xóm chài mượn nồi và kiếm thức ăn nhưng lòng lo ngại không biết làng xóm ở chung quanh có đông đúc khá giả không! Mười người cai cùng rủ nhau vào mượn nồi để nấu cơm và kiếm thức ăn cho hơn hai trăm mạng, có lẽ không có đủ và khó tránh khỏi dành nhau.
Tân nhanh nhẩu dọc theo con đê tiến đến phía xóm nhà lá. Tân chỉ thầm khấn cầu cho gặp người sẵn sàng giúp đỡ để anh em có cơm ăn no.
Vào trước một túp lều tranh tiêu điều, tĩnh mịch, Tân lên tiếng gọi. Một giọng đàn bà đáp lại và một thiếu phụ trẻ hiện ra dưới tấm cửa lá lụp xụp. Tân ngạc nhiên trước sự mâu thuẫn kỳ lạ. Lẽ nào ở chỗ đồng chua nước mặn, quê mùa nghèo đói này, giữa đám dân lam lũ giải nắng dầm mưa, mà lại co ùhình dáng một người quần là áo lượt, phấn son tô điểm theo kiểu tỉnh thành.
Biết Tân ngạc nhiên, thiếu phụ chào trước. Tân xin lỗi, tự giới thiệu cùng tỏ bày mục đích của mình. Thiếu phụ sốt sắng trở vào trong như để lấy vật gì bỏ quên rồi dẫn Tân đi và nói :
- Nhà tôi ở trọ không giàu gì lắm nên không có nồi đồng để cho thầy mượn được. Để tôi đưa thầy ra chợ và tôi mượn giúp cho thầy dễ hơn.
Thiếu phụ dè dặt bước đi bên cạnh Tân. Hai người lặng im một hồi lâu không nói chuyện. Tân cố ý lần bước theo con đường mòn cát trắng giữa lớp lá phi lao phủ dày mặt đất. Thỉnh thoảng Tân liếc nhìn người thiếu phụ và có lần bắt gặp tia mắt của thiếu phụ nhìn trộm Tân.
Tân phân vân không hiểu mình đang sống trong thực hay mộng. Người thiếu phụ kia là ma quỷ hay hồ ly tinh tu luyện lâu năm, đang hiện lên để quyến rũ Tân. Cũng có thể là một nữ cán bộ cộng sản đang ẩn núp ở vùng quê để hoạt động và Tân sắp bị đưa về một ủy ban bí mật nào.
Nhưng cứ trông phong độ mà đoán thì Tân không thể nào cho rằng thiếu phụ nầy có thể làm một việc gì ác độc, nham hiểm táo bạo, phi thường được.
Thiếu phụ rẽ vào một quán tạp hóa và mượn cho Tân một chiếc nồi khá lớn. Trao nồi cho Tân, thiếu phụ không quên mua mười đồng mắm ruốc ớt. Tân định rút tiền ra trả nhưng thiếu phụ đã dành :
- Thầy để tôi. Cái nầy là tôi mua để biếu anh em, chứ ăn cơm không làm sao mà nuốt cho trôi !
Tân nghĩ bụng giá mình có trả thì cũng không đủ tiền vì trong túi giấu được ba đồng bạc lẻ định để mua muối sống mà thôi. Cảm động trước cử chỉ chân thành của người thiếu phụ chưa hề quen biết, Tân nói :
- Chúng tôi đâu dám phiền chị đến thế nầy. Chị giúp cho mượn được cái nồi để nấu cơm chín là quý lắm rồi, lại còn mua thêm thức ăn tốn kém chúng tôi biết làm sao mà trả ơn.
Thiếu phụ nhìn Tân rưng rưng nước mắt :
- Trông thấy các thầy chân tay mềm yếu mà phải tù đày cực khổ, tôi thương lắm, nhưng không biết giúp bằng cách nào ! Aâu đây cũng là một cơ hội trời ban cho tôi để làm việc nghĩa. Anh em ăn có thiếu, thầy cho tôi biết để tôi mua thêm.
Tân hỏi thiếu phu ï:
-Xin chị cho tôi biết danh tính để mong sau nầy có cơ hội gặp lại và đền đáp tấm lòng quý hóa trong cuộc gặp gỡ hôm nay.
- Tên tôi là Thúy, quê ở Phong Lai nhưng vì sinh kế phải vào đây làm ăn. Đời tôi cũng lao đao vất vả lắm thầy ạ! Nhưng thôi thầy về kẻo anh em trông.
Tạ từ người thiếu phụ Tân vừa đi vừa suy nghĩ mông lung. Lòng Tân cảm động và tự nhiên thấy ấm cúng vì trong cảnh cô đơn khốn khổ còn được người đoái hoài thương xót.
Tân tưởng tượng như vừa sống trong khung cảnh thần tiên huyền ảo. Tân vừa lạc vào tiên giới và đã gặp nàng tiên giúp đỡ. Đối với anh em đang đói bụng chờ đợi Tân, Tân đã làm tròn sứ mạng giao phó. Chẳng những là có cơm nóng để ăn mà còn có thức ăn ngon miệng. Tự nhiên một niềm sung sướng hân hoan tràn ngập lòng Tân.
Bữa cơm chiều trên đê cửa Thuận hôm ấy thật là ngon đáo để. Anh em, phần thì đói, phần thì lâu ngày chỉ độc ăn cơm nắm nguội với muối đá, nay có chén cơm chín tới, nóng hổi, và ruốc cửa Thuận lẫn ớt cay cho nên ai nấy đều thích thú. Mọi người tưởng như quên được cảnh khổ của mình trong giây lát để cười đùa với nhau giữa bữa cơm đoàn kết ấy.
Gió từ xa thổi đến mát mẻ, như đuổi tan được vạn mối u sầu. Quả ớt cay đầy sinh tố, miếng ruốc mặn thơm một mùi quê hương yêu dấu, Tân tưởng chừng như vào đến đâu là biết đến đấy ! Những giọt mồ hôi lấm tấm ở trán và ở khắp người, gặp gió lại càng làm cho mát thêm. Tân sung sướng nhìn anh em vơ vét cho đến hột cơm cuối cùng trong nồi và cảm thấy thỏa mãn như một người mẹ đã lo cho con ăn uống đầy đủ sau khi phải chật vật chạy tiền mua gạo.
Chiều ngả dần về phía chân trời Tây trên mặt biển. Lính gác đổi phiện và bố trí cho những vọng canh đêm. Súng máy đặt la liệt hai dãy, mũi chỉ vào đám tù. Ở trên con đê không đèn đuốc, giữa những làng mạc hoang vu hẻo lánh, bọn lính gác tự nhận thấy trách nhiệm quá nặng nề cho nên tăng cường đề phòng rất cẩn mật.
Gió trở lạnh dần. Anh em tù ngồi đâu lưng vào nhau cho ấm một vài người thân với nhau còn thầm thì nói chuyện. Đa số thả hồn tưởng nhớ đến quá khứ hay mơ tưởng một tương lai tự do, ngồi gục đầu xuống gối buồn dã dượi.
Dầu muốn nằm cũng không thể được vì mặt đê lát bằng đá gồ ghề tảng cao tảng thấp, lồi lõm khó chịu. Không thể nào tìm ra một diện tích bằng phẳng vừa để ngả lưng được.
Tân ngồi ở đầu hàng ngoài không biết dựa vào ai lại càng thấy mình cô đơn lạnh lẽo. Giờ nầy Tân tiếc đã đổi bộ đồ dạ cho Bình, nếu có nó thì lật cổ áo lên đến gáy cũng đỡ rét được phần nào. Tân loay hoay cố kê lại những tảng đá để san bằng một chỗ nhưng thất vọng vì hễ được đầu nầy thì hỏng đầu kia.
Đằng xa từ phía xóm chài đi lại, Tân thấy những màu áo kaki lẫn với tà áo dài tha thướt. Tiếng cười đùa giỡn cợt vang lên theo gió từ xa đến hòa với tiếng sóng vỗ mạnh buổi hoàng hôn. Bọn người tiến dần về phía Tân.
Bây giờ Tân mới nhận ra người thiếu phụ lúc ban chiều. Thúy đi giữa hai người lính. Bọn chúng trêu ghẹo lả lơi. Thúy nói chuyện có vẻ tâm đầu ý hiệp. Trông người thiếu phụ giờ nầy khác hẳn với người mà Tân đã gặp ở trước nếp nhà lá. Từ cách phục sức phấn son cho đến điệu bộ cử chỉ, Tân ngạc nhiên trước hai thái độ mâu thuẫn ấy.
Thiếu phụ rỉ tai với tên cai và tiến gần đến Tân nói nho û:
- Chắc tối nay thầy lạnh lắm vì không dự phòng chăn mền gì cả. Xin thầy hãy dùng đỡ mảnh bố này, tôi đã phơi khô và rũ sạch.
Tân đang thắc mắc về người thiếu phụ, vội vã đứng dậy đỡ lấy tấm chăn bố. Chưa kịp nói ra lời thí Thúy đã chào để đi cho kịp bọn lính.
Anh em trong toán xầm xì cho rằng Tân có phước vì đêm lạnh mà lại gặp người biếu chăn. Có lẽ cũng có người dị nghị.
Ngồi trên tấm bố chống tay vào má, Tân thẫn thờ suy nghĩ chuyện đời. Bây giờ Tân mới hiểu rõ là Thúy, vì “sinh kế” phải đi “làm ăn “ lưu động theo các đồn bót của quân đội Pháp.
Thảo nào trông Thúy không có nét gì của dân địa phương làng chài lưới mà lại đầy vẻ giang hồ trụy lạc. Tân không thể ngờ rằng trong cái hạng người mà xã hội ruồng bỏ khinh miệt ấy lại còn có Thúy với một tấm lòng thương người cao cả. Xã hội đã dạy cho Tân phải khinh thị những hạng người buôn hương bán phấn. Nhưng Tân đã ân hận vì sự xét đoán sai lầm của mình.
Trong khi bạn bè thân quyến tránh xa Tân cũng như tránh xa các tù nhân khác, vì sợ liên lụy, trong khi thiên hạ xem tù nhân như là bọn người ghê tởm của xã hội, thì Thúy đã mạnh dạn tìm đến để giúp đỡ họ! Tân cố phân tích xem trong hành động của Thúy có gì làvụ lợi xấu xa không.
Hạng người sống cuộc đời giang hồ như Thúy, không cần biết đến ngày mai sẽ ra sao, thì nhất định là hành động của Thúy không nhắm gì vào vụ lợi tương lai cả. Bảo rằng Thúy hổ thẹn trước mặt bọn Tân thì lại càng vô lý. Hạng Thúy cũng như hạng Tân đều bị xã hội ghê sợ, ruồng bỏ hoặc khinh bỉ thì có gì mà phải hổ thẹn với nhau nữa.
Tân nhớ lại từ câu nói, từ cử chỉ của Thúy và cảm thấy thương mến, một tình thương thanh cao quảng đại. Tân thương hại cho đời sống vất vả nhục nhằn của Thúy và lại càng thấy quý lòng tốt của kẻ giang hồ. Tân nghĩ :
- Thật là trong cảnh khốn cùng mới gặp được những tấm lòng cao quý !
Trời đã tối hẳn. Trên đê nhiều toán còn nhen những đống lửa chập chờn để sưởi rét. Aùnh lửa yếu ớt vì gió mạnh và thiếu củi, cũng sắp tắt dần. Có nhiều chỗ bọn lính không cho nhen lửa ngọn vì sợ ra hiệu cho địch trông thấy.
Hai bên chân đê sóng vỗ lăn tăn không ngừng, phản chiếu ánh sáng lân tinh trong khung cảnh lờ mờ của đêm tối. Trời trong vắt. Muôn vì sao lấp lánh trong bầu không khí tĩnh mịch của đêm cửa Thuận. Gió lên càng mạnh càng lạnh.
Tân tung chiếc chăn bố trùm kín cả thân thể và bao phủ hai bên cho hai người kế cận. Họ xích sát vào nhau để vừa sưởi ấm cho nhau vừa hưởng hơi của tấm bố. Mỗi người cố xê xích còng queo thân mình theo những tảng đá để tạm kiếm chỗ nằm. Giá Tân giải một nửa để nằm và một nửa đắp thì êm ấm biết bao. Song Tân không đành tận hưởng tiện nghi sung sướng một mình.
Gác tay lên trán Tân lại nhớ những mùa hè năm xưa, thời học sinh, cứ rủ nhau đi cắm trại ở bãi biển cửa Thuận. Đêm đến lại nằm trên bãi cát nhìn trời đếm sao. Cảnh vật không đổi khác nhưng chỉ khác ở tâm trạng con người ngắm cảnh.
Dù khó chịu và cực khổ cho mấy, mỗi người cũng co ro kiếm được một giấc ngủ quên vì mệt mỏi suốt ngày. Bình minh ở miền biển sớm lắm cho nên ai cũng dậy sớm. Một người dậy là cả toán dậy theo.
Tân trông cho anh em luân phiên đi rửa mặt và vệ sinh buổi sáng. Bây giờ thì không còn ai ngủ nữa. Tất cả bọn đã dậy sắp theo thứ tự, ngồi chờ đợi trên đệ Trời sáng tỏ dần. Bọn lính chuẩn bị ăn điểm tâm.
Ngược con đê từ đàng xa đến, những bóng hồng chiều hôm trước đi qua, sáng nay lại uể oải trở về thôn xóm. Họ không cười đùa to tiếng như hôm trước. Mỗi người lặng lẽ đi, khăn quấn kín cổ, quần áo xốc xếch, phấn son phai nhạt, tóc tai bừa bãi rối như ổ quạ hoang, họ nhanh chân về nghỉ dưỡng sức. Thỉnh thoảng gặp một tên lính bông đùa một câu họ lại điểm một nụ cười miễn cưỡng lạt như cánh hoa sau trận mưa rào.
Thúy tách rời khỏi chị em đồng nghiệp và đến tìm Tân vừa dưới chân đê đi lên. Tân đã xếp sẵn tấm bố để trả lại. Thúy từ chối không lấy :
- Tôi nghe nói thầy sẽ phải đày đi xạ Hãy giữ lấy tấm bố mà dùng khi giá rét. Tôi không biết giúp gì hơn nữa ! Tội nghiệp quá !
Tân cắùn môi im lặng. Thúy rút trong túi ra hai tờ giấy bạc còn mới nguyên với những lằn xếp sắc sảo, kín đáo trao cho Tân :
- Tôi mới có ít tiền xin thầy hãy vui lòng nhận lấy để phòng khi tiêu dọc đường. Đừng từ chối mà tôi buồn ! Gọi là của ít nhưng lòng nhiều, xin thầy nhận cho tôi được sung sướng phần nào. Đó là một cách an ủi tôi vậy. Thôi ! Chúc thầy đi mạnh giỏi !
Tân quá xúc động trước sự bất ngờ, chưa kịp từ chối hay nói một lời cảm tạ kẻ ân nhân thì Thúy đã lẫn tránh chạy theo đám chị em.
Tân nắm chặt những tấm giấy bạc còn mới nguyên cố giữ lấy hơi hương của Thúy. Tờ giấy bạc còn thoảng một mùi nước hoa rẻ tiền của giới buôn hương bán phấn, có lẽ lẫn với mùi mồ hôi lính vì ngày hôm trước chúng còn ở trong túi áo chiến trận của mấy tên lính gác.
Tân tự vấn lòng :
- Đồng tiền kiếm bằng cách nhơ nhuốc để đem vào việc bố thí người từ thiện thì người đi bố thí đó nên liệt vào hạng nào trong xã hội ?
Tân nhìn theo Thúy đi đã xạ Thúy đứng lại quay nhìn một hồi lâu rồi vẫy tay vĩnh biệt. Tân nhắm nghiền hai mắt để đuổi tan những giọt nước mắt đọng ở khóe và cầu khẩn :
- Xin Trời hãy thương những kẻ có tấm lòng vàng.

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 8**

Tiếng kiểng hai giờ chiều thúc tù nhân dậy đi hành dịch làm cho Tân cũng phải giật mình dậy theo, mặc dầu mắt còn cay thèm ngủ nữa.
Từ hôm di chuyển vào lao xá Đà Nẵng, Tân vẫn không được đi làm các sở ngoài, phải ở lại trại như một số anh em “ba nha” bị án lưu vô hạn định.
Dù thèm ngủ nhưng cũng không được phép nằm lại ở buồng vì còn phải để cho “cỏ-vê” làm vệ sinh và còn phải bị lão đội Phó đi kiểm soát.
Có người khuyên Tân không nên ngủ trưa nhiều. Thứ nhất là vì không đi làm để vận động chân tay được, chỉ ăn cơm gạo máy và đi quanh trong trại nầy thì dễ mắc bệnh tê bại. Thứ hai là nếu ngủ trưa nhiều thì tối khó ngủ và nếu thao thức một mình trong đêm có thể buồn đến thối ruột được.
Họ rủ Tân thức để đánh bài hay hút thuốc phiện, nhưng cả hai món ấy Tân đều sợ nên phải cố tránh xa.
Tân cũng kiếm việc làm phụ để vận động, ví dụ như bữa củi cho nhà bếp, súc hồ chứa nước cho anh em đi làm về tắm. Nhưng càng ngày Tân cứ thấy mình béo ra, da thịt trắng như bủng. Chân tay bắt đầu nặng nề khó chịu. Lắm lúc đứng hay ngồi lâu thì máu tụ Ở chân làm ống chân phù lên và nếu ấn ngón tay quanh mắt cá hay gần đầu gối lại thấy móp từng lỗ sâu.
Vài anh em đi làm ở ngoài về thương tình bới cho Tân những viên thuốc vitamine, hay ít quả cà chua sống, quả chanh để kiếm chất sinh tố. Nhưng chất bổ không thấm vào đâu trước sự tàn phá của bệnh tật.
Tân đã đến cái trình độ quên tất cả. Không mong đợi tin tức gia đình, không hy vọng được gọi đi lấy cung để bước ra khỏi nhà lao một lúc, dù là ngắn ngủi, không tính ngày mãn tù được bởi vì chính Tân, Tân cũng không biết mình bị án gì và phải tù bao nhiêu lâu !
Những lời của cha khuyên nhủ như những chiếc đinh đóng chặt cuộc đời Tân vào trong khung cảnh nhà lao nầy.
Hai lần trông thấy hai người tù gì chết vì tê bại, và được theo dõi cái chết chầm chậm từng ngày, Tân lại càng tự kỷ ám thị và tưởng tượng mình cũng đang đi lần đến cõi chết !
Ông già Luân ở gần khám của Tân thật là tội nghiệp ! Ông ta chịu đựng nổi mười tám năm trời ra vào Côn Đảo để rồi trong chuyến đi ĐàNẵng lại phải chôn thân ở cồn cát miền nầy.
Hình ảnh ông già quắc thước, râu tóc bạc phơ, suốt ngày ngồi chẻ tre và đan rổ ở một góc sân lao, không bao giờ Tân quên được. Chân ông ta cứng dần, bước đi lắc nhắc, đầu gối không cử động. Một buổi sáng ngủ dậy ông ta không đi được nữa. Người ta chỉ thấy ông ấy bò từ chỗ này đi chỗ khác một cách khổ sở nhọc nhằn. Vài tháng sau ông ta chết. Tử thi đặt trên ghế dài phơi sương cả đêm để đợi bác sĩ khám nghiệm. Buồn cười nhất là sáng hôm sau những thầy chú đi điểm danh đã phải đếm đi đếm lại hai, ba lần mà vẫn thấy thiếu mất một mạng. Không ai tìm ra được nguyên do cho đến khi có người chỉ cái xác ông già Luân chưa chôn mới nhớ là ông ta đã trốn khỏi trần gian mà đề lao quên chưa gạch sổ khai trừ !
Bốn phạm nhân đẩy chiếc xe hai bánh, chở xác ông Luân bó trong manh chiếu rách. Mui xe làm bằng gót giống như cái hòm có sơn vẽ màu sắc. Vài bạn đồng cảnh, đồng bệnh bước lắt nhắt theo xe để tiển đưa kẻ xấu số, và tưởng đến ngày mình được ra cửa lao trên chiếc xe ấy.
Tân rùng mình, đứng dậy uốn mình và ngáp dài. Xương sống kêu răng rắc như củi khô gãy. Hai đầu gối tê tệ Tân thử bước đi và cố bước dài.
Từ ngoài cổng chánh có tiếng gọi chuyền vào đến sân. Tân lắng nghe nhưng rồi lại tiếp tục công việc đang làm. Tiếng gọi to hơn. Những tiếng chuyền vào rõ ràng hơn :
- Tân ! Nguyễn Tân ấy ! Ra văn phòng gấp !
Tân vụt chạy vì quá mừng. Lại có tiếng từ cữa sổ văn phòng :
- Lấy đồ mà về ?
Cái mệnh lệnh có một mãnh lực phi thường làm cho bao nhiêu bệnh tật đều tiêu tan trong giây lát.
Những anh em khác sửng sốt nhìn Tân ra cổng, ngạc nhiên và ghen tức trước sự may mắn của người bạn đồng cảnh ngộ.
Tân hạ vành mũ phía trước trán để che đỡ chói vì ánh nắng gay gắt ban chiều đập ngay vào mặt.
Chiếc khăn gói đeo vắt ngang lưng, nước sơn dầu xanh trên mũ cối, bộ áo quần bẩn thỉu và đôi xăng đan đã mất quai để biến thành dép thường, tất cả chừng ấy bề ngoài cũng nói lên cho mọi người biết là Tân là tên tù vừa mãn.
Tân dừng chân bên đường lấy mảnh giấy phóng thích ra xem lại từng chữ và lẩm nhẩm tính :
- Sáu tháng mười tám ngày ! Thế là gởi tạm theo như lời lão trưởng đồn Hương Thủy bảo. Nếu giam thật thì không biết đến bao giờ !
Tân mân mê mảnh giấy ấy và cảm thấy quý nó hơn là mảnh bằng lúc Tân vừa thi đỗ lần đầu tiên trong đời.
Xuống xe ở đầu cầu An Cựu Tân mới biết là mình sống và mình dại. Nhưng Tân lại nghĩ :
- Có khôn mà đi xe hàng cũng chẳng chạy đâu ra tiền !
Giá lúc đi, bị phục kích ngay trên đèo thì thật là uổng mạng ! Ai lại lăn vào giữa đám công voa nhà binh để xin đi quá giang bao giờ. Nếu không chết tại chỗ thì cũng bị bắt cầm tù và mãn tù bên nầy để vào tù bên kia giới tuyến thì cũng chẳng thú vị gì !
Tân đi bách bộ qua chiếc cầu gỗ cũa công binh mới làm lại sau khi chiến tranh. Phong cảnh xưa không có gì thay đổi lắm. Giòng sông An Cựu vẫn “nắng đục mưa trong” và im lìm như không chảy. Chợ hơi vắng vì có lẽ chỉ đông vào buổi sáng. Vài người phu xe kéo mời Tân nhưng Tân từ chối khéo, ra vẻ nhà gần và không thích đi xe.
Qua khỏi khu phố ra đến đồng An Cựu, con đường dầu thẳng tắp đưa đến tận đầu thành phố Huế. Nhà cửa không mọc thêm mấy.
Bên tả, đại lộ Thiên Hựu. Nhìn ngọn nắng xế chiếu lên mầu sơn vôi vàng của tòa lầu trường cũ, Tân nhớ lại những ngày đi học. Giờ nầy là giờ ra chơi buổi chiều và Tân thường thích đá banh ở sân cỏ sau trường bên cạnh đồng lúa, biết đâu bây giờ cũng có bầy trẻ khác đang nô đùa và biết đâu trong đám ấy cũng có một thằng Tân khác đang vui sống tuổi thợ Thằng Tân ấy sẽ lớn lên và một ngày nào đó cũng sẽ xách gói mãn tù về đi lang thang qua cánh đồng An Cựu nầy !
Vào đến đầu thành phố cũng vẫn những công sở như xưa : bót cảnh sát trung ương, nhà ngân hàng, gara xe hơi, phố xá. Người ta qua lại có vẻ tấp nập, khác hẳn với những ngày mới hồi cư.
Cầu Trường Tiền đang sửa chữa nên khách bộ hành phải qua đò ngang. Tân đang bỡ ngỡ không biết giá tiền đò bao nhiêu và trả tiền cho ai thì có tiếng gọi từ dưới sông :
- Anh kia có đi không thì mau lên!
Tân vừa chạy vừa sờ túi áo xem lại những đồng bạc lẻ.
Tân là người cuối cùng lên con đò đã nặng trĩu. Mọi người đều đổ dồn nhìn về phía Tân. Có lẽ họ tìm thấy ở nơi Tân một vẻ gì khác thường của một tù nhân mới mãn chăng !
Tân cảm thấy nóng bừng cả mặt, khó chịu và không dám nhìn lại một người nào.
Đò quay mũi Tân được thấy lại bến Tòa khâm cũ. Sáu tháng trước đây Tân đã xuống bến nầy vào một buổi sáng sớm để xa Huế. Giờ đây Tân trở lại vào một buổi chiều trời còn hanh nắng.
Thiên hạ có vẻ ăn diện hơm dạo nào. Cảnh tưng bừng náo nhiệt đã trở lại giữa kinh độ Tân như một kẻ lạc loài sống lại mười năm trước, giữa cái xã hội xa hoa phù phiếm.
Tân cũng liếc nhìn trong đám đông xem có ai là kẻ quen thuộc nhưng không thấy. Mỗi nét mặt đều lạ đối với Tân, lãnh đạm, xa cách.
Đò cập bến, Tân nhảy xuống trước và đứng lại giả vờ sửa đôi dép để cho người ta đi lên trước.
Ở đầu đường có trạm cảnh sát. Hình như họ xét giấy những người bộ hành. Nhưng họ không xét tất cả mọi người. Có những bà son phấn mỹ miều, nước hoa thơm phức, áo quần sặc sỡ, có những ông diện hào nhoáng, đi qua tự nhiên. Họ lục xét những gánh gồng, những kẻ quê mùa có vẻ đa nghi từ quê vừa lên tỉnh.
Tân chưa biết mình sẽ có bị xét hay không. Tân giữ bình tĩnh đi thẳng qua trạm không thèm nhìn vào. Một tiếng gọi giậ t:
- Ê anh kia ! Anh đội mũ xanh kia ! Vào đây !
Tân biết là họ gọi mình. Nhưng Tân bất bình vì cái giọng hách dịch.
Đến gần trạm thì Tân nhận thấy rõ một người vận thường phục đứng cạnh ông cảnh sát. Nhìn mặt người nấy, Tân mường tượng như là đã gặp ở đâu rồi nhưng không nhớ rõ.
Oâng cảnh sát hỏi :
- Cho xem giấy căn cước.
Tân thành thật trả lời:
- Dạ tôi chưa có căn cước.
Người mặc thường phục như sáng mắt ra, vẻ mặt tươi hẳn lên tiến đến gần Tân.
Tân đã nhớ ra hắn. Hắn là một thằng bạn học cùng trường nhưng khác lớp. Hắn hỏi:
- Anh ở bên kia về phải không ?
- Vâng !
Hắn xây qua viên cảnh sát, nói như ra lệnh :
- Vậy thì giữ lại làm thủ tục điều tra.
Tân biết là hắn tưởng chớp được miếng mồi ngon, Tân định tiếp tục giả vờ xem hắn sẽ đưa đi đến đâu nhưng rồi lại tự bảo :
- Hắn sẽ gởi tạm vào nhà lao nào vài tháng nữa thì phí cả thì giờ.
Tân chậm rãi rút trong túi ra mảnh giấy chứng thư phóng thích và nói :
- Thưa ông tôi về hơn nửa năm và thủ tục điều tra cũng đã mất hơn sáu tháng rồi !
Hắn đọc kỹ giấy tờ với vẽ bực tức, tiếc rẻ và cố trì hoãn như để tìm một mưu kế gì. Viên cảnh sát nói với hắn :
- Người ta đã ở tù hơn sáu tháng, còn đòi bắt nữa à ?
Hắn nguýt một cái và xoay về phía Tân :
- Liệu mà đi xin giấy tờ đi chứ ra đường láng cháng bị bắt lại cho mà xem ! Đừng tưởng ở tù ra là yên đâu.
- Thưa thầy tôi mới ở Đà Nẵng được ra hôm qua và trở về đây sáng naỵ Tôi chưa về được đến nhà nên mới phải dùng giấy nầy.
- Tôi biết nhà anh ở Nam Giao tại sao lại đi về hướng nầy ?
- Vâng nhà tôi ở Nam Giao nhưng bị Tây chiếm rồi. Tôi phải về nhà vợ tôi.
Hắn lẩm bẩm như nguyền rủa ai và không thèm đáp lại lời chào của Tân.
°°°
°
Tân bước vào sân nhà, e ngại. Không biết sau sáu tháng đi vắng đã có những gì thay đổi mà cảnh trí đến nổi tiêu điều hoang vắng quá !
Tân không dám lên tiếng và chỉ mong trông thấy bóng dáng một ai quen thuộc để xác định cho chắc chắn là nhà mình. Cái địa chỉ của cha Hường cho Tân biết khi Tân ghé lại nhà hỏi tin tức, tuy rõ ràng nhưng Tân vẫn không tin là đúng. Từ lúc thuê nhà nầy thì Tân đã bị bắt rồi và cũng không ai cho biết cả.
Tiếng mõ đều đều ở nhà ngang vọng lại đánh nhịp cho câu kinh công phu chiều của bà Aùn làm cho Tân hơi vững tâm một chút. Tân bảo thầm :
- Tội nghiệp cho mẹ ! chắc chiều nào cũng không quên cầu cho mình chóng được tha !
Tân vào đến mái hiên mà vẫn không thấy một bóng ai trong nhà. Bước thẳng vào phòng khách, đi ra cửa sau xuống nhà bếp, con chó Vàng nằm ở sân sau mới lên tiếng sủa.
Hường đang lấy áo quần phơi ở cuối vườn bỏ chạy ra giữ chó. Tân mừng rỡ ôm chầm lấy Hường :
- Em ơi !
- Anh !... Anh về hồi nào ?
- Hôm qua.
- Em không ngờ anh về ! Sao anh không báo trước ?
- Để cho em ngạc nhiên mới thú vị. Báo trước làm gì.
Tân hỏi thăm qua loa tin tức ở nhà. Còn Hường thì vui mừng quá sức tưởng chừng vừa chết đi sống lại.
Bà Án nghe chó sủa và tiếng ồn ào ở nhà trên cũng thu dọn sớm.
Tân chạy đến cầm tay mẹ. Bà Án cười trong nước mắt bảo Hường :
- Con đi mời cha con về. Cha con qua chơi bên bác Phủ.
Và quay lại phía Tân :
- Tội nghiệp! Cha con trông con lắm đó ! Con được tha hôm nào ?
- Hôm qua mẹ ạ ! Con về sáng nay theo đoàn xe nhà binh.
- Thôi con hãy vào nhà rửa mặt thay quần áo cho mát mẻ.
Bà Án vừa nói vừa đi đến bàn Phật hạ những quả cam, mận, chuối để mời Tân.
Ông Án tất tả chạy về nhà lên tiếng :
- Thằng Tân đâu nào ?
Tân mừng rỡ bước đến chào chạ Ông Án vò đầu con mình tưởng chừng như sống lui hai mươi năm đứng trước con vừa lên bảy.
Ông hỏi :
- Lúc con bị đưa vào trong ấy có khổ lắm không ?
- Dạ có đỡ hơn ở Lao Thừa Phủ một chút nhưng sống trong tù thì chẳng có chỗ nào là khỏi khổ.
- Ngày Ba về nhà, mấy ông bạn có lui tới hỏi thăm. Ba có gặp lão chánh Mật thám. Lão ta tỏ ý ngạc nhiên vì chờ đợi Ba chạy xin cho con nhưng thấy Ba không nói gì cả. Hôm trước đây gặp lại lão ta hỏi: “Theo ý ông thì con ông bị bắt như thế đã đủ đền tội chưa ? Ba trả lời: “ Đối với một người cha thì đứa con bao giờ cũng vô tội và giam một ngày cũng đã quá đáng rồi. Tùy ông muốn tha thì nó nhờ, không thì thôi”. Ba không muốn năn nỉ con ạ !
- Thảo nào thứ năm tuần trước ông ta vào tìm con trong nhà lao đễ hỏi thăm.
- Chắc là lại muốn đưa ra một mưu mẹo gì đây. Lần trước họ đã mời Ba ra làm việc lại mà Ba không nhận. Ba biết nếu Ba chịu ra làm việc từ lúc ấy thì con đâu đến nỗi cực. Nhưng Ba chắc con cũng không đổi cái sung sướng của con bằng cái khổ tâm nhọc trí của Ba.
- Lắm lúc con thấy con đang còn yếu hèn lắm và con lại ân hận !

°°°
Tân nhìn mình trong gương và cứ thấy hai má càng ngày càng phúng phính, trắng bũng, bệnh hoạn. Suốt ngày không ra được khỏi nhà vì ông Aùn không đồng ý, những hễ sờ đến quyển sách chưa đọc hết một trang là mắt đã lim dim buồn ngủ. Tân ngủ không biết chán mà vẫn luôn luôn thấy thèm ngủ.
Lắm lúc Tân tự thấy mình sống như một con vật, chỉ biết ăn và ngủ, không có một sinh hoạt gì hữu ích cho gia đình hay xã hội.
Tân bàn với Hường :
- Anh phải kiếm một việc gì làm để sống chứ cứ kéo dài cuộc đời ở không thế này thì chẳng khác gì ở tù !
- Ba me chưa bằng lòng cho anh đi làm vì sợ thời cuộc chưa ngã ngũ ra sao và anh bị liên lụy nữa thì khổ. Anh không thể ở nhà một ít lâu nữa sao ?
- Không thể ở thêm một ngày nào nữa.
Tân có hỏi ý kiến ông Án nhiều bận. Ban đầu ông ngăn cấm nhưng dần dần chỉ ngần ngại và dặn :
- Ừ thì con muốn kiếm việc làm cũng được. Nhưng mà phải thận trọng trong lúc giao du với bạn bè đó !
Tân làm đơn xin Hội đồng Chấp chánh cho mở một lớp Tư Thục Sinh ngữ. Một tuần sau đơn đưa lên đến ông Phó Chủ tịch và sau khi được vào trình diện Tân bị từ chối khéo.
- Xét khả năng thì anh đủ sức dạy song còn lý lịch hạnh kiểm nữa. Anh phải có đủ điều kiện đó mới mở lớp được. Bây giờ chính phủ có nhiệm vụ bảo đảm quyền lợi cho dân. Việc đi dạy là một việc quan trọng. Giáo sư không đủ điều kiện thì có thể làm hại dân chúng.
Tân rút hồ sơ ra đi lang thang một dạo, vì dư biết rằng lý lịch hạnh kiểm của một thằng mới ở tù ra thì đen thui như tối ba mươi.
Tân không dám nói sự thật lý do bị từ chối cho Hường biết vì sợ đàn bà dễ buồn và thất vọng.
Một vài người bạn cũ lớp Tiền Tuyến tìm đến thăm Tân và đề cử Tân dạy môn vũ khí cho Trung Tâm huấn luyện Binh sĩ của Hội đồng mới thành lập.
Tân cười thầm trong bụng :
- Dạy sinh ngữ mà còn lo sợ đầu độc dân trí, thì dạy vũ khí ai mà tin mình được.
Nhưng Tân cũng nhắm mắt để cho bạn bè tiến cử xem đi được đến đâu.
Những giờ huấn luyện tại đồn lính khố vàng cũ trong thành nội làm cho Tân nhớ đến thời kỳ sinh hoạt ở trường Tiền Tuyến, những buổi chiều học súng, phải xếp hàng đi vào đây để mượn súng Mousqueton của lính nhà vuạ Học xong phải trả súng lại và trở về trại cầm súng gỗ.
Giờ nầy Tân lại nghiễm nhiên được làm Huấn luyện viên vũ khí. Bạn bè của Tân tin tưởng rằng Tân thừa sức để dạy môn này vì Tân đã trải qua một thời kỳ kinh nghiệm ởû các xưởng sữa chữa vũ khí.
Nhưng hai mươi tám ngày sau khi nhận chức chưa được lãnh trọn tháng lương đầu tiên thì Tân nhận được giấy mời ra khỏi trường và lý do “thừa người “.
Tân cầm mảnh giấy, nhìn kỹ chữ ký của ông “Giám đốc Huấn luyện Binh sĩ cuộc” là một người bạn tản cư ở đồn điền ông Aám và thở ra chán nản :
- Biết trước thế nào cũng phải bị đuổi, nhưng không ngờ đuổi vào một giờ như thế này.
Đi dọc theo con đường ra cửa Hiển Nhơn, Tân nhìn lại một lần cuối những Trung đội đang tập súng trên sân cỏ.
Tân cảm thấy ray rức vì ngọn nắng khắt khe xoi bói của mặt trời chiều. Tân tưởng như sau lưng mình có bóng người đang theo dõi và chung quanh mình là cả một tấm lưới dày bao phủ. Đoạn đường đời trước mặt không có lấy một vì sao nào chiếu để hướng dẫn đến một tương lai sáng lạn.
Hường hỏi :
- Sao hôm nay anh về sớm vậy ? Anh bị gió phải không, sao mà xanh thế ?
Tân không chuẩn bị câu trả lời nên có vẻ lúng túng :
- Không ! anh không sao cả. Có lẽ say nắng một tí. À anh không đi làm nữa em ạ !
Hường lộ một nét buồn đột ngột. Tân an ủi :
- Nhưng lo gì ! Mình sẽ kiếm việc khác. Không làm việc nhà nước thì ta kiếm việc riêng vậy.
- Em chỉ lo thất nghiệp mãi không đủ tiền nuôi con thì khốn !
- Em trù tháng nào sanh ?
- Tháng tự Mà hôm nay gần hết tháng giêng rồi.
- Oái ! Trời sinh vui trời sinh cỏ lo gì !
Tân tự dối lòng để an ủi vợ, nhưng kỳ thật Tân cảm thấy lo hơn lúc nào hết, bởi vì Tân sắp có thêm một trách nhiệm nặng nề ngày giờ nào Hường sinh đẻ.
Tân đếm từng giờ phút để chờ đợi cái giấy phép cho mở một tiệm sửa chữa Cơ khí Tổng quát. Lúc đầu Tân định xin mở tiệm sửa máy móc xe cộ. Về sau găïp ông bạn góp phần một cái máy tiện khá tốt cho nên mới nảy ra ý định chế tác các bộ phận cơ khí.
Tân xây đắp một cái mộng khá to tát, đi từ một xưởng Cơ khí bình dân nhỏ bé đến một Cơ xưởng rộng lớn có hàng trăm thợ với hàng chục chiếc máy khoan bào, tiện, phay, xoáy.
Tân tưởng tượng đến một quy chế cho đám thợ của cơ xưởng mình, có cư xá riêng, trường học và nhà thương riêng. Xưởng sẽ cho con em của thợ vào tập sự để bảo đảm tương lai của họ và trau dồi nghề nghiệp để tiến thân. Hàng năm sẽ có những cuộc vui cho con em của công nhân, những ngày lễ riêng của cơ xưởng để phát thưởng cho những người thợ xuất sắc.
Tân mơ ước quá xa xôi và trong đầu óc còn mường tượng bức ảnh đám công nhân hãng Saint Etienne trong giờ tan sở, bức ảnh Tân đã được xem ở trang bìa lưng của quyển sách quảng cáo Cơ xưởng Saint Etienne.
Người phát thư đưa đến một phong thư bảo đảm cho Tân. Ở góc phong bì có dấu của Tỉnh đường Thừa Thiên. Tân hồi hộp mở ra và sau khi đọc qua hàng chữ rất vắn tắt, bao nhiêu mộng ước đều tan theo mây khói. Tỉnh đường không chấp thuận cho phép Tân mở cơ xưởng. Tân nghĩ :
-Sao mình lại ngu xuẩn đến thế ! Nội cái tên Tân của mình đi đến đâu là xã hội ghê sợ đến đấy rồi. Qúy hồ được sống yên thân là may, còn đòi hoạt động gì nữa !
Tân trao cho vợ xem lá thư từ chối của Tỉnh đường và sẵn sàng câu an ủi :
- Không làm chủ được, không làm công chức được thì mình sẽ xin làm công của hãng tư vậy. Không làm thầy được thì anh sẽ xin làm thợ, xem thử còn ai cấm anh chăng !
Tân nhìn Hường ngồi im lặng và nói tiếp :
- Nếu xã hội có nhiều kẻ bất mãn là cũng tại vì những chế độ yếu hèn như thế này. Mình đã thành thật trở về tìm chính nghĩa mà không ai hiểu mình. Đời xưa còn bỏ nước nầy đi sang nước khác được, bây giờ thì biết đi đâu !
Cái đơn xin phép mở xưởng Cơ khí của Tân bị từ chối thì cũng lá đơn ấy khi đổi tên Nhung lại được chấp thuận dễ dàng mau chóng. Tân ngạc nhiên vì Nhung cũng bị bắt như Tân nhưng sao lại không có sổ đen. Hường góp ý kiến :
- Anh bị sổ đen thui còn các anh khác chỉ bị den xám thôi !
- Em có ân hận đã lấy phải một người chồng sổ đen thui không ?
- Nếu em ân hận thì giờ này em đâu còn ở bên anh !
Tân đóng vai đốc công giúp việc trong xưởng của Nhung nhưng trên thực tế thì Nhung giúp việc Tân và chỉ để cái tên ở thẻ môn bài mà thôi.
Dù muốn dù không ông bà Án cũng phải để cho Tân ra ở riêng tại xưởng để dễ coi sóc công việc.
Những ngày đầu dọn ra ở riêng là cả một sự cực khổ cho Tân và Hường. Phần thì công việc chưa có, chỉ thấy tiền chi ra cho các khoản lặt vặt trong xưởng, phần thì lo mua sắm đồ dùng trong nhà. Túi tiền của gia đình gần cạn mà chưa thấy thu lợi tức.
Thỉnh thoảng Bình lại thăm để đem tin tức nhà và bới cho vợ chồng Tân những lon gạo đã lấy ở nhà của mẹ. Cứ thế gia đình Tân cũng có thể cầm cự qua ngày cho đến khi guồng máy bắt đầu chạy.
Ở xưởng tuy chật hẹp nhưng không khí tự do hơn ở trong gia đình. Tân cảm thấy đời sống thay đổi vì có một trách nhiệm và công việc làm hằng ngày.
Hường nghĩ ra việc nấu cơm tháng cho anh em thợ để bù đắp cho đỡ vào ngân quỹ gia đình. Những bữa cơm bình dân tuy không cao lương mỹ vị, nhưng người thợ thuyền lao động, ăn một cách ngon lành sốt dẻo, lại điểm thêm những câu chuyện vui, những chuổi cười dòn làm cho Hường thấy sung sướng lây trong cảnh sống đại gia đình ấy.
Bữa tiệc đầu tiên trong đời vợ chồng Tân từ khi ra làm ăn riêng là hôm cúng đầy tháng cho đứa con trai đầu lòng.
Tân mời tất cả cơ xưởng và anh em bà con đến uống ăn mừng. Tân sung sướng vì đứa con đầu lòng, mặc dầu đã sinh ra trong lúc hàn vi cực khổ mà vẫn mạnh khỏe béo tốt. Tân hãnh diện vì trong tờ giấy khai sinh dã điền vào khoản “nghề nghiệp của cha“ hai chữ “thợ điện“ không hổ thẹn với lương tâm.
Tân bảo với Hường :
- Từ khi còn đi học anh đã yêu cái màu xanh của bộ áo quần công nhân. Hôm nay anh mãn nguyện vì đứa con đầu lòng của chúng ta đã ra đời trong không khí một cơ xưởng. Cha nó không phải là Bác sĩ, kỹ sư, ông Tham, ông Phán nhưng là một ông thợ điện, ý em thế nào ?
- Em không có ý gì cả. Miễn ông thợ điện ấy là của em mãi mãi.

Thằng bé con tạt ngang vào cửa xưởng, trông thấy Tân hắn hỏi bằng một giọng rụt re ø:
- Xin ãi ông có phải là ông Tân không ?
- Phải, em hỏi gì ?
Hắn móc túi áo một phong bì nhàu nát và mở ra xem lại cẩn thận trước khi đưa cho Tân. Hắn dặn :
- Thứ ba em trở lại.
Tân mời hắn uống nước nhưng hắn từ chối :
- Bây giờ em còn phải đi nhiều chỗ khác nữa. À ! Thưa ông có anh Linh ở nhà không ?
- Đây không có ai tên Linh cả. Hay là em muốn hỏi anh Nhung.
- Dạ không ! Anh Linh tuần trước lên trên chúng em, có bảo là ở xưởng này cơ mà !
Tân hơi thắc mắc hỏi lại thằng bé :
- Anh Linh nói giọng Quảng phải không ?
- Dạ phải. Hôm ấy cả hai anh Linh và Thắng đều lên trên ấy vui quá.
- Nhà em ở đâu có xa không?
- Dạ em ở trên khu cợ Cũng không xa lắm !
Hắn chào Tân và thoăn thoắt bước ra nhanh nhẩu.
Tân mân mê phong bì chẳng thấy đề một chữ gì ngoài cái hình vẽ chiếc mũ dạ. Ngạc nhiên cho cái dấu hiệu dị thường ấy, Tân bóc ra đọc vội vã :
“Tân ơi !
“ Chắc mầy ngạc nhiên khi đọc thư nầy lắm. Tuần trước bọn Thu, Nhung lên chơi tao mới biết chỗ mầy ở. Hôm nay có thư cho mầy bắt liên lạc lại. Hiện nay tao đang ở khụ Cần xin mầy ít thuốc để hút. Mầy cũng biết là tao chỉ thích thuốc “ba con năm “ thôi nên ở đây làm sao có. Có sách báo ngoại quốc gởi cho tao một ít..
Long
Tân cố đọc cho được những chữ cuối cùng bị bôi bỏ nhưng không tài nào đọc hết. Có những chữ B.U. Ô và sau đó là nét bút mực gạch qua lại rất dày. Đưa lên ánh sáng cũng không trông thấy gì cả.
Tân đoán chừng có lẽ là chữ Buồn và tâm trạng của người viết thư là than thở nổi buồn nhưng rồi lại cố che dấu ý nghĩ mình.
Tân vò nát bức thư nhìn quanh mình với vẻ ái ngại. Ngoài đường không còn ai qua lại gần đó nhưng Tân cũng lo sợ tưởng rằng hành vi ám muội của mình đã có người theo dõi.
Tân nhớ đến Long thằng bạn cũ học cùng trường với vẻ thư sinh mặt trắng, môi đỏ, tóc quăn như tây lai. Lúc nhỏ đi học hắn sống sung sướng hơn các bạn bè cùng lớp. Chắc ngày giờ nầy hắn chịu cực khổ không nổi ở chiến khu nên mới xin tiếp tế những thứ xa xí phẩm đó.
Tân phân vân vô cùng. Suy nghĩ kỹ thì Tân không tiếc gì một vài hộp thuốc hay sách vở cho bạn, nhưng Tân lo ngại một khi liên lạc được thì sẽ bị tiếp tục mãi và hễ “năng cầm dao có ngày đứt tay”.
Tình cờ trong một giây phút Tân lại biết được hành vi bí mật của Nhung và Thụ Tân gật đầu lẩm bẩm :
- Thảo nào mà lâu lâu lại thấy thằng Thu đến to to nhỏ nhỏ. Vừa rồi Nhung lại xin nghỉ cả tuần nói dối là về quê hỏi vợ.
Phản ứng đầu tiên là giận. Tân cảm thấy sự che dấu của Nhung một khi đã làm cùng với nhau và ở chung một nhà, có một điểm gì không thành thật.
Rồi Tân tự bảo :
- Nhưng hắn làm thế là phải vì biết tâm địa người ta thế nào mà tin.
Tân nghĩ rằng dù sao Nhung cũng có tự do của hắn trong tư tưởng và hành động.
Tự nhiên Tân cảm thấy muốn gặp được Long.
- Phải rồi ! Có lẽ gặp Long mình sẽ sáng tỏ được phần nào những điều đang thắc mắc.
Tại làm sao những thằng bạn tính tình quan liêu trưởng giả như Long mà lại chịu được cuộc sống ở khụ Chắc hẳn phải có yếu tố gì thúc đẩy hay thu hút.
Tân muốn tỏ bày tâm sự của mình cho Long rõ để tìm một lối thoát. Tân bực tức và chán nản vì sự ghét bỏ của nhà cầm quyền ở thành đối với những kẻ đã trở về như Tân.
Tân nóng lòng muốn biết những sự thật ở bên kia biên giới. Tân lại thấy thêm một lý do nữa:
- Nếu biết được những nỗi khổ của bạn và có cách gì giúp đỡ thì Tân sẽ không phải là vô ích.
Lòng thương hại lắng chìm từ lâu bỗng nhiên dâng trào bồng bột. Tân quên tất cả những sự căm tức của thời xưa để nuôi dưỡng lấy sự giận hờn cái thời đại mà Tân đang sống.
Tân cương quyết đi mua cho Long rất nhiều thuốc men, sách báo và viết thư hứa hẹn một sự giúp đỡ tích cực bất cứ về phương diện gì. Tân mạnh dạn tự bảo:
- Việc làm của ta chỉ vì tình bạn cao cả mà thôi !

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 9**

Lên cơm trưa xong Tân định đi nằm nghỉ trưa một tí rồi sẽ dậy tiếp tục ra xưởng. Mặc dù công việc nhiều vì Nhung đi phép vắng để ứ đọng lại, nhưng cũng không thể nào bỏ qua giấc ngủ trưa. Nhất là với tiết nắng gay gắt của trưa mùa hè và bụng no thì không ai buồn làm gì cả.
Hường dọn dẹp xong ở nhà bếp, bưng chén nước uống dở lên nhà trên vừa đi vừa xỉa răng.
Hai người bỗng ngạc nhiên vì tiếng xe hơi thắng ngay trước cửa tiệm.
Vào một giờ vắng vẻ thế nầy mà có tiếng xe thì cũng là chuyện ít có.
Tân ra đến cửa mời khách vào. Viên phó mật thám Tây, quen thuộc vì Tân hay đến sửa máy đèn, quạt điện tại văn phòng hắn. Tân tưởng hắn đến gọi đi sửa chửa máy móc gì hoặc là mang đồ đến chữa gấp. Nhưng với vẻ khác thường, hắn nghiêm giọng :
- Xin ông bà cho phép chúng tôi khám xét trong nhà.
Không đợi Tân trả lời, hắn đã bước thẳng vào tủ sách giữa nhà và bắt đầu lục soát tỉ mỉ.
Hường định đi ra nhà sau nhưng vừa bước qua cửa ngang đã thấy một nhân viên mật thám khác tay cầm súng chận lại. Hắn đang lục soát ở nhà dưới. Hường chạy đến cầm tay Tân trống ngực đánh liên hồi, mặt tái xanh.
Tân vẫn chưa biết đầu đuôi gốc ngọn gì cả. Sau một hồi tìm kiếm hết phòng trong ra phòng ngoài, sách vở, áo quần, vật dụng, thậm chí đến cái nôi thằng bé Tùng đang ngủ ngon cũng bị lật ngược lên.
Tân ngạc nhiên không hiểu cái vật họ muốn tìm to hay nhỏ mà họ lục soát quá kỹ càng. Xem chừng không hy vọng tìm ra, viên phó mật thám hỏi Tân :
- Ba tấm hình ông để đâu hãy đưa ngay cho chúng tôi.
- Oâng hỏi ba tấm hình gì, tôi không được rõ.
- Đừng giả vờ nữa.
- Thật tình tôi không biết ông nói chuyện gì cả.
Hắn nguýt Tân ra vẻ hằn học và hăm dọa :
- Oâng không biết thì chúng tôi mời ông đến sở để trả lời cho ông chánh.
Quay lại phía Hường hắn cười xã giao :
- Bà hãy yên tâm, ông đi chừng nửa giờ sẽ trở về.
Hường nghẹn ngào run sợ. Bé Tùng trong nôi bỗng khóc ré lên. Hường chạy vội đến bồng con dậy.
Tân bước lên xe mắt nhìn lui từ giã vợ, lòng ngậm ngùi khi thấy đứa con hai tháng như cảm được sự chia ly để gào thét đòi cha.
Trong đám bụi mù Tân thấy rõ một vài người hàng xóm láng giềng đang thấp thỏm nhìn theo, có lẽ đang ái ngại cho số phận của Tân.
Thành phố Huế quá vắng vẻ giữa một buổi trưa hè. Tân nhìn con đường phía sau xe cố tìm lấy một bóng người quen nào cho đỡ cô độc.
Xe chạy qua trường bà Phước, quanh về Bưu điện, đến rạp xi nê Mô Ranh và rẽ tay trái vào ngay trong sân Liêm Phóng Liên Bang. Con đường quen thuộc ấy gây lại cho Tân nhiều kỷ niệm thời thơ ấu. Tân đang mơ quá khứ tự do thì xe ngừng hẳn trước cửa hầm.
Viên Phó Mật thám nhã nhặn mời Tân tạm vào nghỉ trong căn phòng dưới hầm để chờ hắn lên trình với ông Chánh.
Tiếng cửa khóa chặt lại mới làm cho Tân nhận định được sự quan trọng của câu chuyện đã xảy ra. Tân thở dài:
- Thế là hết ! Lại một lần đi ở tù nữa !
Tân ôn lại những chuyện xảy ra từ hôm gặp thằng bé liên lạc đưa thư Long cho mình. Tân đã mạnh dạn gởi quà và sách báo cùng trao đổi thư từ tâm sự với Long.
Tân nhất định là việc làm của Tân không có gì sơ hở để cho một người thứ ba biết. Càng suy nghĩ Tân vẫn càng không hiểu gì đến câu chuyện ba cái ảnh mà viên Phó Mật thám đã hỏi.

Tiếng mở cửa hầm giam thức tỉnh Tân. Một nhân viên đến đưa Tân lên văn phòng. Vừa thấy mặt Tân , viên Chánh Mật thám đã áp đảo tinh thần :
- Lần nầy thì không còn chạy chối đâu nữa nhé. Tù mọt gông đến nơi rồi. Có muốn nhẹ tội thì đưa ba tấm ảnh thằng Lê Dương đây cho tao.
Tân vẫn chưa hiểu đầu đuôi câu chuyện nên gân cổ cãi :
- Xin lỗi ông tôi không biết ảnh Lê Dương nào cả.
- Được rồi.
Hắn ra hiệu. Nhanh như chớp hai viên phụ tá đến hiệp sức cùng với lão phó tấn công vào Tân. Ba hung thần đứng ba góc, kẻ đấm người đá túi bụi và chuyền cho nhau cái thân thể của Tân như là chuyền quả bóng hay là hổ vồ mồi.
Tân không kịp nín thở để đỡ đòn thì đã bị những cú khác liên tiếp. Vừa ngã xuống đã bị xốc dậy để tiếp tục nhận những quả đấm thôi sơn vào khắp toàn thân.
Ban đầu Tân còn hét được. Nhưng rồi tiếng hét yếu dần để thay thế bằng những tiếng ậm ực của buồng phổi, lồng ngực tức hơi.
Viên Chánh ra hiệu cho đàn em ngừng tay và hỏi Tân :
- Mầy có biết thằng đội Tư là ai không ?
- Tôi không biết ông nào tên Tư cả.
Hắn bấm chuông. Cửa bên trái mở. Một bóng người xuất hiện trong bộ áo ngủ sọc xanh trắng nhưng đầy cả máu.
Tân cố nhìn qua khuôn mặt sưng húp đầy thương tích và ngạc nhiên khi thấy rõ là Thu.
Lão Chánh hỏi :
- Bây giờ mầy biết chưa ? Ba cái ảnh thằng “Tư” đưa cho mầy đâu ?
Tân lắc đầu oán hận khẻ trách Thu :
- Tại sao anh lại buộc tôi vào ?
- Xin lỗi anh ! vì tôi chẳng biết khai cho ai nữa !
Lão Chánh hơi ngạc nhiên khi nghe viên thông ngôn nói lại cho biết cuộc đàm thoại bằng Việt ngữ giữa hai người.
Hắn ra lịnh đưa Thu về nhà giam và đem gởi Tân vào lao xá Thừa Thiên.

°°°
°
Ba giờ chiều, Viên chánh mật thám thân hành đưa xe đến lao xa Thừa Thiên để đón Tân về. Từ cửa xà lim đi thẳng ra cổng, Tân theo chân lão Chánh đi ngang qua đám đông anh em phạm nhân đang công tác ở sân lao. Mọi người đều nhìn theo Tân với vẻ ái ngại, cố tìm qua những nét bầm tím và những mảnh thịt sưng húp trên mặt Tân xem thử có quen biết không.
Viên chánh ghé lại sở Liêm Phóng đỗ xe trước cửa để Tân ngồi một mình với chiếc xe còn nổ máy. Hắn chạy vào chừng mười lăm phút. Tân nhìn chiếc xe đang nổ máy sẳn sàng chạy, bổng có ý tưởng cướp xe đi trốn. Dễ lắm, chỉ cần gài số rú ga là chạy ngon lành.
Xe đã quay đầu hướng về hướng Vĩ Dạ thì cứ việc nhắm mắt phóng nước đại xuống phía ấy. Qua được Đập Đá, xuống đến Lại thế là vất xe lại trốn vào làng, đến chỗ Long ở thì thánh cũng không bắt được. Nhưng Tân nghi ngờ. Biết đâu viên Chánh đang gài bẫy. Thường thường người ta để xe nổ máy khi chỉ cần ghé một, hai phút và vì xe xấu hay bình điện yếu. Đằng nầy xe có vẻ mới như thế chắc là hắn muốn rình xem Tân có định trốn chăng. Biết đâu hắn đã bố trí nhân viên quanh rồi. Hắn chỉ đợi Tân rục rịch là túm cổ và thẳng tay trừng trị bởi vì hiện giờ hắn chưa có tang chứng gì cả để buộc tội Tân.
Một hồi lâu hắn lại ra xe và lái về nhà. Tân đang thắc mắc không hiểu sẽ bị đưa đi đâu thì hắn nói :
- Tôi không thể cho anh về trong trạng thái nầy được. Anh hãy ở lại nhà tôi vài ngày. Vợ tôi sẽ săn sóc anh cho lành mạnh rồi hẵn về. Tôi có gặp Ba anh hồi trưa rồi.
Tân biết hắn quen với cha mình nhưng không rõ hắn gặp để làm gì và ông cụ đã nói gì với hắn mà hắn lại thay đổi thái độ một cách đột ngột như thế. Hắn lại có vẻ ân hận lắm.
Hắn đưa Tân lên lầu trong một căn phòng riêng có đủ tiện nghi và nói :
- Anh sẽ ở đây. Sách vở báo chí đầy đủ, tha hồ đọc, sẽ có cơm nước hẳn hoi và cần gì cứ gọi bồi.
Hắn giới thiệu Tân với vợ hắn rồi bỏ Tân ở lại nhà hắn để lên xe về sở làm việc.
Người đàn bà dù là vợ của một tên tướng cướp cũng còn một vẻ nhu mì, nhân đạo hơn thằng đàn ông. Bà Chánh ái ngại trước những vết thương của Tân mà bà ta biết chính tay chồng mình đã gây ra. Bà ta săn sóc ân cần như để chuộc lỗi cho chồng.
Tân nhân cơ hội đã nhờ được người bồi mang tin về nhà để cho vợ yên tâm. Đồng thời nhờ lấy áo quần để thay đổi và cố ý gởi bộ áo quần “đại chiến” đầy máu me về cho ở nhà biết rõ tình rạng của Tân.
Cứ chiều đi làm việc về là tên Chánh lại ngồi uống rượu với Tân và “ lấy khẩu cung” hòa bình, nghĩa là nói chuyện để cốt cho Tân phơi gan vạch ruột và hiểu rõ tư tưởng của Tân. Hắn ca tụng kháng chiến đề cao sự hy sinh của giới thanh niên, lòng dũng cảm của các chiến sĩ Việt Nam... nhưng hắn thất vọng vì Tân không tỏ ra một thái độ nào khả dĩ cho hắn biết được thâm tâm mình.
Chiều hôm thứ tư, Tân tự nhiên cảm thấy nóng ruột khác thường Trong người Tân bồn chồn khó chịu như sắp xảy ra tai biến gì. Ba giờ chiều Tân nghe ồn ào ở phía dưới lầu. Tên Chánh ở sở về sớm và hình như có đông người về nữa. Hắn nói oang oang như đang chất vấn ai. Rồi bỗng có những tiếng hét vang lên rùng rợn, như người kêu cứu khi bị bóp cổ. Tân rùng mình trước những tiếng gào thét bi đát ấy. Linh tính báo sẽ có chuyện liên lụy đến mình nên Tân lại càng lắng tai nghe và cố mở hé cửa phòng.
- Mầy khai đi ! thằng Tân nó đã nói thật cả rồi. Chính mầy mưu mô quyến rủ bọn Lê Dương đào ngũ.
TaÂn nghe rõ lời tên chánh cật vấn và Tân chỉ cầu cho thằng Thu đừng mắc mưu cáo già để khai bậy. Sự thật Tân chưa hề nói gì với tên chánh trong suốt bốn ngày ở tại nhà hắn.
Rồi lại một tràng la hét rùng rợn nữa. Lần nầy Tân biết rõ là tên Chánh đã cho con chó Berger vồ cắn Thu cho nên mới có tiếng vật lộn và la hét đó.
Tân ái ngại không biết sức người có đủ can đảm để chịu đựng sự tra tấn dã man ấy không. Tân tưởng tượng hàm răng con chó nhọn bén ngoặm vào yết hầu cắn đứt mạch máu cổ. Chắc là Thu sẽ khai bậy để thoát thân, cũng như hắn đã bảo với Tân là “không biết khai ai nữa.”
Tân nhìn quanh căn phòng. Nắng chiều buồn tẻ chiếu qua khung cửa. Ngoài kia là cánh đồng An Cựu bát ngát. Đàn xa trường dòng Chúa Cứu Thế lạnh lùng nằm ngủ dưới những rặng phi lao già.
Tân còn đủ thì giờ để trốn. Chỉ leo ra cửa, bò qua mái hiên, đến nhà bếp theo ống xối xuống ngả sau, lách qua hàng dậu là ra đến ruộng. Chạy một mạch tới nhà dòng Cứu Thế và xin các cha ẩn núp. Lẽ nào “Chúa Cứu Thế” và các cha lại không cứu Tân. Mãi tưởng tượng thì có tiếng gõ cửa. Tên thư ký mật thám gọi Tân xuống lầu.
Hồi hộp phập phồng trước cái tấn kịch mới lạ. Một người máu me đầy cổ áo quần rách nát, một con chó nằm thở hồng hộc và có vẻ đe dọa, đợi chờ, một tên khát máu vô lương tâm đang sừng sộ nhìn Tân. Tưởng như mọi hôm, Tân không ngần ngại ngồi xuống ghế trước mặt tên Chánh :
- Ai cho phép mầy ngồi ! hắn buộc mồm hỏi Tân.
Biết là tình thế đã đổi thay, Tân đứng dậy, hiểu rõ thân phận mình. Hắn hỏi tiếp :
- Thằng Thu đã khai hết sự thật mà mầy dấu tao. Tao buộc lòng phải giao mầy cho Ty Hình cảnh lưu động.
Thế là hết. Cái viễn tượng tự do mà Tân ấp ủ bốn hôm nay, trong phút chốc đã tiêu tan chỉ vì sự điêu ngoa của tên chánh đã gài bẫy cho Thu mắc mưu khai bậy.
Ty Hình cảnh lưu động giam tạm Tân ở hầm rượu dưới lầu để đợi tra tấn. Có một vài người khác nữa, già trẻ đủ các giới, kẻ mới bị bắùt mặt mày còn tái mét vì lo sợ, người đã bị tra tấn đang nằm lăn như xác chết không nhận ra hình thù mặt mũi nữa.
Từ 4 giờ chiều đến 9 giờ tối, Tân lắng tai nghe những tiếng xe hơi chạy trên sân sạn, tiếng chân bước đi thoăn thoắt, tiếng mở cửa, xen lẫn vào những tiếng rú từng cơn từ xa vọng lại.
Tỉnh thoảng cửa mở để đưa thêm một vài người mới bị bắt nạn nhân của vài lời khai do kẻ bị bắt mắc mưu bọn Mật thám.
Ở đây chỉ là lò giam tạm nên không ai nghĩ đến chuyện cho ăn uống , nhưng có một người trong đám dã man độc ác ấy lại còn chút lương tâm đã mang cơm nguội và thức ăn thừa đến bố thí cho bọn tù giam cứu. Họ phải đợi nửa đêm mới dám đưa rỗ cơm nguội đến cửa và lén lút mở ra cho anh em chia nhau ăn đỡ đói. Người ấy là ai không thấy rõ trong đêm tối, vả lại họ cũng không dám lên tiếng nên chẳng ai biết cả. Chỉ đoán chừng là người gác sở mật thám, ở thường trực tại đó. Đêm đêm hắn mở cửa cho từng người ra tắm rửa và làm việc vệ sinh.
Hai hôm giam ở đây Tân vẫn chưa thấy gọi đến mình. Suốt cả ngày nằm dài giữa xàn xi măng gác tay lên trán suy nghĩ. Tân lại có ý định đi trốn. Lần nầy thì có đủ thì giờ để lập một kế hoạch chu đáo.
Tân đã biết rõ địa hình địa vật, các vọng canh gác, các cơ sở kế cận. Cơ hội đã có sẵn. Đợi đến khuya khi người gác cho ra ngoài là sẽ thoát luôn. Đường đi thì dễ. Băng qua đường Lý thái Tổ đến bến sông Hương và bơi ngược lên Bạch Hổ rồi lên bờ vào vùng Phường Đúc là yên ổn. Bơi ngược giòng sông hơn ba cây số là một chuyện khó. Lúc còn khỏe mạnh may ra đủ sức chứ sau những ngày xác thịt và tinh thần đều tổn thương, nhịn đói khát đã dễ gì mà bơi được dai sức. Song chuyện ấy không thành vấn đề. Hẳn lo thoát đã.
Chi tiết màn thứ nhấ t: Thoát khỏi nhà giam. Tân định hễ khi người gác gõ cửa vào cho cơm là núp ở sau cửa và vật ngã tên ấy ngay rồi ra ngoài khóa cửa nhốt hắn lại để thay đổi tình thế. Có cây gỗ tam giác thường ngày dùng để bắt tù nhân quỳ gối lên khi lấy khẩu cung, Tân sẽ dùng để đập vào đầu tên gác dan là hắn bất tỉnh ngay.
Chỉ có một cách ấy vì nếu đợi hắn cho ra tắm rửa thì hắn canh gác cẩn thận quá vả lại chắc có người nhà hắn thì thêm khó lòng.
Còn một điểm lương tâm. Tân nghĩ :
- Hắn đối xử tốt với mình tốt như thế, nỡ nào nhẫn tâm đập hắn để thoát thân và gây họa cho hắn. Tội nghiệp hắn lắm.
Nhưng Tân lại tự bào chữa : Không nên để cảm tình và lương tâm điều khiển. Mật thám đánh Tân không tiếc tay thì tội gì mà đi thương hại người của sở mật thám. Biết đâu cử chỉ tốt của hắn chỉ là “tích cốc phòng cơ, tính y phòng hàn“, gây phúc đức cho con cái mai sau, hoặc giả phòng hờ một sự thay đổi cuộc diện chính tri...
Cứ thẳng tay.
Tân đứng dậy tập thể thao. Chạy tại chỗ cho mềm dẻo tay chân. Múa men đủ trò cho giãn gân cốt và tìm lại sức lực hầu áp dụng tối hôm ấy.
Nhưng rồi một ý nghĩ khác thoáng qua trí óc Tân. Tưởng tượng màn chót của tấn tuồng đi trốn. Lên đến khu an toàn ở ngoại ô rồi đi đâu ? Theo ai ? Tìm ai ? Tân đã trở về rồi cơ mà ? Không thể ở bên hàng rào tre được. Trốn để làm gì. Có lợi gì chăng ? Bao nhiêu câu hỏi dồn dập trong đầu óc Tân. Nhưng rồi Tân lại cương quyết. “Bị mất tự do thì phải tìm tự do . Ở tù thì phải trốn, đó là lẽ phải ở đời. Mọi sự ra sao hạ hồi phân giải“.
Tân lại tiếp tục tập dượt và diễn trước các cảnh để nắm chắc sự thành công.
Nhưng “nhân định không thắng thiên”, năm giờ chiều hôm ấy, tên mật thám mở cửa ân cần mời Tân theo hắn lên xe để về Lao Thừa Thiên cho có chỗ ăn ngủ đàng hoàng. Thế là mộng đào ngục đã tan. Số anh chàng gác sở mật thám còn may mắn và số Tân chưa được tự do.

Lao xá Thừa Thiên hồi Pháp thuộc là một đồn lính khố xanh chứa được một đại đội. Lúc bấy giờ lại biến thành một trại giam hơn bốn trăm tù ở tầng dưới và năm, sáu chục quân phạm của Bộ đội Pháp nhốt ở tầng trên. Tầng dưới chia làm hai la o: Lao bố, giam những tù mới bắt, đa số là do quân đội bố ráp hay do sở mật thám đưa đến. Lao án, giam những tù đã ra tòa lãnh án và đang đợi chống án hoặc đợi tàu vào Nam để đi ra đảo.
Tân được nhốt chung với những tù nhân ở lao bố. Tương đối đỡ buồn khổ phần nào vì phải sống cô độc trong buồng tối. Dù sao đời tù đối với Tân cũng không lạ và những đồng bào cùng chung cảnh ngộ cũng an ủi nhau được phần nào. Những người bạn cũ, tay bắt mặt mừng. Mừng hơn hết là vì gặp được bạn mình cùng chung số phận. Những người bạn mới ân cần chỉ vẻ lề lối sinh hoạt cho kẻ mới nhập môn.
Một vài người quen đến nói nhỏ với Tân:
- Hú vía ! Hôm kia thấy Mật thám đến mang mầy đi, rồi lại thấy gạch tên mầy ở sổ cái, chúng tớ đinh ninh là mầy bị bắn như mấy đứa khác rồi.
Thường ngày hễ được tha thì có giấy đến và tự ra về . Đàng nầy có kẻ mang đi đột ngột như thế, thì các bạn thân sơ gì cũng ái ngại cho số phận.
Có một việc cần nhất là phải làm sao liên lạc với gia đình báo tin để ở nhà khỏi lo và tính bề tiếp tế.
Sáng hôm sau đúng kỳ nhà lao đi lãnh gạo, Tân cũng tình nguyện vào đoàn tù khuân vác. Cả đời thư sinh, từ nhỏ đến lớn, ăn bao nhiêu gạo, song chưa biết một bao gạo to lớn là chừng nào và cái trọng lượng một tạ đặt trên lưng thì sẽ ra sao.
Tên cai Lê Dương ra lệnh sắp hàng một bước vào khọ Tân như là một kẻ anh hùng mù quáng, mạnh dạn bước đi, cởi áo choàng vào cổ để lộ bộ xương sườn đói cơm đã hơn một tuần với nước da xanh xao ốm yếu. Người đi trước làm gì thì Tân làm theo, ra vẻ thành thục lắm. Song đến khi người cai đặt bao gạo lên lưng, Tân không chịu nổi sức nặng quá bất ngờ, nên toàn thân ngã quỵ và bị đè bẹp dưới bao gạo. Tên cai Lê Dương phải phát cười ra tiếng. Tân thử lại một lần thứ hai, cố hết sức bình sinh để nhận cái tạ gạo trên lưng. Song hình như không bao giờ Tân làm được cái việc ấy. Tên cai đá mạnh vào đít, đuổi Tân ra khỏi hàng.
Người Tân toát mồ hôi lạnh buốt như vừa lên cơn sốt. Tân ngồi vào một góc nhìn các bạn thi nhau vận tải như máy móc. Có nhiều người gầy yếu hơn Tân mà họ vẫn khuân tạ gạo đi ung dung như thần Atlas khuân quả địa cầu, Tân cảm thấy lạc loài và bỡ ngỡ như kẻ không được thời thế đắc dụng. Dù sao buổi “đi ra” ấy cũng giúp cho Tân liên lạc được với người nhà để nhờ mang tin tức về cho gia đình.
Trưa ngày hôm sau, Tân mong mỏi kết quả, trong buổi tiếp tế hàng ngày. Dưới ánh nắng gay gắt, qua cánh cửa nặng nề thỉnh thoảng mở rộng để cho một chiếc xe hơi ra hay vào, bọn người trong tù và bọn người ngoài lại được trông thấy nhau trong giây lát. Gần đến giờ cho tiếp tế nên những tù nhân có gia đình đã sắp hàng ngồi la liệt để gọi tên. Những kẻ không bà con thân thích cũng ngồi để xem một cảnh tượng hàng ngày giết thì giờ. Ở trong tù người nào cũng thừa thì giờ để đi nhìn, nghe và tham gia cuộc sống của kẻ khác.
Phía ngoài bên kia vệ đường đối diện với của nhà lao, hàng trăm thân nhân, già trẻ, bé lớn, chen chúc nhau cố tìm đứng ngay cửa để đợi khi hé mở mà nhìn vào, mong gặp người thân quyến. Những xách lác, giỏ tre, gói, bọc giấy, hộp và bất cứ thứ gì tiếp tế đều tập trung lộn xộn trước cửa lao.

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 10**

Viên Hiến Binh Pháp lần lượt mở tất cả các gói để kiểm soát thư từ gởi lậu và các đồ quốc cấm. Thư từ phải đưa riêng cho tên cai tù kiểm duyệt trước khi đến tay người nhận.
Tên cai dõng dạc gọi tên từng người theo địa chỉ ghi ở ngoài giỏ. Mỗi người được gọi phải chạy thật nhanh qua khoảng sân rộng chừng hai mươi thước để kịp nhận quà và tránh cho cai tù khỏi cầm lâu nặng, mỏi taỵ Hắn có thể ghét giận mà thả rơi một giỏ đồ tiếp tế tan vỡ không hề thương hại.
Mỗi một tên gọi lên là một lần xào xáo chen chúc bên ngoài. Hiến Binh phải ra roi quất xối xả vào đám đông để đàn áp. Làn sóng người chứa đựng trong một biên giới vô hình do ngọn roi da phân định, thỉnh thoảng lại vỡ lở, để ngã té chồng chất lên nhau, như ngọn nước sông mùa lụt cứ lăm le đục thủng con đê.
Những kẻ được quà đã bắt đầu vượt ra sân, tụm năm, tụm ba, sửa soạn ăn trưa. Những nắm cơm đỏ rắn chắt đã bị bóp nát để khám xét, những son thức ăn ngon lành đã bị quậy lên, trông dơ bẩn, nhất nhất mọi vật đều bị kiểm duyệt tỉ mỉ.
Có hai người được gọi ra nhưng không lấy "culi". Họ là nạn nhân của những bức thư mà người nhà đã vô ý bỏ vào trong giỏ thay vì đưa tay cho tên cai. Họ sẽ không được nhận quà mà lại còn bị cấm cố ba ngày nữa.
Tân lo ngại vì đợi mãi vẫn không thấy gọi đến tên mình. Không khéo vợ Ở nhà chưa biết luật lệ lại vô ý bỏ thư vào "culi" thì mang họa. Bây giờ Tân không mong nhận culi nữa mà lại trông cho liên lạc được nhắn với ai về nhà báo trước kẻo sợ tai vạ.
Đoàn người đi bới cơm cũng thưa dần và cánh cửa đã từ từ khép chặt sau khi thu xách đồ ăn cuối cùng của một kẻ đến chậm. Đáng lẽ thì cửa đóng rồi vì đã hết giờ song hình như người mang cái xách ấy đến lại là một bóng người tha thướt nên tên cai cũng không nỡ.
Mọi người sắp thức ăn ra như một phiên chợ ngoài trời. Lúc nầy mới rõ ai thân với ai và những ai là bà con ruột thịt với ai. Có nhiều người lại "cọng tác" với nhau để làm thành một mâm cơm thịnh soạn. Họ ăn uống mộ cách thân mật thích thú, cố quên bớt cái cuộc sống của nhà tù.
Tên Cai đi rảo từ mâm nầy qua mâm khác. Hắn biết rõ culi" nào béo, cái nào gầy, cho nên hắn đi đến đâu là anh em "khổ chủ" phải mời mọc rất ân cần để tránh hậu họa. Được cái hắn cũng dễ dãi, giản dị, nên đến nơi nào hắn cũng ăn sơ sơ và hết vòng thì chắc hẳn dạ dày cũng đầy.
Sáng hôm nay Tân đợi mãi không thể nào gặp được một bạn nào đi hành dịch ở ngoài để có thể nhắn tin được. Khổ một nỗi là nếu nhắn tin mà nhà lao biết được cũng chết. Bởi vì như thế cũng có thể buộc vào tội liên lạc trái phép.
Tân định nói trước với tên cai, song hễ trông thấy hắn, định nói lá hắn lại phớt như "ăng lê". Cứ trông nét mặt chì, môi thâm tím, mày rậm, cặp mắt lưu manh của nó cũng đoán được con người nó ra sao rồi.
Hắn đòi hỏi hối lộ Ở những tù nhân mà Tân thì không có gì để cho hắn cả, như vậy là chắc là không xong. Nhà Tân không phải là một tiệm kim hoàn để có thể nhắn về bảo đánh cho nó chiếc nhẫn năm, bảy chỉ. ân cũng không phải là chủ hiệu buôn để nhắn về nhà gởi biếu cho hắn đôi giày, chiếc mũ...
Chín giờ khi hắn mở cửa phòng "chính trị" cho các phạm nhân ra đi bách bộ, trông thấy mặt hắn có vẻ nghiêm nghị, Tân lại càng phát ghét và thôi không nhờ nữa.
Vừa đi bách bộ Tân vừa suy nghĩ rồi tưởng tượng đến hoàn cảnh mình được "culi" ở nhà trưa naỵ Nếu có một cái thư giấu bên trong thì sẽ ra sao! Nhưng rồi Tân lại tự bảo :
- Có lẽ nào mình lại đen như thế được. Đã vào tù rồi, không lẽ lại bị nhốt trong nhà tù nữa !
Tân không tin rằng mình sẽ đen như thế. Song rồi lại rùng mình nhận xét :
- Hễ khi nào mình không tin điều gì xảy đến thì sẽ gặp điều ấy đến. Mỉa may thay !
Xưa nay Tân thường bị cái oái oăm như thế !
Cả đoàn cứ tự động bước đều theo vòng tròn giữa sân lao, không cười, không nói. Từ trong văn phòng, qua lớp cửa kính, lão Hiến Binh đề lao cũng đứng với tên cai nhìn ra đám người đi bách bộ.
Trông cái đám người "đi dạo sáng trăng" giữa ban ngày, nghĩ cũng buồn cười. Mỗi người là chủ một gia đình một sự nghiệp, có một công ăn việc làm, có bổn phận, có trách nhiệm, bỗng nhiên lại hẹn nhau đến đây để ăn không ngồi rồi, ngày ngày phí sức trong cuc đi bách bộ "vệ sinh" này và chờ cha, mẹ, vợ, con bới cơm đến tiếp tế.
Mỗi người đang suy nghĩ đến một việc và nếu họ kể ra thì sẽ thu góp được nhiều chuyện hay lắm.Trí óc Tân chỉ nghĩ quanh quẩn bên chiếc culi trưa ấy và bức thư không kiểm duyệt. Bây giờ Tân lại cố cho mình không là rủi để mong sự thật trái ngược lại, song trí óc không tưởng tượng theo như thế.
Trưa hôm ấy, mãi đến nửa buổi phát culi mới trông thấy một giỏ mây trắng còn mới tinh, bị bỏ riêng ra một bên. Từ trong hiên, những con mắt đợi chờ đều cố nhận cho ra culi ấy. Những người hàng ngày có nhận tiếp tế thì biết rõ màu sắc, hình thể cái giỏ của mình rồi. Chỉ còn Tân, cố tập trung đôi mắt vào cái nhãn đề tên ngoài giỏ song không tài nào đọc được. Tuy thế linh tính Tân vẫn bảo là cái giỏ ấy của mình.
Nó của Tân bởi vì nó mới nhất, nó mới được bới đồ ăn lần đầu. Có lẽ sáng nay nó còn nằm ngoài chợ Đông Bạ Bàn tay đã mua nó phải là bàn tay Hường bởi vì nó vừa ý Tân quá. Nó của Tân, bởi vì nó chưa quen thuộc, nó còn e lệ, nó phải đứng riêng. Chắc là người ta cần để riêng để rồi sẽ đưa cho Tân sau.
Tân vẫn tin như thế ! Nhưng có tiếng gọi từ sân lao:
- Tân ! Thằng Tân đâu rồi.
Tân biết là chuyện chẳng lành. Mọi người ngừng ăn để nhìn Tân đang đi đến trước mặt lão Cai. Lạnh như tiền hắn bảo Tân :
- Lấy chiếu chăn vào xà lim ngaỵ Mầy có biết người nhà dấu thư và không đưa qua kiểm duyệt?
Tân bào chữa :
- Thưa anh, tôi mới vào và có lẽ người nhà không biết...
- Không thưa gì cả ! Vào xà lim ngaỵ Tao cho mày nhận culi để ăn là may lắm rồi.
Tân tức giận tràn hông nhưng không nói gì thêm nữa.
Nhìn những vật dụng và thức ăn của vợ bới vào, Tân bùi ngùi cảm động. Những món ăn quen thuộc nấu đặc biệt cho Tân, những quà tráng miệng, trái cây, bánh ngọt, gói thuốc lá thơm, cái tăm xỉa răng, vài chiếc khăn mù xoa thay đổi, ve dầu Bạc Hà, tất cả nói lên niềm âu yếm không bờ bến của người vợ hiền, Tân đưa tay lau những giọt nước mắt và tự bảo :
- Không biết trong thư Hường nói những gì!
Ngả lưng xuống sàn xi măng ẩm ướt lành lạnh, Tân gác tay lên trán suy nghĩ. Nhìn vòm trần kiên cố Tân cảm thấy như nghẹt thở dưới sức ép nặng trĩu của khối bê tông cốt sắt.Tất cả cái xà lim trông như một cái huyệt mả không hơn không kém. Tân rùng mình nhắm mắt để xua đuổi những hình ảnh dễ sợ.
Tiếng kiểng buổi sáng thức dậy vang lên, điếc tai, khó chịu. Tân muốn nằm lì và kéo thêm giấc ngủ để bù lại những ngày sống ở ngoài xà lim phải làm tạp dịch nhọc mệt. Nhưng đôi mắt tỉnh như sáo, không thể nào ngủ được.
Tân uốn mình nghe từng khớp xương kêu răng rắc. Cả người mệt mỏi khó chịu. Nhìn chiếc chiếu thấy ẩm ướt, Tân lật chiếu lên xem xét. Một lớp hơi ẩm đọng lại quá dày, chẳng khác gì có người đổ nước chùi nhà chưa khô.
Tân vụt đứng dậy cố tránh cái sàn xi măng ghê tởm ấy. Nhìn qua lỗ thông hơi, tầm mắt bao quát được một góc sân không nhỏ.
Người qua kẻ lại, hoạt động náo nhiệt. Những tiếng chổi quét lá ở sân xào xạc, những tiếng va chạm của thùng sắc đổ rác, tiếng gọi người đi hành dịch, tiếng quát tháo của lão cai và muôn ngàn tiếng ồn khác náo động không gian.
Tên lính da đen, tay cầm súng, đạn đã lên nòng, đến mở cửa xà lim đối diện với xà lim Tân. Lần đầu tiên không ai ngăn cấm Tân được nhìn tận mặt tên tử tù đang chờ ngày hành quyết.
Mọi ngày hễ vào giờ mở cửa cho hắn ra làm vệ sinh và đi bách bộ là tất cả mọi người trong lao phải tránh xa hoặc bị nhốt vào buồng. Hôm nay Tân được mục kích tường tận khung cảnh sinh hoạt đặc biệt nầy.
Người lính đen chĩa mũi súng và đi cách sau tên tử tù sáu bước. Hắn mang chiếc thùng rác đi trước. Người hắn chỉ mặc có mỗi một chiếc xì líp, chân mang đôi dép cũ. Hắn không được mặc áo quần và có thêm vật dụng gì ngoài hai cái lon sắt đựng thức ăn.
Cửa xà lim hắn đã mở. Nhìn vào bên trong trống trơn. Trên sàn xi măng, một manh bố đã rách nát. Người ta sợ không dám để một vật gì có thể dùng cho hắn tự sát được. Đèn điện treo thật cao, không có giây lòng thòng, bóng đèn có bọc lưỡi thép phòng khi vỡ khỏi rơi mảnh chai. Chén dĩa ăn được thay thế bằng lon sắt. Áo quần bị tịch thu.
Trong suốt thời gian chống án, từ ngày hắn bị Tòa xử tử hình cho đến ngày Tòa Thượng Thẩm xử lại, mất khoảng sáu tháng, hắn phải bị nhốt riêng trong xà lim đặc biệt này.
Tắm rửa xong hắn trở về xà lim quét dọn. Sắp đặt đâu vào đấy, hắn lại được mười lăm phút đi bách bộ cho khỏi liệt chân.
Tân nhìn kỹ mặt hắn và nhận thấy một vẻ thơ ngây non nớt. Trạc tuổi hắn khoảng mười tám, hai mươi, thoạt trông qua không ai ngờ hắn là một kẻ trọng tội, có án tử hình được !
Tân cố tìm trên nét mặt hắn một sự đau khổ hay buồn bực nhưng tuyệt nhiên không thấy. Trông điệu bộ hắn hút cái tàn thuốc lá một cách ngon lành, người ta tưởng hắn là một gã thư sinh yêu đời.
Không biết hắn mang tội gì nhưng Tân bắt đầu thấy có thiện cảm đối với hắn. Lòng thương hại dâng lên dào dạt. Tân muốn có cách gì gởi qua cho hắn ít quả lê táo và gói thuốc lá thơm. Tân muốn tâm sự với hắn để biết rõ tội trạng, hoàn cảnh và chia xẻ nỗi đau khổ của hắn. Tân nghĩ :
- Có lẽ khi loài người đến tận cùng đau khổ thì lại dửng dưng không cảm thấy đau khổ nữa !
Tên lính gác ra hiệu đuổi hắn vào xà lim. Tân bùi ngùi cảm động và lo ngại cho số phận của hắn.

\*
Mỗi khi thấy bọn lính lê dương, mũ trắng, đậu chiếc xe GMC trước cửa nhà lao vào buổi chiều, là không ai bảo ai, tất cả phạm nhân đều ngừng hoạt động để quan sát. Nếu gặp lúc sau khi điểm danh đã đóng cửa rồi, thì nhất định nơi bất cứ lỗ thông hơi, khe cửa, lổ tò vò nào, hướng về sân lao, đều có những con mắt rình nhìn. Bởi vì họ biết rõ là tám mươi phần trăm những lúc ấy chỉ là lúc đem tù đi bắn.
Mỗi lần ở một vùng quê nào bị phá phách, hoặc là cầu sập, đường đứt, hay đồn bót bị tấn công, thế là ngày hôm sau, tùy theo tính cách quan trọng của sự thiệt hại, và cũng là tùy theo mối căm tức của "quan tây" có thẩm quyền, bọn lính mũ trắng đưa xe hơi đến hốt một số tù nhân. Khi năm người, khi ba người, đàn ông có, đàn bà có, nhiều nhất là mười người.
Chiều ấy bọn Lê dương đến lấy mười phạm nhân quê quán ở Hương Trà. Sự lựa chọn hơi khó khăn, vì cần lấy những người ở ngay trong làng Triều Sơn Tây là nơi vừa xảy ra vụ phá hoại đường rầy xe lửa. Nếu thiếu thì lấy thêm những kẻ ở làng kế cận song cần nhất là phải xem kỹ lai lịch các phạm nhân, lựa những kẻ "vô danh tiểu tốt" để khỏi có thân nhân khiếu nại.
Hơn năm giờ chiều mà vẫn lựa chưa đủ số. Bọn người lần lượt ra sân ngồi đợi co ro dưới gốc cây bàng, xếp hàng hai trước sự kiểm soát của một tên mắt xanh mặt đỏ. Vẫn còn thiếu một người ! Nét mặt ai ai cũng có vẻ ngơ ngác buồn buồn. Họ run lên chắc là vì rét lạnh chớ không phải vì sợ.
Giờ phút ấy thì có lẽ chưa ai biết rõ mình sẽ phải bị đưa đi đâu mà dù cho có nghi ngờ gì đi nữa thì họ cũng cố xua đuổi những ý nghĩ xấu xa để cầu lấy một sự may mắn cho mình.
Tên gác lao đi mở cửa các khám lần lượt đến khám "chính trị". Một luồng gió lạnh buốt từ phía bờ sông Hương đưa lên. Mọi người đều cảm thấy rởn ốc bởi cái không khí chờ đợi phập phồng ấy. Viên cai tù gọi lớn:
- Trần Văn Xuân đâu ? Và xoay lại nói với gã Lê dương bằng tiếng Pháp.
- Tên nầy ở Văn Xá cũng gần Triều Sơn Tây.
Trăm con mắt đều đổ dồn về phía Tân vì Xuân nằm cạnh Tân. Xuân là em bé trạc mười sáu tuổi vừa bị bắt vào chừng hai tuần chưa được thân nhân tiếp tế và vẫn sống chung với Tân.
Xuân đứng dậy cầm chiếc nón lá đã rách tơi bời bước theo tên Lê dương ra sân để điền vào chỗ thứ mười còn trống.
Rồi tiếng xe GMC gầm thét chạy một cách căm hờn như để cướp lại thời gian đã mất quá nhiều trong việc lựa chọn vừa qua.
Tân cảm thấy mộ nỗi buồn khó tả trước cuộc chia tay với những người đồng hương trong hoàn cảnh vô cùng bi đát ấy. Cả khám đều im lặng. Những người đã dành nhau trông ra sân qua các lỗ thông hơi và khi cửa cũng trở về chỗ âm thầm. Tất cả như tự động mặc niệm cho các bạn đồng khám xấu số.
Thường thường muốn biết chắc chắn là những bạn ra đi như thế đã chết hẳn hay chưa thì phải đợi ba bốn ngày sau, khi tên đề lao cho lệnh tịch thu áo quần đồ đạc của kẻ vắng mặt, để đem đi thiêu hủy. Nhưng việc ấy chỉ là một sự kiện để xác định ức đoán không mấy khi sai của anh em trong nhà lao.
Lần lần bầu không khí trong khám trở lại bình thường. Kẻ chăm chú viết thư nhắn gia đình tiếp tế, người cặm cụi làm đơn chạy chữa để xin về, đôi ba nhóm đánh cờ tướng trên sàn gạch hoặc là hội họp nhau để hút thuốc lào đoán chuyện thế sự.
Rồi bỗng nhiên giữa lúc không ai chờ đợi thì cánh cửa khám lại mở rộng để trả Xuân về lại. Lúc ấy vào khoảng chín giờ tối. Nét mặt Xuân có vẻ thất vọng áo não. Cả bọn im lặng đợi cho cửa đóng lại và tên gác khám đi xa mới dám tụ tập quanh Xuân để hỏi chuyện. Xuân nghẹn ngào, sững sờ một hồi mới nói được.
- Chúng nó đưa bọn tôi ra giữa đường Văn Xá An Hòa rồi một thằng đi vào đồn đón các ông Sĩ quan Lê dương. Họ trói chúng tôi vào những cột giây thép dọc theo đường xe lửa và bịt mắt. Dân chúng tò mò có kẻ đến xem nhưng chỉ đứng xạ Viên thông ngôn cho biết là đường sắt qua vùng ấy vừa bị phá tất nhiên dân địa phương phải chịu trách nhiệm. Và để cho một bài học, họ sẽ bắn bọn tôi, làm gương.
Xuân ngồi im lặng một hồi như để ôn lại những công chuyện khủng khiếp vừa xảy ra quá lộn xộn trong trí óc và tiếp :
- Rồi không hiểu sao họ lại thả bớt năm người, trong đó có tôi. Họ để cho chúng tôi chứng kiến vụ xử bắn năm người kia. Trời ơi! Thật là đau đớn !
Xuân gục đầu xuống khóc, vì xúc cảm nặng nề. Mọi người im lặng.
Ông già Chương an ủi :
- Thôi, thế là năm cậu thoát khỏi rồi, không phải đi nữa đâu !
Nhưng Xuân nói gượng qua nước mắt :
- Chúng nó dặn ngày mai năm giờ sáng sẽ đến đưa bọn tôi đi.
- Chúng nó dọa đấy ! Không bao giờ có chuyện lạ như vậy đâu.
Đêm ấy Tân không thể nào ngủ được. Có lẽ vì nằm bên cạnh Xuân, bao nhiêu linh tính, cảm giác gì của Xuân đều truyền qua cho Tân. Xuân thao thức, suy nghĩ, nằm xuống rồi lại ngồi dậy như bị cào xé ngấu nghiến bởi một ma lực lạ kỳ. Không hiểu vì Xuân bị cảm xúc mạnh trước những cảnh quá rùng rợn mà Xuân đã phải chứng kiến hay là riêng Xuân đang có một linh tính gì báo trước rõ rệt cho mình hắn biết mà thôi.
Xuân nói nhỏ với Tân :
- Anh ạ, em cảm thấy thế nào ấy ! Gan ruột cứ nao nao không yên tĩnh. Chắc đêm nay là đêm cuối cùng của đời em. Anh không biết rõ nên không tin chứ em nhất định thế nào cũng chết ngày mai!
Xuân vừa nói vừa lục soạn trong cái giỏ mây đựng đồ dùng... Tân nhận thấy có một cái gì khác thường trong giọng nói, trong nét mặt của Xuân.
Hình như con người khi đứng trước ngưỡng cửa của cõi chết thì riêng họ tự biết được rõ. Thường thường những người sắp chết chống lại rất mãnh liệt với tử thần. Họ xua đuổi những ý nghĩ hắc ám để hy vọng một sự may mắn lắm lúc rất viễn vông.
Tên tử tù biết rằng ngày mai sẽ bị xử bắn lúc rạng đông, đã được cơm no rượu say rồi song vẫn hy vọng đạn không nổ hay là một cuộc đảo chính xảy ra ngay lúc sắp bắn để rồi có kẻ hiệp sĩ hét lên một tiếng chận đứng những tay súng.
Xuân thì lại khác. Không biết trong thâm tâm đang có những cảm giác gì, nhưng thấy nét mặt Xuân bi quan, thụ động, cam tâm phục tòng một định mệnh dù là hà khắc. Tân nghi ngờ biết đâu Xuân đang tìm một lối thoát.
Không phải chỉ nhốt một người vào một chiếc xà lim kiên cố, lột trần truồng, không cho mang theo vật dụng gì cả, là họ không tìm ra lối thoát đâu. Nhiều người vì một ẩn tình khó hiểu, một oan ức không chịu nổi, phải cắn lưỡi tự tử. Rất có thể Xuân sẽ tự tử trong đem nay trước khi trời sáng để tránh khỏi cái chết rùng rợn ở pháp trường.
Tân tự thấy khó xử. Nếu biết người bạn mình ngày mai sẽ bị bắn và nếu người bạn ấy muốn tự thoát trước thì phải làm thế nào. Tân cũng chỉ là người đồng cảnh ngộ. Có hơn chăng chỉ ở chỗ không bị chọn trong số mười người ấy thôi. Nhưng mà một ngày kia biết đâu phiên của Tân sẽ đến.
Khuyên Xuân hãy nuôi một hy vọng hão huyền thì trẻ con quá và vô lý trước một sự thật đã quá rõ ràng. Tìm cách ngăn ngừa đừng để cho Xuân tự tử ví dụ viện lẽ rằng "tự tử là hèn mạc" thì nhất định không đúng tí nào trong trường hợp này.
Tân không hiểu mình sẽ phải làm gì nhưng vẫn tự động theo dõi Xuân từng cử chỉ. Chưa bao giờ Tân đưa đám một người bạn thân hay sơ mà lại bỏ về nửa chừng vì tự thấy như mình làm không tròn một nhiệm vụ. Huống gì đây, biết Xuân sẽ chết, Tân cần phải thức với Xuân để cầm bạn trong những giờ phút cuối cùng. Phá tan sự im lặng Xuân nói :
- Em chỉ biết nhờ anh chứ không còn có ai nữa. Ngày nào anh có ra về được thì ghé lại Phước Tích nhắn với mẹ em rằng em đã chết trong trường hợp anh biết. Quê em ở Phước Tích. Mẹ em bán bún bò gần chợ. Anh cứ hỏi tên bà Kiểm Lư là gặp. Em không có lấy một cái gì làm tin ngoài bức thư nầy nhờ anh trao hộ và có lẽ mẹ em cũng sẽ nhờ anh đọc nữa. Như vậy là em mang ơn anh vô cùng !
Nghĩ một chút để đè nén sự cảm động, Xuân nói tiếp :
- Hôm qua có người cho em đòn bánh nếp, đã ăn hết nửa. Em gởi lại anh dùng !
Sáng hôm sau cũng đoàn Lê dương ấy trở lại đón năm người để đưa đi bắn tiếp. Ba ngày sau có lệnh tịch thâu vật dụng cá nhân của Xuân để thủ tiêu. Cũng ngày hôm ấy có thêm một phạm nhân ở sơ Mật thám đưa lên, khai tên là Trần văn Xuân, quê quán ở Văn Xá.

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 11**

Mỗi lần suy nghĩ đến những việc vừa qua Tân không khỏi tức giận thằng Thu và luôn cả Nhung nữa. Từ hôm bị bắt sau khi viên chánh mật thám giao Tân cho Hình cảnh lưu động điều tra thì Tân cũng chẳng biết rõ gì hơn về trường hợp của mình ra sao nữa.
Qua những câu hỏi của lão Trưởng ban điều tra, Tân chỉ biết là họ cần bắt cho được Nhung. Chính hắn ta đã hứa :
- Nếu ông chỉ chỗ Nhung để chúng tôi đến bắt thì ông sẽ được thả ngay ! Ông không có tội gì và dù có thì cũng có thể được giảm khinh. Tôi biết chính Nhung và Thu đã tổ chức mọi việc nầy.
Tân nhớ rõ trước hôm bị bắt Nhung đã mượn năm trăm bạc và chiếc xe đạp của xưởng để xin phép đi về quê thăm nhà. Còn tuyệt nhiên mọi việc giao dịch giữa Nhung và Thu, Tân hoàn toàn không hay biết gì hết. Bởi thế dù có muốn, Tân cũng không thể nào chỉ chỗ ở của Nhung.
Tân trông đợi gặp Thu để hỏi cho ra đầu đuôi câu chuyện và cần nhất là biết Thu đã khai gì với sở Mật Thám. Thời gian Thu bị giam giữ ở sở Mật Thám càng dài thì Tân càng sợ Thu khai bậy thêm nhiều chuyện.
Lắm lúc Tân căm hờn Thu hết sức, ước chừng như gặp mặt là có thể cho ngay những quả đấm thôi sơn cho hắn chết mới bỏ giận. Thà ở tù vì tội cố sát hơn là bị vu khống và liên lụy vì một việc không dính líu gì đến mình.
Không hiểu tại sao Thu lại khai cho Tân ! Nếu chỉ vì "chẳng biết khai cho ai nữa" như lời Thu nói hôm hai người gặp nhau trước mặt viên chánh Mật Thám thì quả thật là tai bay vạ gió cho Tân.
Có lẽ Tân đã không may là hình ảnh được lưu lại trong trí óc Thu và Thu đã nhắc đến Tân trước hết, sau cái tên Nhung vắng mặt, căn cứ trên đó sở Mật Thám bắt ngay Tân và khi lật hồ sơ cũ thấy đen tối thì không lý gì mà họ không nghi Tân. Từ đó "bói ra ma, quét nhà ra rác", lại thêm vào mỗi ngày một sự xác nhận ngu dại của Thu thì tội trạng Tân càng nặng dần.
Lời đoán của Tân không sai. Ba tuần sau khi Tân lên lao Thừa phủ thì Thu cũng được chuyển đến đó. Có lẽ sở Mật Thám đã hoàn tất hồ sơ nên không cần giữ Thu để khai thác nữa.
Gặp Thu với những vết thương chó cắn ở cổ và vết bầm tím ở hai mắt chưa lành hẳn, bao nhiêu ý nghĩ hạch tội nung nấu từ trước đều tiêu tan, nhường chỗ cho một lòng thương hại rộng lớn.
Trông thấy Thu bệnh tật rách rưới và có vẻ ân hận, Tân chỉ còn biết thở dài chán ngán. Thu nhỏ nhẹ trình bày :
- Xin anh tha lỗi cho tôi. Tôi biết là anh giận tôi lắm và cả gia đình anh oán ghét tôi vô cùng. Giờ này tôi rất ân hận anh ạ ! Tôi tưởng anh có thế lực của gia đình và bọn Pháp nể nang không bao giờ bắt anh nên mới khai bừa tên anh để cho có chuyện khai và tránh những trận đòn tàn ác.
Tân ngắt lời :
- Nhưng mà sao anh dại thế ? Tôi có khai gì cho anh như anh đã buộc tôi đâu. Anh đi tin những lời bịa đặt của bọn thẩm vấn để vẽ vời thêm nhiều chuyện không hề có.
- Thật trong lúc đau quá thì biết gì tôi nói cái ấy. Không ngờ càng nói thêm lại càng buộc tội nặng cho tôi và anh.
- Các anh đã hoạt động bí mật mà không biết chịu đựng tra tấn. Mới bị khảo vài trận đã khai bậy. Anh lại đi khai cho tôi là một thằng có sổ đen, tiền án thì cũng chẳng khác gì anh giết tôi và vợ con tôi !
- Xin anh tha cho tôi ! Nếu tôi còn sống ngày nào thì sự ân hận nầy sẽ đeo đẳng mãi để dày vò tôi !
- Anh biết ân hận là khổ sở sao anh không suy nghĩ trước khi khai. Anh đã nói gì về hành động của tôi anh nhớ không?
- Chúng nó hỏi tại sao anh để cho Nhung đi trốn. Tôi bảo Nhung xin anh nghỉ phép một tuần về quê thăm nhà. Hôm ấy Nhung gặp tôi trước khi đi. Hắn cho biết là anh có cho hắn mượn xe đạp để về nhà. Ngoài ra tôi không nói gì khác nữa.
- Anh và Nhung giấu ba chiếc ảnh gì để cho bọn nó đến lục soát nhà tôi vậy ?
- Đó là ba chiếc ảnh của thằng Cốc, Lê dương vừa trốn bỏ đi Khụ Hôm ấy Nhung mang về cho tôi xem.
- Chuyện các anh làm các anh không cho tôi biết gì cả, để đến khi vỡ lỡ lại kéo tôi vào chịu đựng. Các anh vô nhân đạo !
Tất cả sự tức giận ngợp trời của Tân chỉ phát xuất ra ở một câu vắn tắt ấy.
Thấy Thu không có bà con thân thuộc để tiếp tế cho nên Tân không nỡ bỏ bơ vợ Tân dẹp một chỗ cạnh bên mình và nhường cho Thu nửa chiếc chiếu.
\*
Hồ sơ của Thu nặng lắm. Tân lại cùng ở trong một vụ với Thu nên cả hai người đều không được hành dịch ở ngoài nhất là trong thời kỳ còn đợi bổ túc điều tra trước khi ra tòa.
Hằng ngày Thu và Tân lãnh nhiệm vụ quét. Tân quét ở sân ngoài. Thu quét các phòng, hành lang và khu vực quanh trại giam.
Về cuối thu những buổi trời lộng gió, lá vàng thi nhau rụng tơi bời khắp mặt sân. Tân cảm thấy công việc mình làm chẳng khác gì con dã tràng xe cát trên bờ biển. Quét chưa xong thì gió đã lại thổi, lá rụng thêm, sân lại bẩn như trước.
Chiều nay Tân để ý thấy Thu cứ giả vờ quét quanh quẩn khi xà lim. Thường ngày Thu cũng có tạt qua và chuyền vào cho tên tử tù một mẩu thuốc lá, nhưng hôm nay Tân để ý thấy Thu quét khu ấy hơi lâu và chổi sút luôn phải sửa lại mãi. Trong lúc sửa chổi Thu cúi sát cửa xà lim đối diện với phòng giam tử tù.
Tân nghi ngờ hành động của Thu có chuyện mờ ám.
Thu thú thật :
- Có thằng lính lê dương mới bị giam vào xà lim hôm kia. Hắn bị cạo trọc đầu, hình như bị ti gì nặng lắm. Mặt mày có vẻ dễ thương tộ nghiệp quá.
- Anh có cho hắn thuốc hút phải không?
- Có ! Anh trông thấy à ? Ngày nào hắn cũng xin thuốc hút cả. Tôi bảo hắn có cần gì thì cho biết. Hình như hắn ở trong bọn thắng Cốc thì phải.
- Anh cẩn thận đấy ! Anh tưởng anh làm không ai thấy nhưng mà tôi đã thấy. Tất nhiên có thể còn kẻ khác biết nữa đó. Đừng tưởng vào đây là yên thân đâu !
Thu đã bằng lòng đổi tất cả những phiên quét rác với các anh em khác để được lảng vảng ở gần xóm xà lim.
Thu xin Tân rất nhiều thuốc lá thơm và có hôm Thu mượn bút viết những gì vào bao thuốc lá rồi giấu kín không cho ai biết.
Tân bắt chợt, tra mánh Thu :
- Liên lạc với thằng lê dương ấy à ? Bộ anh định tổ chức gì nữa sao?
- Tôi đâu có dại gì mà làm bậy nữa. Tôi cho nó vài điếu thuốc vì nó thèm quá.
Năm giờ chiều. Tên quản ngục và lão cai hùng hổ tức giận bước vào phòng giam tù bố. Lão cai quát :
- Thằng Thu đâu rồi?
Thu đoán biết chuyện chẳng lành, tiu nghỉu bước ra cửa phòng. Tên quản ngục vừa đưa cái bao thuốc lá Thu gởi ban sáng vừa nói :
- Mày viết thư này cho thằng lê dương phải không? Lấy đồ đạc vào xà lim lập tức. Chuyến nầy thì mầy không chạy chối đâu được nữa.
Thu ôm chăn chiếu bước vào chiếc xà lim của thằng lê dương nhường lại. Sẽ không có một thằng Thu thứ hai nào tiếp tế cho Thu nữa vì mọi người đều khiếp đảm cái mưu mô sâu độc của Sở Liêm phóng Liên Bang.
Trong lúc Thu tủi thân một mình trong nhà giam, thì tên lê dương kia sau bản phúc trình tỉ mỉ về mọi hành động của Thu, đã lãnh một phần thưởng quan trọng để đền bù lại những ngày bị đóng kịch ở tù.
Tân thương hại cho Thu và tự bảo :
- Hắn đã lãnh giùm cái họa mắc vào cạm bẫy mà đáng lẽ Tân gặp thì cũng không thể nào tránh khỏi !
Tân rùng mình :
- Loài người còn có kẻ lợi dụng và chà đạp trên lòng tốt của kẻ khác để đi đến thành công. "Cứu cánh vẫn chứng minh cho phương tiện hành động" !

\*\*\*
Sức khỏe của ông Án càng ngày càng sút kém. Một phần lớn vì tinh thần đau khổ buồn chán. Con người khi đang làm việc thì khí sắc tươi vui, luôn luôn cảm thấy mình hăng hái, phấn khởi và đầy tin tưởng ở đường đời dài trước mặt.
Trái lại khi được lệnh về hưu trí, tinh thần như giao động lung lay trước ngọn dốc xuống đưa đến hố sâu thăm thẳm của cõi chết.
Họ tự cảm thấy quá gần với Tử thần, tự liệt mình vào hạng vô dụng của xã hội, như một đồ vật phế thải, nằm phơi ở bãi sắt vụn tan rã dần hồi trước sức tàn phá nhanh chóng của trời đất.
Họ không còn một tin tưởng gì để sống hăng hái và duy trì cuộc sống êm đẹp của tuổi già. Nếu gặp những éo le oan trái nữa thì họ càng chóng tự thiêu hủy.
Mái tóc ông Án ngã bạc sau những ngày câu lưu dưới mái nhà lao. Buồn vì nhân tình thế sự, chán những nghịch cảnh chung quanh, nhất là sau ngày Tân bị bắt thứ hai, ông Án đâm ra ốm nặng.
Bà Án phần thì lo chạy tiền thuốc thang, phần thì buồn vì con bị giam cầm, trở nên ưu tư trầm lặng.
Hường một mình lo công việc nhà chồng và tiếp tế hằng ngày cho Tân. Số vốn nhỏ nhặt dành dụm từ ngày mở xưởng đã tiêu hết, những vật dụng bắt đầu được bán dần để lo việc bới xách cho chồng.
Lắm lúc nhìn Hường vất vả trong công việc, bà Án phải gạt nước mắt thương hại. Nhưng nhiều lần bà Án tự bảo :
- Giá thằng Tân nó cưới con Tuyết thì chưa chắc giờ phút nầy hắn còn có vợ để bới xách cho hắn !
Càng nghĩ thương nhớ con bà lại càng thấy thương Hường và cố xóa hẳn những thành kiến sai lầm từ trước đối với Hường.
Những bức thư Tân gởi ra, Hường muốn đọc cho ông Án nghe, và nhờ ông Cụ vận độg giúp đỡ cho Tân. Nhưng khi thấy ông cụ đau ốm liên miên thì Hường cũng đành bỏ qua cơ hội.
Chiếc vòng vàng cuối cùng kỷ niệm ngày cưới đã bán nốt để thêm vào khoảng tiền bới xách cho Tân. Những tháng đầu được bới hàng ngày về sau giảm xuống hai lần một tuần rồi đến một lần.
Sự hạn chế tiếp tế gây cho Hường một sự nhẹ nhõm vì bớt tốn kém nhưng Hường cảm thấy khổ sở vì lo sợ Tân ăn uống không được. Ngân quỹ gia đình cạn dần và cái giỏ tiếp tế hàng tuần nhẹ dần làm cho Hường tủi buồn vì không biết tìm phương thế nào trước vấn đề nan giải ấy.
Bức thư Tân báo tin ngày ra tòa sắp đến lại càng làm cho Hường đau khổ nữa. Tân cho biết là những người giàu có quyền thuê luật sư ở Saigon hay Hanoi đến bào chữa. Họ rất hy vọng được miễn tố hay trắng án nhưng phải tốn bạc vạn. Những người nghèo không thuê trạng sư riêng thì cũng sẽ được tòa chỉ định một sĩ quan bào chữa lấy lệ.
Nghĩ đủ mọi cách, Hường không biết xoay đâu ra tiền để thuê luật sự Một vài người bạn còn cho biết là không phải thuê được luật sư giỏi là trắng án. Có người vẫn tốn tiền bào chữa và vẫn có án như thường. Hường nghĩ nếu mình ở vào hạng đó thì chồng mang tù và mình mang nợ trả biết đời nào mới hết được.
\*
Tân không muốn cho Hường biết ngày tòa xử vì sợ Hường sẽ bị xúc động có hại cho sức khỏe. Trái lại Hường hy vọng ôm cả con dại ra khóc lóc ở pháp đình may ra kêu gọi được lòng bác ái của các quan tòa.
Tân viết cho Hường : "Em không nên đi dự phiên Tòa làm gì vô ích. Nếu anh trắng án thì sớm muộn gì cũng về. Nếu anh bị tù thì em sẽ không chịu nổi cảm xúc mãnh liệt khi nghe bản án và sẽ có hại cho em lắm ! Dù sao anh cũng tin ở sự sáng suốt của công lý. Anh cho em biết là anh đã được một ông Trung úy biện hộ cho anh."
Những lá thư kiểm duyệt của Tân gởi ra cho Hường không bao giờ cho biết được rõ ý muốn và tâm trạng của Tân.
Hai chiếc xe chở Tân và những người bị xử cùng hôm ấy chật ních, đổ cả bọn trước cửa toà Án binh trước giờ làm việc buổi chiều.
Toà còn vắng vẻ vì các quan chưa đến. Nắng chiều gay gắt chiếu trên mảnh sân rộng không có một bóng cây. Mái ngói của căn nhà Tòa Án mới phản chiếu màu đỏ gạch tươi, hanh nắng khó chịu.
Hiến Binh lần lượt mở xích cho các phạm nhân và đưa vào hành lang đợi. Những đại diện công lý bắt đầu đến. Tòa khai mạc.
Vụ thứ nhất kéo ra một loạt mười lăm người. Số còn lại bàn tán với nhau :
- Có lẽ họ xử những vụ đông người trước!
Nửa giờ sau, cả bọn kéo ra. Người thì vui vẻ, kẻ khác buồn, có kẻ khóc thảm thiết. Nhìn nét mặt có thể biết được ai miễn tố, ai có án nặng hay nhẹ.
Cả bọn xầm xì bàn tán :
- Nặng nhất năm năm khổ sai. Nhẹ nhất sáu tháng. Có bảy người được trắng án. Kể ra phiên tòa chiều nay kêu nhẹ đấy !
Người khác lại thêm vào :
- Biết đâu họ xử vụ nhẹ trước rồi vụ nặng sẽ đến sau !
Mộ phạm nhân già mỉa mai:
- Xử mười lăm người trong ba mươi phút, mỗi người trung bình hai phút để quyết định tám bản án tổng cọng là hai mươi lăm năm tù. Còn gì là công lý !
Vụ thứ hai, mười người vừa ra sau non nửa giờ. Án nặng nhất là ba năm,và có bốn người trắng án.
Một người trong bọn lập luận :
- Thế này là vụ nặng xử trước vụ nhẹ xử sau rồi đấy !
Người khác cãi:
- Không! Đông người xử trước, ít người xử sau ! Biết đâu ít người mà nặng cũng có !
Tân chộdạ nghĩ đến vụ của mình chỉ có hai người là Thu và Tân. Nếu anh chàng vừa nói mà đúng thật cho Tân thì nguy lắm.
Một ông Đại úy người Pháp, mang kính cận thị, bước vào tìm Tân. Ông ta giới thiệu:
- Tôi được bà cô của anh xin biện h giùm cho anh và thay thế vị luật sư đã được chỉ định cho anh từ trước. Tôi đã nghiên cứu rõ hồ sơ của anh và hy vọng sẽ cãi cho anh trắng án. Việc anh chẳng có gì quan trọng.
Tân sung sướng đến cảm động. Những người Hiến binh giữ tù thoáng nghe vị quan Ba luật sư nói với Tân đâm ra tử tế với Tân hơn. Có lẽ vì họ tin rằng Tân sẽ được trắng án không cần phải đối xử như tù. Một người hiến binh mời Tân hút thuốc.
Nhìn qua khói thuốc bay cuộn vòng giữa thinh không, về phía cánh đồng bên cạnh viện bài lao Phan Châu Trinh, Tân hoài niệm đến quá khứ và tưởng nhớ đến người cộ Đã lâu Tân không gặp lại người cô ấy và cũng không nghe gia đình nhắc nhở đến tên cô ấy. Những thư từ Hường gởi vào cũng không bao giờ đả động đến. Bỗng dưng chiều nay được một vị luật sư do cô gởi đến.Tân mừng thầm :
- Nếu chẳng phải là trời muốn giúp ta thì không bao giờ có chuyện may mắn như thế nầy được.
Tân cố tưởng tượng người cô ấy trong trí óc nhưng hình ảnh quá lu mờ bởi vì từ nhỏ đến lớn ít khi Tân được gặp và tiếp chuyện lâu với cô.
Nắng chiều ngã dần trên mặt hồ rau muống xanh. Một người nhà quê lặn lội ngắt từng ngọn rau bó thành bó. Hồ rau quá rộng. Con người bé nhỏ.
Tân tự hỏi :
- Biết bao giờ mới rồi việc ? Hay nửa chừng lại bị tai bay vạ gió đưa vào tù để một ngày kia ngồi đây nhìn đến hồ rau yêu quý của mình.
Vụ thứ sáu đã xử xong. Còn những hơn mười người nữa mà đồng hồ của gả Hiến binh đã chỉ năm giờ. Bây giờ không ai lập luận ức đoán gì nữa.
Từ nãy giờ đã có những bản án mười năm, mười lăm năm, đã có những vụ hai ba người, trước những vụ sáu bảy người. Không có một luật lệ nào đứng vững và không ai buồn bàn tán nữa.
Mây đen kéo một góc chân trời. Mưa đổ mỗi lúc còn nặng hạt. Gió lùa vào mái hiên lành lạnh. Một người lên tiếng oán trách :
- Tự nhiên sao lại đỗ mưa lạ lùng thế này ! E có điềm xấu rồi !
- Mưa đầu mùa mà lại rơi vào phiên tòa xử muộn thế nầy, chắc có ảnh hưởng đến bọn sắp xử lắm.
Một người khác an ủi tất cả :
- Ảnh hưởng gì mà ảnh hưởng. Bộ các anh tưởng ra đến đây mới xử chúng mình sao ! Đứa nào án bao nhiêu đã định sẵn rồi.
Thu gân cổ cãi :
- Thế còn trạng sư biện hộ làm gì ?
- Trạng sư chỉ là bù nhìn đóng kịch !
Tân hơi buồn trước nhận xét bi quan của người bạn đồng cảnh ngộ.
Tòa gọi Tân và Thụ Tân bước đến trước vành móng ngựa ngập ngừng luống cuống. Lần đầu tiên trong đời bị đưa ra một phiên tòa án quân sự đứng trước mặt năm quan tòa lớn man lon đi mũ, với quân lính chỉnh tề, lưỡi lê sáng chói làm cho Tân mất bình tĩnh. Công tố viện đọc bản tội trạng đúc kết tất cả những cái gì thẩm vấn viên đã thu nhặt từ sáu tháng trước, thêu dệt vẽ vời thêm cho thành câu kéo mạch lạc để đưa đến một chuyện tày trời mà vai chính là Thu và Tân.
Giữa sự im lặng hoàn toàn của cử tọa, giọng đanh đá hà khắc của vị quan Tư buộc tội vang lanh lảnh :
- Tên Thu là Quân nhân thuộc Bảo vệ đoàn trong khối Liên Hiệp Pháp đã hai lần cố ý quyến rũ lê dương lên chiến khụ Tội địch vận trong phạm vi lãnh thổ Pháp hay Liên Hiệp Pháp buộc phải xử tử.
Tân sửng sốt gần như đứng tim khi nghe lời buộc tội Thu.
Công tố viên nói tiếp :
- .. Tên Nhung là tòng phạm nhưng đã trốn thoát nhờ có tên Tân giúp đỡ. Khi biết chuyện vỡ lỡ Tân cho Nhung chiếc xe đạp và năm trăm đồng để Nhung đi trốn. Tên Tân như thế cũng là tòng phạm trong vụ nầy. Nhưng xét hoàn cảnh và gia thế của Tân, tôi đề nghị một bản án nhẹ hơn...
Tân sung sướng tưởng tượng đến giá trị của chữ nhẹ và nghĩ ngay đến bản án treo. Nhưng Tân thất vọng vô cùng khi nghe đến câu :
-... Tám năm khổ sai, tám năm biệt xứ và tịch biên tài sản !
Hai gã Hiến binh đến dẫn Tân về ghế ngồi. Những hình ảnh chung quanh phòng nhảy múa hỗn loạn, bao nhiêu tiếng huyên náo hòa lẫn làm ù cả tai.
Viên quan Ba luật sư đứng dậy biện hộ. Tân không còn đủ bình tĩnh để mà nghe hết cả những lời binh vực cho mình.
-... " Chúng ta đang đánh Cộng sản ở Đông dương chúng ta cần diệt trừ bọn cộg sản. Nhưng không nên hồ đồ để xét oan cho những kẻ chỉ vì nặng tinh thần quốc gia mà đã chống đối với tạ Trong giai đoạn hiện tại ta cần có những tâm hồn quốc gia chân chính để hợp tác với ta mới mong chống cộng hữu hiệu được.
Luật sư nói thao thao bất tuyệt đi từ biện luận khúc chiết, đanh thép, đập lại từng lý lẽ buộc tội của công tố viên, những luận lý khá vững chắc và nhiều giá trị về hành vi của Tân trong lúc làm việc với Việt Minh, để chứng minh một tinh thần quốc gia thuần túy, đến những công trạng của ông Án và sau cùng là biện luận tình cảm :
- Tôi xin tòa khoan hồng đối với Tân. Gia đình Tân đã phục vụ mấy đời với Triều đình và luôn thân thiện với nước Pháp. Người cô của Tân là một nữ giáo chức tên tuổi hiện đã về hưu trí và sẽ sẵn sàng nhận Tân về để bảo đảm mọi hành vi sau nầy. Nếu những hạng thanh niên như Tân mà có tội thì chúng ta hãy tự xét lại vì một phần lớn chính vì những khuyết điểm của chúng ta đã gây ra.
Tòa nghị án trong mười phút, kéo dài sự hy vọng của Tân. Không khí trong phòng nặng nề ngột ngạt.
Bảy giờ rưỡi. Vị quan Năm chánh án tuyên bố y bản án của công tố viện. Tiểu đi Hiến binh bắt súng chào bản án và chào luôn cả nền công lý sáng suốt của nước Pháp !
Giá trị tù của Tân đã có từ giờ phút ấy nên gã Hiến Binh phải đến xin phép xích tay cẩn thận để dẫn ra ngoài. Tân hoang mang bước theo, đầu nóng rang như lên cơn sốt.
Đại úy Luật sư đến gặp Tân :
- Tôi rất thất vọng không mang được kết quả mong muốn. Đây là lần đầu tiên trong đời tôi biện hộ mà không kết quả.
Tân nhã nhặn đáp :
- Ông yên tâm. Tôi biết rõ giá trị lời biện hộ của ông là đủ. Có lẽ tòa buộc tội tôi là đã có tinh thần quốc gia theo như ông nói.
Hai người Hiến binh ghé thầm tai an ủi :
- Dù ông có bị mười lăm hay hai mươi năm, cũng có ngày mãn về. Nhưng ông đã tránh được sự tố cáo một người bạn và lương tâm ông sẽ nhẹ nhõm, tinh thần khoan khoái suốt đời.
Tân liếc nhìn gã Hiến Binh với vẻ e dè sợ một cạm bẫy như Thu đã mắc phải.
Những con vi trùng sốt rét trong cơ thể Tân trốn biệt một dạo hơn sáu tháng kể từ hôm bị trận đòn một đấu với ba trước mặt lão chánh Mật thám, nay mới gặp cơ hội để trở lại hoành hành.
Tân sốt liên miên hai ngày từ lúc nghe tuyên án. Thu phải dọn vào xà lim tử tù chờ đợi kết quả chống án. Tân dọn qua khám án để đợi ngày vào Nam.
Hường được tin chồng bị án cũng ngất xỉu và phát ốm mấy ngày. Bà Án hay tin nhưng không dám cho chồng biết sợ bị xúc động.
Bà Án cũng gắng gượng an ủi Hường :
- Con đừng khóc lắm có hại đến sức khỏe, mà rồi thằng Tùng nó buồn lây có thể sinh bệnh nữa. Việc đâu rồi sẽ vào đó cả, con hãy cứ vững tâm cầu Trời khấn Phật đi cho tai qua nạn khỏi !
Chuyến xe lửa đưa mười sáu tù nhân vào Nam khởi hành vào một buổi sáng trời mưa lạnh. Dù Tân có muốn báo tin cho Hường cũng không thể được vì thư từ bị kiểm duyệt cẩn thận lắm.
Tuy vậy cửa nhà lao vẫn có sẵn thân nhân chờ đợi và chiếc xe hơi bịt kín rẽ về hướng ga là cả đám người ùa chạy theo. Những người hiến binh không nỡ cấm đoán những gói quà tiễn chân cuối cùng dù chúng có lòng sắt dạ đá cho mấy đi nữa.
Tân nhìn đám người mang áo tơi lá đang chen lấn dưới mưa, để cố tìm Hường, nửa hy vọng Hường đừng đến vì sợ phải xúc động trước cảnh chia ly, nhưng nửa lại cầu mong chỉ gặp Hường trong giây phút ấy.
Gả hiến binh thấy Tân ăn nói có vẻ nhã nhặn, học thức và thấy Hường khác hẳn trong đám thân nhân bới xách nên bằng lòng cho hai người được nói chuyện với nhau trước khi lên xe.
Hường nghẹn ngào khóc lóc. Tân nhìn vợ ngậm ngùi, hồi lâu mới hỏi được :
- Sao em không cho con đi để anh thăm.
- Em không biết là anh đi hôm naỵ Mấy hôm nay cứ nghe đồn anh đi và chờ đợi mãi. Sáng nay trời mưa em sợ con ốm nên để nó ở nhà.
Hường cho Tân biết tin tức gia đình, bệnh tình của cha và sức khỏe càng ngày càng kém của mẹ.
Hường cũng nói ý định của mình cho Tân biết. Tân an ủi :
- Mình bản tính nhưng trời quyết định, cái gì cũng có số cả em ạ. Cái họa của mình thế nầy cũng là may lắm. Giá anh bị chết ở mặt trận thì em sẽ khổ biết bao nhiêu !
Còi tàu thúc dục. Gã hiến binh xích tay từng hai người một. Hường không chịu nỗi hình ảnh chiếc xích sắt bạo tàn trên tay chồng nên cúi đầu khóc sướt mướt.
Bánh xe nghiến đường sắt chát chúa và chuyển động nhanh dần bỏ lại đám người thân nhân giữa sân ga vắng lạnh.

Chiếc xe hòm kín mít đã chờ sẵn để đón bọn Tân về lao xá.
Không bao giờ Tân có thể ngờ rằng mình phải trở lại nhà tù năm xưa một lần thứ hai cả. Nhưng mà sự thật vẫn xảy đến mỉa mai.
Cũng một buổi chiều nào Tân vừa khăn gói bước ra khỏi cánh cửa nầy với sự tự do thì chiều nay Tân lại tìm về đường cũ.
Sân lao bên trong vẫn không thay đổi. Vẫn những ngọn phi lao phơi mình dưới ngọn nắng chiều, vẫn cái giếng nước và chiếc gàu muôn thuở để hành hạ bọn tù.
Những con ma cũ đứng trong sân đều ngừng việc để nhìn đón bọn ma mới. Họ sung sướng vì được có thêm bạn mặc dầu họ biết là sự sung sướng của họ vô lý vì xây dựng trên sự đau khổ của kẻ khác.
Những chú cai được bước ra vòng cửa ngoài để giúp ban giám đốc lập thủ tục giấy tờ, lục xét và nhận lãnh khách hàng mới.
Cái chú Tư vẫn không thay đổi, người cao ráo mình bận xà rông rằn ri thân thể xăm đầy rắn rồng thú vật. Thấy Tân chú ấy bảo :
- Ta biết lắm mà ! Mầy ra dìa làm gì cho dô ích. Cứ lãnh cái chung thân như tao là "phẻ". Bửa hổm mầy mãn dìa, mấy người anh em trong nầy nó nhớ mầy, nó kêu tên mầy nơi lỗ "phá". Tao biết làm sao mầy cũng trở dô lợi.
Tân mỉm cười nhìn chú Tư và thầm nghĩ sao mà họ có thể tin chuyện kỳ lạ thế được. Cái lỗ khóa nơi cửa chính của nhà lao đã nhiều lần làm đầu đề bàn cãi sôi nổi giữa các anh em. Một phe thì bảo rằng hễ ai mãn về mà bị anh em đưa mồm qua lỗ khóa gọi đến tên là thế nào cũng khăn gói "Tú Tài" nghĩa là "Tái Tù" hay là đi vào lại nhà lao. Tân không tin vì nó hoàn toàn phản khoa học song cũng rùng mình nghĩ lại.
- E vì thế mà ta vào lại nơi đây lần nầy chăng ?
Trên đoạn đường ngắn từ cổng chính vào xà lim, nhiều người bàn tán về Tân. Họ ái ngại muốn biết cái án của Tân bao nhiêu mà phải vào thẳng xà lim. Họ chờ đợi xem nếu có lệnh gọi phó rèn mang búa đe đến vào lúc ấy thì tất là biết bị chung thân khổ sai. Bởi vì hễ cạo đầu vào xà lim mà có phó rèn đến tức là để xích còng vào chân. Chỉ có tù hạng nhất mới được ưu đãi như vậy. Cứ nhìn một người tù mới vào, xem cách họ bị lục soát, xem họ có bị húi trọc đầu hay không, xem người ta đưa họ về khám nào là có thể phỏng đoán được bản án của họ.
Tân không nhớ rõ đã phải nằm trong xà lim số 2 ấy bao nhiêu lâu, trước thuyên chuyển qua khám nặng án, song một điều mà Tân không bao giờ quên, là trong suốt thời gian lưu trú tại đấy, không đêm nào ngủ được yên giấc.
Hễ chợp mắt một lúc là thấy như có kẻ nằm chung. Người lạ mặt không nói năng gì, không cười đùa, không tỏ một thái độ bất bình hay vui vẻ. Tân phải nằm ép vào tường để nhường chỗ cho người bạn vô hình ấy. Hễ mỗi khi hắn cựa quậy thì lại nghe tiếng rỗn rảng xích sắt ở phía chân. Bừng mắt dậy thì mọi sự lại yên tĩnh, không còn thấy một bóng ai ngoài bóng đèn ở bức tường nhà lao in hình những song sắt vào vách xà lim. Quang cảnh căn phòng tĩnh mịch với bốn bức tường kiên cố càng làm tăng vẻ lạnh lẽo cô đơn. Mảnh trần đúc xi măng cốt sắt như đè nặng trĩu trên người Tân và gây một bầu không khí bực tức khó chịu muốn ngạt thở. Cánh cửa sắt nặng nề và những thanh sắt to lớn lại càng làm cho tinh thần thêm khó chịu.
Đêm ở nhà lao bao giờ cũng dài mà riêng ở xà lim thì lại càng dài đăng đẳng. Ngày đêm không có giới hạn rõ rệt. Cửa xà lim luôn luôn đóng kín như tuyệt giao với bên ngoài. Người tù xà lim vì thế không biết làm gì hơn là ăn và ngủ. Không được đọc sách, không được viết, không có gì tiêu khiển và phải thức cho hết ngày, ngủ cho hết đêm.
Một hôm ngủ ngày quá nhiều, đêm đến không nhắm mắt được, Tân cảm thấy bực mình vô cùng. Không phải là sợ cảnh đêm tối âm u cô độc hay là sợ ma quỷ của nhà lao, cũng không phải buồn vì hoàn cảnh. Những lúc ấy thì mọi cảm giác trong người như đã đến trình độ bão hòa không thay đổi, không cảm xúc. Tân ngồi tựa lưng vào tường nhắm mắt nhưng không ngủ được. Bên tai vẫn văng vẳng những tiếng côn trùng rên rỉ. Thỉnh thoảng tiếng kiểng cầm canh các vọng gác trả lời cho tuần trưởng xen lẫn với những tiếng thở dài ảo não thương tâm của một vài tù nhân đang nặng mối ưu phiền.
Tiếng thở dài nghe rõ dần. Tân đoán chắc là các bạn ở xà lim kế cận đã thốt lên. Tiếng thở dài lại rõ lần như gần bên tai, ngay trong xà lim số hai. Tân tưởng chừng như mình đã tự thở ra mt cách vô tình không để ý. Nhưng không phải, Tân vẫn còn tự nhủ và thức tỉnh. Tân bảo thầm :
- "Hay là tiếng thở dài từ bộ ván ngựa".
Bộ ván nầy đã lâu đời lắm rồi. Nhà lao bao nhiêu năm thì bộ ván bấy nhiêu tuổi. Nó đã gặp biết bao nhiêu người vào đây với nỗi niềm tâm sự, lòng trắc ẩn. Bao nhiêu nước mắt đã rơi trên bộ ván nầy cũng trong những đêm khuya canh vắng, bao nhiêu niềm đau khổ, oan ức đã được in sâu vào thớ gỗ đến tận lòng gỗ.
Tân không tin ma quỷ, nhưng Tân tin rằng mọi việc xảy ra trong không gian đều để lại một dấu vết. Dấu vết có thể phai mờ một cách dễ dàng hay tồn tại lâu dài tùy theo hoàn cảnh và tâm trạng tác giả đã cấu tạo ra nó. Một việc tầm thường mà tái diễn liên tục cũng có thể ghi lại một hình ảnh rõ rệt lâu dài như một việc quan trọng xảy ra trong khoảnh khắc.
Tiếng thở dài lần nầy lại quá rõ, chính ngay tự xà lim số 2 mà Tân đang ngồi. Rồi những tiếng xích sắt cọ vào nhau nghe có có không không giữa cõi u minh thế giới. Tân chắc là đêm khuya vì sự im lặng quá nặng nề và sương đêm đã lạnh.
Tiếng xích sắt lê quanh hồ nước trên lớp đá sỏi nghe càng rõ rệt. Tân tưởng tượng như có bóng người vơ vẩn đi dạo quanh sân nhưng mà không nhận được rõ là ai. Chừng nửa giờ sau thì tiếng xích sắt lại nghe xa lần về phía cổng chính. Bóng người lê bước chầm chậm đến cái miễu con thì cũng không còn nghe thấy gì nữa.
Tân nằm xuống nhưng không sao ngủ được bởi những hiện tượng quái gở và âm thanh kỳ dị vừa chứng kiến. Rùng mình ớn lạnh với làn gió lạnh của đêm khuya thổi qua song cửa. Tân kép chăn phủ kín cả đầu để cố ngủ quên và dĩ nhiên là để bớt sợ.
Sáng hôm sau chú Cai mở cửa cho phép Tân dọn đến khám nặng án vì thời hạn nhốt xà lim đã mãn. Chú Cai hỏi:
- Mầy có thấy gì trong xà lim không ?
Tân kể chuyện cho chú ấy nghe thì chú nói tiếp :
- Tao không cho mầy biết kẻo mầy sợ. Cái xà lim số 2 nầy hồi trước khi mầy mãn ra có thằng Thanh khổ sai chung thân bị nhốt để đợi tàu ra đảo. Nó bị xiềng chân, ba tháng sau nó bại, mỗi ngày phải cho đi dạo vòng quanh hồ nước một lần, đến khi đau nặng không đi được nữa thì nó chết luôn trong xà lim. Thợ rèn phải vào chặt đứt xiềng sau khi bác sĩ khám.
Tân nổi ốc đầy mình. Giá biết trước thì chắc không bao giờ Tân có đủ can đảm để vào ở đấy.

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 12**

Chính người cai khám trao cho Tân cái thư nhà đã đến trong lúc Tân còn ở trong xà lim. Tân mừng rỡ vì biết là thư của Hường gởi nhưng lo ngại không biết tin dữ hay lành. Phong thư đã nhầu nát với những chữ kiểm duyệt to tướng. Tân oán giận người đã bóc thư xem trước.
Nhìn tuồng chữ quen thuộc của Hường, Tân lim dim mắt tưởng tượng đến người yêu trước mặt :
Huế... ngày... tháng...
"Anh Tân,
" Hôm anh đi thì Ba sốt nặng liên miên hai ngày. Qua ngày thứ ba Ba đã mất. Ba cứ nhắc mãi tên anh khi hấp hối... "
Bức thư rơi khỏi taỵ Tân ngã quỵ bất tỉnh. Một vài anh em bế xốc dậy. Người thì xoa dầu, người khác cạo gió.
Ông già Mau bỏ quyển Tây Du đang xem dở chạy đến bắt mạch và lễ mấy huyệt. Tân tỉnh dần, nhưng lại gục đầu khóc nức nở. Chính hỏi nhỏ :
- Chắc anh có tin buồn phải không ?
- Cha tôi đã chết !
- Từ bao giờ ?
- Hôm tôi bị đày vào đây.
Chính để cho Tân khóc một hồi và hỏi tiếp :
- Ông Cụ có bệnh gì không?
- Cha tôi bệnh đã hơn một năm. Ở nhà đã chạy đủ phương thuốc nhưng không thuyên giảm.
- Thôi thế thì ông cụ chết như thế cũng khỏe. Nếu sống mà bệnh tật phải nằm một chỗ quanh năm chắc là ông cụ cực khổ lắm !
- Tôi chỉ buồn là không được gần cha tôi lúc chết. Cha tôi đã nhắc đến tôi nhiều lắm !
- Anh thật không may ! Nhưng thôi, anh nên bớt buồn phiền và suy nghĩ đến dĩ vãng để lo cho cuộc sống khổ sở hiện tại của chúng mình. Anh có đạo không ?
Tân ngẩng mặt nhìn Chính như tìm hiểu. Nhìn vào chiếc thánh giá ở ngực Chính, Tân đáp :
- Nhà tôi theo Phật giáo, nhưng tôi thì chưa quyết định.
- Những giờ phút đau khổ nầy, nếu anh là người công giáo thì anh chỉ cầu xin Chúa và anh sẽ đỡ khổ nhiều lắm.
Tân như muốn vừa lòng người bạn mới :
- Lúc nhỏ cha tôi có cho tôi đi học trường đạo.
- Bây giờ anh nên suy nghĩ lại và quyết định dứt khoát, càng sớm càng haỵ Anh rửa tội thì đời anh sẽ thấy khoan khoái nhẹ nhõm hơn và cuộc sống hiện tại sẽ đỡ khổ cho anh nhiều.
Tân nhìn xa qua khung cửa sắt, nghĩ đến những năm dài đằng đẳng trước mặt phải sống cạnh một người bạn đang tìm cách quyến rũ.
Chính nhìn Tân, chờ đợi câu trả lời. Tân trì hoãn :
- Anh hãy để cho tôi suy nghĩ vì hiện giờ đầu óc tôi trống rỗng. Tôi đau khổ lắm !
- Chính những lúc khổ sở mình mới thấy con đường chính đạo.
Tân nhìn quanh bốn bức tường kiên cố của căn phòng giam án nặng, càng thấy bực tức vì không tìm thấy một góc yên tĩnh nào để đau khổ riêng một mình.
Tân ghét sự chinh phục của người bạn mới.
Khi mà hơn hai trăm mạng người phải sống chen chúc trong một cái nhà giam chỉ có thể chứa được chừng một trăm chỗ, thiếu ánh sáng, thiếu không khí, thiếu điều kiện vệ sinh. Khi mà người phải nằm la liệt giữa sàn nhà, trên những manh chiếu rách, những mảnh bố tơi ẩm ướt đầy rận rệp, khi ấy thì loài người gần như sống lại cuộc đời ăn lông ở lỗ của tổ tiên.
Vì thiếu vệ sinh cho nên anh em mang đủ các chứng bệnh từ ngoại đến nội thương. Có kẻ trước khi vào đã mang sẵn bệnh. Như Tân bị sốt rét kinh niên chẳng hạn. Thế mà vào nhà lao không có thuốc men gì cả thậm chí đến một miếng bông, một tí thuốc cầm máu, sát trùng cũng không có, hoặc giả có thì cũng để cho quan Tây dùng.
Trong cái tình trạng nguy ngập ấy, trời đã dun dủi cho các anh em phạm nhân có được một vị lương y : ông thầy châm chích. Ở ngoài đời nghe nói đến châm chích hay lể thì ít ai nhận chân giá trị của khoa ấy vì nhiều lý lẽ thừa biết. Nhưng ở trong lao thì quả thật là một chuyện quý hóa và cũng nhờ đấy mà Tân có dịp được nghiên cứu và quan sát khoa châm chích.
Anh em gọi ông già ấy là giáo sự Tên ông ta là Mau, mặc dầu người ông luôn luôn khoan thai chậm rãi. Dáng điệu có vẻ một nông dân trung cấp, nho học, ngoài bốn mươi tuổi. người thấp và gầy, đầu tóc hớt ngắn đã ngả mầu muối tiêu, mắt thỉnh thoảng phải dùng kính viễn thị nhất là mỗi khi châm cứu. Đồ nghề của ông ta là một hộp sắt nhỏ đựng những mảnh chai sắt bén.
Cái hôm ông Mau châm cứu cho Tân thì Tân không biết rõ được tài nghệ lắm, nhưng hôm ông ta cứu một anh bạn trúng gió thì quả thật là mọi người phải thán phục. Hôm ấy cũng như thường lệ, sáu giờ chiều, ăn uống, dọn dẹp xong xuôi là họ điểm danh và nhốt tù vào phòng. Chừng 10 phút sau hơi người bốc ra làm nóng cả gian phòng. Tất cả mọi người đánh trần, mồ hôi nhễ nhại và chen chúc nhau đến hít khí trời ở khe cửa lớn.
Bỗng nhiên một anh bạn ngã lăn xuống sàn dẫy nẩy tay chân, sùi bọt mép. Tất cả anh em rối loạn, xôn xao bàn tán. Thấy cơ sự như thế ai cũng biết là kinh phong hay trúng gió độc nhưng chưa ai biết phải làm gì ngoài sự mở rộng vòng vây chung quanh nạn nhân.
Giữa cơn hoang mang chào xáo ấy, giáo sư Mau xuất hiện, lộ nguyên chân tướng một nhà chuyên môn châm cứu lành nghề. Ông ta ung dung đeo mục kỉnh vào, tay lần hộp mảnh chai trong bao thuốc lá. Sau một phút châm chích vài huyệt quanh mồm là môi anh bạn kia mấp máy được, rồi chân tay cử động. Giáo sư chích thêm vài huyệt ở đầu, ở lưng là mồ hôi anh ấy tháo ra như nước giọt và con bệnh hoàn toàn khỏi.
Nếu trong đời Tân phải có một lần thán phục một nhân vật nào vì một công việc gì của họ, thì lần ấy là lần thứ nhất. Tân quyết định theo sát giáo sư Mau để xin thọ giáo cho bằng được. Tân tin rằng cái khoa châm chích của ông ta phải tuyệt diệu cao siêu và nếu để cho mai một với thời gian, không lưu lại cho hậu thế thì quả là một chuyện đáng tiếc.
Bắt đầu buổi thọ giáo bằng những lời chua chát như muốn làm cho Tân chán nản, những mà Tân nhất định sẽ ghi vào trang " mở đầu" của quyển sách "châm cứu thực hành" tương lai.
- " Lể là bạc cậu ạ! Giáo sư Mau nói Tân. Cậu thấy có ai biết nghề lể mà giàu đâu. Bởi vậy cái nghề lể không ai truyền mà cũng chẳng ai học. Cậu có muốn biết thì tôi chỉ cho cậu ít huyệt gia dụng thôi chứ cũng đừng nên truyền lại cho ai cả.
Lẽ dĩ nhiên cái bệnh đầu tiên mà Tân muốn chữa là cái bệnh kinh phong mà chính Tân đã thấy và đã thán phục. Giáo sư thao thao bất tuyệt, nói :
- Hễ Kinh phong, cấm khẩu thì phải lể ngay Khóa Khẩu, hai huyệt, Nhơn trung, Thừa lương, Lưu điển, hai huyệt, Giáp xa, hai huyệt, vị chi là con bệnh mấp máy môi được. Rồi mới lễ thâm Giáp cốc, Khúc trì, Quỹ Giao, Phong thị, Túc tam lý, Hành giang, cho con bệnh toát mồ hôi là hết.
Tân vừa ghi chép lại vừa vẽ hình để đánh dấu các huyệt. Tân hấp tấp vội vàng như chỉ sợ vì một lý do gì giáo sư tắt tịt không nói nữa thì rất tiếc.Tân tham lam như kẻ vào được kho vàng đang cố chất cho đầy túi.
Từ đấy trở đi không bệnh gì là khỏi qua tay giáo sư điều trị bằng cách châm cứu. Đau đầu ngạt mũi, đau bụng đau lưng, trúng thực, cảm hàn, cho đến cái bệnh sốt rét của Tân cũng được điều trị bằng khoa ấy. Tân không nhớ rõ là giáo sư đã chích những huyệt gì và xem lại quyển sách Tân chép thì không nhắc đến bệnh ấy, song kết là một lần châm chích thì bệnh Tân cũng thuyên giảm được sáu tháng.
Sau khi hoàn thành quyển sách châm cứu ấy, Tân đã nghiền ngẫm nghiên cứu và nhất là đã thực hành tìm huyệt trước sự hiện diện của giáo sư để được chỉ vẽ những chỗ sai lầm. Tân nhất định phải đem cái học hỏi của mình ra mà giúp ích cho thiên hạ ít nhất một lần.
Cái lần ấy đã đến. Không nhớ rõ vào tháng nào năm nào, nhưng địa điểm lại cũng là một cái khám khác. Dĩ nhiên lúc ấy giáo sư Mau không còn ở chung với Tân nữa, Tân mới dám táo bạo thi hành điều học hỏi.
Đêm ấy vào khoảng giữa khuya, trong khám Tân có một anh bạn rên la vì đau bụng. Lật quyển sách châm cứu ra thì có hai thứ đau bụng Tân đều đã ghi chép. Một thứ "thượng thổ hạ tả" vì trúng thực hay thương thực ăn uống không tiêu. Song trường hợp anh bạn ấy thì chỉ trúng gió thôi.
Theo sách thì đau bụng như thế chỉ cần lể một huyệt chính là "sơn điền" dưới rốn một tất của đơn vị châm chích. Xong rồi sẽ lể Thượng Tinh, Án đường, Túc Tam Lý cho ra mồ hôi.
Khi ấy Tân trịnh trọng như là bác sĩ trẻ tuổi mới ra trường lần đầu cầm dao kéo chống với Tử thần, hay là anh lính đầu tiên được cấm súng gác cổng. Chung quanh Tân là những anh em đang im lặng chờ đợi để phục tài.
Họ sẵn sàng thi hành bất cứ một mệnh lệnh gì của Tân ban ra. Kẻ đi đập mảnh chai rồi sát trùng đúng theo phương pháp khoa học. Tân đo rất kỹ lưỡng cái huyệt "Đơn điền". Một anh bạn chăm chú cầm ngọn nến soi sáng bụng của bệnh nhân. Những anh khác ngồi vòng quanh quan sát. Ngọn nến in bóng người lên bốn bức tường trông quan trọng và vĩ đại như một lớp họ giải phẫu tại Đại học đường Y khoa.
Điểm xong cái huyệt ngay lúc Tân vừa đặt mảnh chai xuống bụng là bệnh nhân hét lên một tiếng rồi dẫy nẫy người, la lớ:
- Tôi khỏi rồi!
Không phải vì miểng chai chích nhưng vì ngọn nến đổ xuống bụng quá nóng. Bệnh nhân toát mồ hôi ngồi dậy. Những anh bạn Tân thán phục vì tin rằng Tân lể haỵ Riêng Tân thì Tân quá nghi ngờ không biết mình đã chích trúng huyệt chưa hay chỉ là vì sáp nóng nhỏ xuống làm cho lành bệnh. Song Tân chắc chắn là chưa chích. Dù sao những sự kiện đã xảy ra nhanh chóng quá khiến người ngoài cuộc khó lòng mà biết rõ.
Tân mỉm cười nghĩ thầm :
- Chắc là những thiên tài xuất thế đều đã gặp trường hợp như Tân!

\*
Những toán tù ở Huế có án xong lần lượt vào Đà Nẵng để đợi tàu đi đảo hay lưu lại Đà Nẵng tùy theo án nặng nhẹ. Tháng nào cũng có ít nhất là một lần giải bớt tù đi đảo và nhận thêm tù ở Huế vào. Án của Tân lần hồi cũng nhẹ dần và được ban Giám Đốc cho đi hành dịch ở ngoài.
Trong bọn cùng đi làm Tòa sứ với Tân, có Bằng là một học sinh như Tân. Ba người kia là những nông dân và lao công Tân và Bằng làm những công việc nhẹ như quét dọn trong nhà và ngoài vườn, bơm nước và tưới cây. Những việc nặng như bửa củi, trồng cây, khuân vác đều do ba người bạn lực lưỡng kia đảm trách.
Mới đầu gặp nhau Tân và Bằng còn như dè dặt để tìm hiểu nhau. Lần hồi Bằng thấy ở Tân, một người đồng cảnh ngộ mà có thể là đồng chí hướng có thể tin cậy được.
Câu chuyện giữa hai người đi đến khắn khít dần để đi đến táo bạo. Tân đọc rõ tâm hồn Bằng và chắc chắn Bằng là một cán bộ thật sự của cọng sản bị bắt trong một trường hợp nào rõ rệt chứ không phải hạng như Tân.
Qua những lần nói chuyện như thế, Tân ngạc nhiên hết sức khi nghe bình luận cứng rắn một chiều của Bằng. Mặc dầu không được đọc báo chí, nhưng tin tức thời sự quá dồi dào của bạn làm cho Tân nghi ngờ cương vị hắn.
Tân cho rằng rất có thể là một tên lê dương cò mồi như dạo nào Thu đã mắc phải. Nhưng càng lâu Tân càng thấy sự nghi ngờ ấy không đúng và Bằng chỉ là một tên cán bộ đang tích cực hoạt động tuyên truyền để kết nạp thêm đồng chí.
Tân thương hại cho Bằng vì chưa hiểu rõ quá khứ của Tân và dùng những luận điệu tuyên truyền quá trẻ con không mấy thực tế để thu hút Tân. Bằng không biết lòng căm phẫn của Tân đối với tai vạ do Thu và Nhung gây ra cho Tân chưa thể nào mờ phai. Bằng cũng không biết Tân đã từ khu trở về trong trường hợp nào.
Tuy nhiên, Tân sợ Bằng một khi biết rõ Tân hơn và trước sự cương quyết của Tân, thì sẽ áp dụng biện pháp tàn nhẫn, vô nhân đạo, của những kẻ "ăn không được thì đạp đổ".
Đối với Tân Bằng rất có thể trở nên một kẻ thù và xử Tân như một tên phản đảng một khi Tân biết rõ hành vi của Bằng mà không theo Bằng. Tân bực mình vì càng ngày Bằng càng để cho Tân biết rõ quá nhiều về những điều mà Tân không muốn biết. Bằng cho biết rõ tổ chức hoạt động trong lao, nào là ban tuyên truyền, kinh tài, tiếp tế, xã hội, phá hoại, ám sát...
Có hôm Bằng còn đưa nguyên cả tờ báo cấm cho Tân đọc vừa làm cho Tân tin tưởng vừa làm cho Tân khiếp sợ, nhiều lần Bằng dọa Tân với những mẫu chuyện thanh trừng bằng thuốc độc hay vu họa.
Đi làm về Bằng nói khẽ vào tai Tân :
- Ba giờ chiều nay sửa soạn đi trốn với tôi. Mọi sự đã sắp đặt chu đáo cả rồi !
Tân hốt hoảng nhưng cố trấn tĩnh :
- Sao anh không cho tôi biết sớm để tôi còn lo liệu việc gia đình chứ !
- Tôi mới được chị Tám cho hay là trên kia họ đã tổ chức mọi việc cho mình đi trốn. Họ mong gặp anh lắm.
Tân biết Bằng đã nói đưa một câu tưởng để vuốt đuôi Tân. Tân hờ hững :
- Ừ để xem có tiện thì đi. Tôi còn suy nghĩ lại đã !
- Chiều đi làm trả lời cho tôi. Không nên mang theo gì hết!
Những lời nói vắn tắt như một mệnh lệnh càng làm cho Tân thêm bực mình.
Tân tự nghĩ giá mình đừng gặp Bằng thì có đâu những chuyện khó xử như thế nầy. Tân tưởng Bằng là người học thức, có thể giao du trong cảnh khổ, không ngờ sự đối xử tử tế của Tân đã làm cho Bằng cưỡi lên cổ để chỉ huy và ra lệnh.
Tân cương quyết :
- Không thể nào nghe lệnh thằng nhãi con ấy được.
Tân đã phải duy trì sự cương quyết của mình suốt buổi trưa nhưng chỉ trả lời cho Bằng khi ra khỏi cửa lao trong lúc đi làm buổi chiều một cách êm dịu :
- Tôi không thể theo anh hôm nay được vì...
Bằng hơi tức giận vi ngắt lời :
- Được rồi ! Tôi sẽ đi với Liễu !
Suốt buổi chiều Tân cố ý làm việc xa Bằng để tránh tiếp xúc với nét mặt khó chịu và hăm dọa.
Tân biết trước hậu quả của Bằng đi trốn là gây khổ cho anh em trong toán và gián tiếp cho tất cả lao. Bởi vì thế nào lão đề lao cũng áp dụng vài biện pháp trả thù và cảnh cáo bọn tù còn ở lại.
Nhưng Tân không ngờ rằng Bằng chỉ đi được một vòng xe kéo ra ngoại ô thì bị bắt đưa về, cạo đầu nhốt vào xà lim.
Khi nghe hai người đi trốn đã bị thất bại, những tù nhân trong tổ chức bí mật đều tưởng là Bằng với Tân. Ban tiếp tế lo gởi thuốc men, thực phẩm vào xà lim. Các chị phụ nữ ở nhà bếp bàn tán với nhau :
- Tội nghiệp anh Bằng và anh Tân. Không biết họ bị đánh nhiều quá có chịu nổi không !
Những người biết mặt Tân, ngạc nhiên khi thấy Tân vẫn tự do ở ngoài xà lim. Lần nầy họ thêu dệt :
- Tân đã đi báo trước cho nên được thả ra trong khi Bằng bị nhốt.
Có người biết Liễu đi với Bằng thì cho rằng :
- Tân đã rút lui để tố cáo hai người đi trốn.
Tân chán ngán hết sức khi trông thấy mọi con mắt trong nhà lao đều nhìn mình với vẻ oán trách và khinh bỉ. Lau những giọt nước mắt tức tối, Tân cố gắng vượt khỏi sự đè nén tầm thường để thương bọn người ang sống trong mù tối của cuộc đời.
Nằm dài trên sạp gỗ, bỏ cả bữa cơm chiều, Tân không muốn tiếp xúc với bất cứ ai. Tân thấy ghét tất cả mọi người. Tân tưởng tượng người nào cũng đang về hùa một bè để nói xấu và khinh miệt Tân. Rồi Tân tự nghĩ :
- Mà sao ta lại đi tránh thiên hạ làm gì để cho họ thêm nghị Biết đâu có kẻ tưởng ta đang ân hận vì bị lương tâm dày vò.
Tân muốn khinh bọn người hiểu lầm Tân nhưng chính bọn ấy lại đang khinh Tân. Tân bực mình.
- Một con chiên sống lẫn giữa đám chiên ghẻ, nếu không thoát ly được bằng một cách nào thì sớm muộn gì rồi cũng lây ghẻ. Bằng cách nầy xã hội đã tự tạo thêm những kẻ bất mãn đối lập với chính thể của mình !
Tân nghĩ đến Bằng đang đau khổ trong xà lim :
- Giá ta đừng từ chối thì chưa chắc Bằng đã thất bại !
Niềm ân hận lại tràn ngập lòng Tân. Tân nhớ lại những lời tâm sự của Bằng từ trước và tự nhiên Tân đâm ra hồ nghi chính mình. Tân nhắm mắt và tưởng tượng con đường Tân đang đi trước mặt, vẫn một chân trời mịt mù đen tối !
Đầu óc tự nhiên choáng váng và mọi vật đều quay cuồng đảo lộn. Một quả bóng tròn ngũ sắc từ xa bay đến và to dần trước mặt Tân. Càng đến gần màu sắc càng chói chang khó chịu. Rồi quả bóng ấy lại vỡ và quả khác tiếp tục lên. Những màu sắc xoay tròn trong không gian theo với quả bóng như mt mũi khoan đâm sâu vào cân não. Tân trằn trọc mãi không ngủ được. Lưỡi nhạt và cổ khô khan nghẹn ngào. Mở mắt ra thì mọi hình ảnh đều biến mất. Tân với tay cầm lon nước lạnh, hớp một miếng cho đỡ khát và nằm xuống cố nhắm mắt ngủ quên.
Một hình ảnh khác lại xuất hiện. Từng khung cửa hình chữ nhật quá cao hơn là rộng, màu sắc phản nhau, nóng nảy, khó chịu, khung nào cũng giống khung nào lồng vào nhau và sắp hàng trong không gian đến tận nơi xa tít trông chán nản như một dãy hành lang vô tận của một thâm cung buồn tẻ trong lúc hoàng hôn. Tân nhìn theo những khung cửa và trí tưởng tượng cứ tiến mãi song không bao giờ đến điểm tận cùng.
Tân nghiêng mình về một bên. Đầu óc bỗng choáng váng, những khung cửa đảo lộn trong không gian, vô trật tự. Những góc cạnh xoay tít, xen kẻ vào nhau, chồng chất ẩn hiện làm thành những tranh ảnh hình học phức tạp. Tân nghiêng mình bên khác, cũng vẫn choáng váng. Cảnh vật xoay tít. Chỉ có mỗi trạng thái nằm thẳng hưởng về đỉnh trần nhà là đầu óc mới dịu một chút.
Tân với tay lấy ve dầu Bạc hà cố mở nút. Đầu ngón tay như không có cảm giác gì nữa. Tân ấn hai ngón tay vào nút chai song không cầm chặt nổi. Tân xoay nút nhưng hình như ve dầu chạy trơn. Tân bảo thầm :
- Cả một sức vóc thanh niên mạnh mẽ là dường nào mà không mở nổi nút ve dầu Bạc hà.
Cơ thể hầu như mềm nhũn, rã rời. Từng đầu khớp xương không dính liền vào nhau, những mối giây thần kinh không nối với nhau nữa. Tân vùng dậy sờ soạng trong bóng tối để xác định vị trí và nhớ lại hoàn
cảnh của mình. Mồ hôi toát lạnh khắp châu thân, môi khô, miệng lạt và cổ rát. Chung quanh Tân, những tiếng ngáy đều đều của các bạn hữu làm cho Tân thèm muốn :
- Có lẽ họ đang mơ những giấc mơ thần tiên!

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 13**

Tân đang nhìn những tia nắng xế xuyên qua cành lá bàng chiếu nghiêng giữa sân lên bồn cỏ và nhớ lại ông lão chung thân năm xưa. Một đời người tranh đấu vì một lý tưởng và thất thế phải bị cầm tù. Mặc dầu án chung thân, phải lưu đày ra Hải đảo, nhưng rồi ông ta vẫn được ánh sáng tự do vào năm đảo chính Nhật. Nhưng chưa đầy hai tháng thì quân Pháp vãn hồi trật tự tại miền Nam và đưa ông ta về đảo lại. Thế rồi ông ta lại phiêu lưu trong một chuyến đày đi hành dịch ra Đà Nẵng để kéo dài cuộc đời bệnh tật, suốt ngày ngồi nhổ cỏ ở góc sân lao và chết già cô độc, không bà con thân quyến. Tự nhiên ngọn nắng chiều làm cho hình ảnh ông già nhổ cỏ sống lại trong ký ức Tân và gợi cho Tân nhiều thắc mắc :
- Có những người sống vì một lý tưởng nhưng cái vận xui dài hơn cuộc đời họ nên họ không thấy được tia sáng vinh quang. Thật là tội nghiệp !
Tân tự thấy lo ngại cho đời mình. Một nỗi buồn man mác dâng trào trong thâm tâm. Ánh nắng chiều gợi lên những kỷ niệm vui buồn của quá khứ.
Tân nghĩ đến chạ Nước mắt quyện theo gò má rơi xuống áo. Cuộc đời của ông ta đã gẫy gánh nửa đường không đi đến một vinh quang sáng lạng như ông hằng mong muốn. Tân tự hỏi:
- Nhưng còn đời mình ? Chỉ là mặt trời mọc trong ngày mưa lạnh ! Mây xám bao phủ cả bầu trời không cho tia sáng huy hoàng soi xuống trần gian.
Một ngày nào trong thời thơ ấu cha Tân đã nhắc nhở :
- Các con phải họ cho giỏi đi để mà nối nghiệp nhà !
Rồi ông Cụ đọc lại hai câu đối của tổ tiên để lại ở nhà thờ Họ :
"Thập bát Quận Công, Tam Tể Tướng,
"Bách dư Tấn sĩ, Nhị phong Hầu.
Ông Cụ thường lấy gia phả tính lại tổng số Quận công, Tể tướng, Tiến Sĩ và Công Hầu để dự trù tương lai.
Nhưng Tân thấy cuộc đời mình tàn sớm hơn và ở một mức thấp kém hơn thế hệ của cha mình. Tân nghĩ đến thằng Tùng. Tính nhẫm lại thì hắn phải đầy năm từ lâu rồi. Tân thở ra :
- Phải bảy năm nữa cha con mới gặp nhau. Không biết Hường có đủ sức để dạy con trong lúc tuổi thơ không?
Tiếng gọi tên Tân từ văn phòng chuyển xuống sân. Tự nhiên Tân liên tưởng đến lần gọi phóng thích năm xưa :
- Có lẽ nào ! Ta còn những bảy năm nữa cơ mà.
Nhưng dù sao linh tính vẫn báo một tin mừng cho Tân. Hường đưa con vào thăm. Tân cố bồng Tùng để nâng niu nhưng thằng bé nhất định không chịu cứ khóc vang và nằng nặc đòi về mẹ. Hường kiếm cách dỗ con nhưng không tài nào để cho Tân bế nó được.Tân thất vọng :
- Thời gian xa cách quá lâu, đã làm cho hắn lạ anh rồi !
- Anh đi từ hồi hắn hai tháng. Mới đấy mà hai năm rồi nhỉ !
Hường kể chuyện sinh hoạt gia đình tư hồi Tân đi và sau khi cha mất, chuyện dọn nhà vào Nam.
Tân góp ý kiến :
- Anh chắc trước cái chết của cha, mẹ đã đau khổ nhiều và yếu lắm. Thế bây giờ mẹ định là gì ở đây mà dọn cả vào đây?
- Mẹ Ở đâu thì cũng tu thôi. Em bàn chuyện vào đây để buôn bán và dễ bới xách cho anh. Hơn nữa mẹ bớt sống trong những kỷ niệm cũ để đỡ nhớ thương đau khổ. Mẹ định vào thăm anh ngay nhưng em bảo để em bồng con đi xem trước cách thức thế nào rồi hẳn đưa mẹ đi sau.
- Em vào đây có dễ dàng không ?
- Cũng may là họ cho vào liền, không làm giấy tờ gì cả.
- Xưa nay có ai đi thăm tù đâu mà làm giấy tờ. Em đến đây là người đầu tiên. Nếu em ở yên ở đây thì anh sẽ xin đi hành dịch ngoài dễ gặp em hơn.
Tiếng kiểng nghỉ việc vang di từ góc giếng nước. Chú cai ở văn phòng bảo với Hường :
- Thôi cho gặp lần đầu thế là lâu rồi ! Về làm đơn đi mà xin nuôi chồng !
Hường giấu hai giòng lệ, ẳm con ra về.

\*
Suốt mấy ngày liền Tân sốt ruột. Tinh thần luôn luôn bất định và lòng dạ nao nao xao xuyến. Đã thế mà Tân lại mất chỗ làm ở ngoài nữa. Trong lúc chờ đợi việc làm khác, cả ngày chỉ làm những cỏ vê phụ tại nhà lao. Phần nhiều dân làm phụ lại phải gánh vác những việc nặng như bửa củi, kéo nước, khuân vác bất thường.
Nếu Tân còn được đi làm ở chỗ cũ thì ít ra Tân cũng đã có cách nhắn hỏi tin tức gia đình và đỡ phải lo ngại mơ hồ như thế nầy. Chẳng hạn Tân có thể nhờ thằng Lang, hàng ngày làm tại Tòa sứ, nhắn với chị Bếp ra chợ hỏi giùm thím Tư bán vải. Thím Tư ở cùng xóm với gia đình Tân thì thế nào cũng biết rõ để tin cho Tân được.
Đàng này Tân cứ như ếch nằm đáy giếng, không liên hệ với gia đình. Hết tưởng tượng chuyện nầy lại đến tưởng tượng chuyện khác.
Đêm hôm kia Tân lại thao thức khó ngủ phần vì buồn, phần vì nóng nực. Buổi chiều trời chuyển cơn giông nhưng không mưa được. Không khí oi bức lạ thường ! Tối lại, hơi nóng trong khám mái tôn như đốt lò hai trăm nhân mạng, hơi người tỏ ra hòa với không khí ẩm đến ngạt thở. Kèn chín giờ đã thổi. Đèn các khám tắt. Những người vô tư, mệt mỏi cả ngày bắt đầu ngáy đều để sống cuộc đời tự do trong chiêm bao.
Tân nằm gác tay lên trán nghĩ viễn vông. Thỉnh thoảng lại trở mình trên manh chiếu hẹp vừa đủ một người nằm. Chiếc gối gỗ xiêu vẹo lại phát những tiếng kêu khô chát phá tan im lặng. Tự nhiên Tân cảm thấy bồn chồn và bứt rứt khó chịu vô cùng.
Giờ nầy có lẽ mẹ Tân ở nhà cũng đã ngon giấc. Hường cũng thu xếp xong công việc bếp nước, dọn dẹp sạch sẽ nhà trên nhà dưới, thắp một nén hương trên bàn thờ cha và vặn to ngọn đèn dầu chong đêm trước khi đi ngủ. Rồi Tân lại nghĩ đến sự biệt tín từ mấy ngày liền. Tại sao Hường không gởi thư từ gì cho Tân cả. Một là mẹ Ốm, Hường phải ở nhà săn sóc, hai là Hường ốm không buôn bán được.
Tân tưởng tượng đến cảnh nhà nghèo túng, nghĩ đến thời gian Tân bị giam, những giỏ quà Hường đã tiếp tế. Đối với gia đình như gia đình Tân hiện tại quả là một sự tốn kém quá nhiều. Tân thoáng nghĩ:
- Hay là nhà không còn đủ sức tiếp tế nữa !
Nhưng nếu thế thì tại sao Hường không biên thư cho Tân biết ! Những ý nghĩ xô đẩy dồn dập, lộn xộn qua trí óc Tân cho đến khi chợp ngủ quên. Trời sáng nhưng Tân còn gắng gượng nằm thêm vài phút như để bù trừ sự mất ngủ trong đêm qua.
Cửa khám mở toang. Không khí chen vào căn phòng đầy hơi nóng, trong khi đám tù dành nhau lối ra để hít lấy không khí trong lành ban mai. Mỗi người cầm sẵn chiếc cà men ở tay để múc nước tắm rửa. Những kẻ có "cỏ vê" thường trực ở ngoài đã ngồi sẵn ở sân từng nhóm đợi người các sở đến nhận.
Chú cai hấp tấp chạy ra sân, tay còn cầm tờ giấy phân công, gọi lớn :
-Tân đâu ! Lấy nón đi làm ở Tòa Án thế thằng Nam.
Tân như mở cờ trong bụng, chạy một mạch vào buồng lấy chiếc mũ dạ cũ và nhanh nhẩu nhập bọn với toán cỏ vê Tòa Án.
Ra khỏi cửa nhà lao, Tân cảm thấy như đi vào một thế giới xa lạ. Tân ghen ghét những người khách qua đường vô tư, miệng cười toe toét với vẻ yêu đời quá đáng. Tân tự thấy mình vô lý tầm thường trong cảnh "trâu buộc ghét trâu ăn".
Xua đuổi những ý tưởng ganh tị đi, Tân lại rơi vào tâm trạng "tự ti mặc cảm". Tân tưởng mình đang bị khinh bỉ, phỉ nhổ vào mặt, như một tên tù trộm cướp, hoặc giả bị ghê tởm như một kẻ sát nhân. Tân muốn gào thét lớn cho mọi người biết, mình chỉ là một nạn nhân của chiến tranh, của thời cuộc. Tân chỉ là một tên tù "chính trị".
Công việc của Nam hằng ngày là bơm nước, quét vườn, chùi xe và hái rau cho thỏ của ông Tòa.Tân phải làm ngần ấy việc thế cho Nam. Nhưng trong thâm tâm, Tân chỉ muốn làm sao phụ với anh bếp, xách giỏ ra chợ để liên lạc được mà lấy tin nhà. Khó lắm bởi vì lính gác không bao giờ rời những tên tù đi làm sở mới. Nếu mất tù thì lính phải vào thay, luật lệ rõ ràng và giản dị cho nên ai cũng sợ và đề phòng cẩn thận.
Tân định bụng chờ khi đi hái rau thỏ, Tân sẽ kiếm cớ ngang qua xóm Mới. Cứ bảo rằng Tân biết xóm ấy nhiều bìm bìm tốt tất nhiên lính sẽ dẫn đến hái.
Bơm xong hai hồ nước thì chị Bếp gọi vào cho ăn sáng. Thường lệ mỗi buổi sáng, chị Bếp, giúp việc cho ông Tòa, cứ nấu sẵn một nồi cơm và ấm cà phệ Trong bếp sẵn những thức ăn thừa "chế biến" lại. Vào quãng tám giờ, ông Tòa đi làm việc rồi thì chị ấy mời tất cả kíp phạm nhân thường trực vào ăn. Lính gác không thấy gì trở ngại bởi vì chính họ cũng được một ly cà phê và mẩu bánh tây chính hiệu.
Trong lúc Tân đang quét ở vườn trước thì có tiếng "phèn la" đàng xa vọng lại. Tân mải sắp đặt kế hoạch để đi về xóm mình nhưng cũng phải để ý đến tiếng phèn la rền trầm và buồn quá. Tân vờ quét lần ra bờ rào dồn lá lại bên lề đường thành đống để nghỉ tay nhìn ra ngoài.
Từ phía chợ Mới đi lên có một cái đám ma đang đi tới. Nhất định họ phải đi ngang qua tòa án để về ngã sân vận động mà ra xóm nghĩa địa cồn cát.
Tân gọi người lính gác :
- Thầy ra xem đám mạ Vui lắm.
Biết rằng được có cả lính gác hưởng ứng cùng xem đám ma thì Tân cũng như các anh em khác sẽ khỏi ngần ngại gì trong lúc nghỉ taỵ Lỡ như có gặp đề lao đi ngang trông thấy cũng chẳng can gì vì lính gác chịu trách nhiệm.
Từ nhỏ đến lớn Tân đã xem nhiều đám mạ Nhất là lúc nhà Tân còn ở Nam giao trên con đường ra ngoại ô, hàng ngày đám ma phải đi qua đấy.
Tân nhớ lại cái đám ma của ông nội. Hồi ấy Tân còn bé dại chưa biết buồn là gì. Ông nội Tân mất, cha mẹ Tân buồn lắm và khóc mấy ngày nhưng Tân thì sung sướng vì được mặc áo trắng mới, được đi mũ vải. Cha và mẹ Tân bước theo quan tài, còn Tân thì lại được ngồi lên kiệu đặt quan tài cho "họ đạo" khiêng đi. Tân còn nhớ cả nét mặt thèm muốn của những đứa trẻ hàng xóm khi trông thấy Tân.
Mỗi lần xem đám ma bên cạnh mẹ, Tân được mẹ cắt nghĩa rành mạch những thành phần của một đám ma, các nghi thức phức tạp lúc cử hành tang lễ, công việc của những người trong "họ đạo". Mẹ Tân
xem đám ma như một người sành điệu xem đá bóng, biết thưởng thức và phê bình giá trị của những đám ma.
Tân còn nhớ một lần mẹ Tân bảo :
- Ở đời không ai khen đám cưới, không ai cười đám mạ Nhưng sau mẹ chết các con ít nhất cũng sắp một giàn đám cho đủ ba bàn : bàn triệu, bàn vong, và giàn quách.
Tân để ý hàng chữ nho trên bàn triệu dài lê thê từ trên xuống dưới nhưng Tân không đọc được trừ những nét nhất, nhị... Lúc ở trường Tân chỉ học sơ một ít Hán tự vừa đủ để đi thi Tiểu Học. Cái vốn Hán tự còn lại chỉ là đọc được tên và họ của Tân. Điều mà Tân biết chắc chắn là cái người chết đó không phải cùng một họ với mình.
Những lá phướng xanh đỏ, đã bạc mầu, những nét chữ " phạn" thêu trên nền trắng trải qua bao nhiêu nắng mưa đã hoen ố, chứng tỏ là khổ chủ thuộc vào hạng không giầu. Giàn đám không thuộc vào thượng hạng.
Trên bàn vong, chiếc khăn đỏ che lấp gần hết cả khung ảnh nên không đoán biết người chết là ai được. Hương, hoa, quả phẫm cũng không dồi dào lắm, trái với những đám ma nhà giàu mà Tân đã trông thấy với những cỗ tam sinh những mâm quả phẩm linh đình.
Vài vòng hoa tươi rẻ tiền choáng hết một nửa bàn vong. Chung quanh bàn, một ít trướng phúng điếu, căng thế màn, vừa như để che đậy sự trống trải bên trong, vừa để đỡ tiền thuê người cầm trướng. Có nhiều đám ma thuê cả một đạo binh trẻ con, mỗi đứa cầm một lá trướng hay một tràng hoa. Mỗi chiếc xe kéo chở một vòng hoa cườm thứ đắt tiền.
Tân liếc mắt xem những bức trướng song cũng mù tịt không hiểu được họ viết những gì và của ai phúng điếu cho ai nữa. Tân chỉ nghĩ đến những tấm vải đen, vài trắng to bản ấy, nếu mang về tháo gỡ những hình bát tiên, những hồi văn, những chữ nho đi thì sẽ may được nhiều bộ quần áo rất tiện lợi.
Giàn quan tài không to lớn lắm và không có những vật bài trí sang trọng như hoa vải đỏ vàng, thắt lòng thòng tha thướt, những bức tranh sơn vẽ trên kính trong để che khuất chiếc quan tài. Tất cả giàn có chừng mười lăm người khuân qua những chiếc đòn giản dị. Tân đã từng thấy những giàn quan tài mà số người khuân nhiều cho đến nỗi nhìn qua một rừng chân dày kín, đứng bên nầy không thể trông thấy bên kia.
Phu khuân mồm ngậm tăm, sắp hàng sát cánh và xây mặt nhìn nhau, kẻ bước tới, người đi lui như từng cặp khiêu vũ im lặng, cái hệ thống đòn khuân vác phức tạp chằng chịt những giây thừng và đòn bẫy ngang dọc.
Nơi đây Tân thấy rõ chiếc quan tài phất giấy hồng đơn, không có chạm trổ cầu kỳ phức tạp. Có lẽ cái chất gỗ bên trong lớp giấy cũng không phải thuộc loại đắc tiền. Chữ thọ Ở hai đầu quan tài cũng chỉ làm bằng giấy vàng bạc dán lên lớp giấy đỏ.
Tân không thấy có đứa trẻ con nào được ngồi ngay trên bàn quan tài cho người ta khiêng như lúc Tân còn bé đi đưa đám ông nội.
Cũng không có một người nào chống gậy và bước đi lùi như ở nhiều đám ma khác. Theo sau đám có người đi mũ mấn nhọn rũ xuống phủ mặt và che dài sau lưng trên mớ tóc xõa. Tân không rõ là bao nhiêu người như thế song cứ phỏng chừng thì cũng biết là kẻ bạc mệnh không có con trai và rất ít con gái đi đưa đám. Bà con thân thích trên dưới mười người lần bước theo tang quyến và sau cùng là bầy trẻ con nhàn rỗi, nhập bọn đi cùng với các em bé bán đồ giải khát.
Toàn diện cái đám ma chứng tỏ một cảnh nghèo túng của một gia đình tầm thường. Từ những mãnh giấy vàng bạc tung ra giữa đường có đám đi qua, thưa thớt vì hạn chế, đến cử chỉ vội vả, kém sốt sắng của "họ đạo", cho đến số người đi đưa đám, mọi chi tiết đều như biểu lộ rõ gia đình của người chết.
Tân ngậm ngùi cho người xấu số rồi lại nghĩ đến cảnh xấu số của mình. Tự nhiên Tân nghĩ đến gia đình mẹ và vợ. Rồi Tân tưởng tượng nếu mẹ Tân chết trong gia cảnh hiện tại, không biết Hường có làm được một cái đám đến như thế không. Với gánh gia đình hiện giờ nếu làm được một cái đám ma được như thế cũng đến vỡ nợ.
Tân tưởng đến sự biệt tín từ mấy tuần liền và suy nghĩ liên miên từ chuyện nầy đến chuyện khác như người mất trí Bỗng Tân như sực tỉnh vì một tiếng gọi trong đám người đi đưa đám ma :
- Tân ! Ai như thằng Tân kìa.
Tân nhận ra ngay thím Phan vợ của chú mình. Tân định chạy đến nhưng lại nhớ tới ông lính gác và hoàn cảnh mình. Thím Phan biết Tân mất tự do nên phải bỏ hàng chạy đến tìm cháu. Thấy Tân thì thím khóc và không nói được. Linh tính như báo cho Tân một chuyện chẳng lành liên hệ trực tiếp đến Tân. Tân hỏi trong hốt hoảng :
- Gì vậy thím ? Ai chết ?
Thím khóc tức tưởi :
- Me... của con !
Tân lịm người trong tay thím. Nước mắt trào nóng cả hai má nhưng sự uất hận trong nghịch cảnh như đè nén không khóc ra tiếng.
Người lính gác đỡ tay Tân nói với bà thím :
- Bà đi đi!
Và quay lại bọn tù.
- Thôi ai nấy về làm việc.
Tân nấc lên được vài tiếng. Người qua đường thầm thì bàn tán :
- Tội nghiệp, bà ấy chết mà không có trưởng nam.

**Thạch Hà**

Mặt Trời Chiều

**Chương 14**

- Me à ! Chắc là Ba không thương con! Ba hay gắt với con lắm. Hay là me đưa con về Huế ở với ông ngoại đi me !
Tiếng thằng Tùng thỏ thẻ với Hường ở nhà sau vô tình đập vào tai Tân. Hường mắng con :
- Con chỉ nói bậy ! Ba đời nào mà ghét con. Tại vì Ba buồn nên Ba gắt đó thôi. Đến đây me lau mặt cho rồi lên chơi với Bạ Con ít chơi với Ba rồi con tưởng Ba ghét con đó.
Tân nghe rõ câu chuyện giữa hai mẹ con, lòng bỗng nhiên như thắt lại. Tân thả rơi tờ báo hằng ngày đang đọc dở, nhắm nghiền đôi mắt để đuổi những giọt nước mắt vừa chớm đọng. Tân bảo thầm :
- Ừ, mình thật là vô lý !
Tân ôn lại khoảng thời gian từ ngày được trả tự do lần thứ hai để trở về gia đình. Tân sống như một kẻ chán đời không lý tưởng.
- Mình đã nhiệt thành trốn trở về tìm một chính phủ quốc gia để phục vụ nhưng không may cho mình đã mắc vào vòng lao lý. Khi thóat được vòng nầy thì mình như mang một vết đen suốt đời để bị bạc đãi khắp nơi !
Tân so sánh với những người bạn khác trở về trước hay sau Tân đều được may mắn thâu nhận làm việc hay được tự do xuất ngoại để tiếp tục học.
Tân không mong gì tiếp tục đi học vì Tân còn cả gánh nặng gia đình cần phải đài thọ. Nhưng chỉ mỗi một chuyện kiếm việc làm chắc chắn để bảo đãm đời sống mà cũng bị từ chối huống gì là xin xuất dương du học.
Nghĩ đến đứa con thứ hai sắp ra đời và biết đâu đứa thứ ba rồi đứa thứ tư sẽ tiếp tục đến, Tân lo sợ. Tân muốn kiếm một việc chắc chắn để làm căn bản rồi sẽ đi dạy học thêm ban đêm kiếm tiền.
Hường tiếp tục lãnh áo len về đan để trợ cấp thêm. Những việc làm phụ ấy tăng giảm rất bất thường, cho nên thế nào cũng cần phải có một cái gì chính thức để bảo đảm.
Khi Tân nhận thấy rằng mình bị nghi kỵ và xua đuổi ở khắp nơi, Tân cảm thấy lạc loài ghẻ lạnh, Tân đâm ra buồn chán gắt gỏng vô lý. Tân không nhớ rõ thái độ của mình đối với vợ con ra thế nào mà đến thằng bé con bốn tuổi đầu cũng phải than vãn.
Tiếng chân rụt rè của Tùng làm cho Tân mở mắt. Tân nhìn con với vẻ trìu mến khác hẳn mọi ngày. Tân mỉm cười âu yếm hỏi Tùng :
- Con làm gì đó?
- Mẹ bảo con lên chơi với Ba.
- Ừ, sao con không nói chuyện với Ba để cho Ba vui.
Tân tự nhận thấy mình đã dối với mình. Chính Tân đã làm cho Tùng xa lánh Tân. Niềm ân hận dày xéo trí óc như đưa đến cho Tân những tia sáng hướng dẫn cuộc đời qua một nẻo quanh mới. Tân vuốt tóc con :
- Hôm nao ba đi làm có tiền, Ba sẽ mua sách vở cho con. Con sẽ đi học cho chóng giỏi nghe không?
- Dạ ! Mà con biết viết chữ "i" chữ "o " rồi ! Ba dạy con học nghe Ba ?
- Ừ Ba dạy con nhiều môn chữ cơ ! Con gắng học cho giỏi, thật giỏi nghe không ?
Tân muốn nói nhiều với con nhưng sợ khối óc non nớt của Tùng chưa có thể hiểu được. Tân tự thấy mình không biết nói chuyện với con và không biết sống với gia đình, nhưng Tân lại tự bảo :
- Nếu mình biết là mình thiếu sót thì có thể bổ khuyết được !
Tân cảm thấy thương con vô hạn. Tân bồng Tùng đưa lên cao và xoay tròn sung sướng.
Hường mang đĩa mực khô vừa nướng xong, lên đến cửa, phải đứng lại nhìn hai cha con. Niềm sung sướng của Tân lan tràn qua Hường và có lẽ đến tận tâm hồn thằng bé Tùng nữa. Hường đưa tay áo lau giọt
nước mắt cảm đng vì sung sướng :
- Mời anh ăn mực nướng của Ba vừa gởi vào. Mực cửa Thuận đấy, ngon lắm !
Kéo ghế ngồi bên chồng Hường cảm thấy quên hết bao nhiêu nỗi khổ của quá khứ. Tùng chạy qua mẹ. Hường bảo con :
- Sao con không ngồi với Ba ? Con ngồi trên bụng mẹ không sợ em ngạt thở à !
Tùng vuốt bụng mẹ như để xin lỗi :
- Con quên đi mất !
Tân ôm Tùng vào lòng :
- Con sắp có em rồi. Hãy để mẹ cưng em. Con lớn thì phải theo Ba nghe không ?
Hường bàn với Tân về chương trình sinh sống :
- Nếu không kiếm được việc làm ở công sở thì anh sẽ kiếm mt chỗ dạy tại trường tự Mỗi tuần dạy chừng mười lăm, hai mươi giờ cũng đủ sống chán !
- Ừ may ra thì trường tư còn dung nạp nếu họ không cùng nghĩ như các trường công về thành tích quá khứ của mình.
Hường kéo ghế tránh ngọn nắng chiều đang soi dần vào hành lang và hạ thấp bức rèm trẹ Tân nhìn tia nắng, chép miệng :
- Đời mình sao không tránh được cái ngọn nắng chiều em nhỉ ? Cất đầu không nỗi cũng vì nó. Đi đâu nó cũng đi theo như cố tình ám ảnh hoài !
- Anh chỉ nghĩ bậy ! Mà phải nhà gì của mình. Qúy hồ anh chị Cư cho ở rẻ là tốt. Đừng nói vậy mất lòng họ !
Tân nghĩ đến Cự Hai vợ chồng buôn bán khá giả, tự nhiên cho Tân dọn đến ở căn phố nầy, không có một điều kiện gì, không giấy tờ, không một chữ ký. Bàn ghế vật dụng trong nhà đều có sẵn. Ngay cả đến những đồ nghề Tân cần dùng để nhận sửa máy móc tại nhà cũng được Cư trang bị cho đầy đủ.
Tân đã phải ngạc nhiên trước cái lòng tốt quá đ ấy ! Tân bảo với Hường :
- Em ạ ! Tại sao ở đời lại còn có người tốt đến thế ? Mình có gì cho họ trông mong lấy lợi để đền đáp tấm lòng tốt của họ ?
- Anh sao bi quan quá ! Bộ anh cho rằng ai tốt với ai cũng chỉ mong lợi lộc cả hay sao ?
- Thì xưa nay anh vẫn tin như thế và nhất là sau khi ở tù ra anh lại càng tin hơn nữa !
- Tại sao anh không đi tìm cái khía cạnh tốt của cuộc đời và hưởng lấy cho nó đẹp hơn. Tại sao anh cứ trông thấy mãi màu đen của điểm đen trong khi điểm đen ấy chỉ là một điểm nhỏ nằm trên một phông trắng tinh bao la rộng lớn : đó là bức ảnh của cuộc đời!
Tân nhìn vợ ngạc nhiên trước cái lý luận mới ấy và im lặng suy nghĩ :
- Đời đã làm hỏng mình từ thể xác đến tinh thần và tư tưởng. Hỏng cho đến nỗi con phải phê bình vợ phải chỉ trích.
Tân hỏi vợ :
- Anh có xứng đáng là chồng em nữa không ? Em có còn trông thấy nơi anh điểm gì đáng mến phục nữa không ?
- Sao anh lại hỏi thế ?
- Bởi vì khi một người chồng không còn gì cho vợ phục mến nữa thì hạnh phúc gia đình cũng không bền được !
- Thế thì em cho anh biết nhưng anh đừng tự phụ nhé ! Những năm gian khổ của anh đã rèn luyện cho anh thành một "người" xứng đáng với danh nghĩa người. Anh sẽ có một lòng khoan dung rộng rãi, sẽ hiểu thấu nỗi khổ của kẻ khác khi tiếp xúc với họ, anh sẽ cao thượng và biết suy tưởng sâu xa chứ không sống nông cạn. Em thương hại cho ai chưa biết đau khổ mà đã lăn vào trường đời !
- Tại vì chúng mình vận mạng đen như mực tàu từ đầu đến cuối, chứ chán gì người vào cuc đời bằng cửa Tam quan huy hoàng rực rỡ, suốt đời lên xe xuống ngựa và bước ra cuộc đời trên cổ xe tang thượng hạng với hàng vạn người đưa tiễn.
- Ít có lắm ! Có chăng cũng chỉ là những "tai nạn" thất thường, những ngoại lệ. Người nào cũng có sướng và khổ. Mà em thích khổ trước rồi sẽ sướng sau hơn. Thôi anh sửa soạn đi làm việc, không có lại trễ giờ.
\*

Nhìn năm chục trẻ em đang chăm chú nghe mình giảng bài, Tân cảm thấy sung sướng và tự hào vì lớp học ngoan ngoãn của mình.
Tân say sưa nói với một giọng hùng hồn, tưởng tượng được tư tưởng của mình đang truyền dần vào những khối óc non trẻ kia. Thỉnh thoảng Tân xen vào một câu hỏi và sung sướng được hầu hết cả lớp hăng hái trả lời.
Có tiếng gõ cửa. Cả lớp nhìn theo người tùy phái vừa bước vào. Sự im lặng đột ngột như báo trước một điều gì sắp đến.
Người tùy phái trao một cánh thiếp đỏ và nhận chữ ký của Tân. Tân cầm tấm thiếp ấy cố trấn tĩnh để khỏi run. Học sinh ngồi bàn đầu liếc nhìn hàng chữ to tướng "Lệnh động viên" và xì xầm bàn tán.
Tân xem đồng hồ rồi quay về lớp học :
- Còn năm phút nữa !Thôi, hôm nay cho các em về sớm.
Cái tin thầy Tân bị độg viên chỉ trong chốc lát lan tràn ra khắp lớp, khắp trường và rồi khắp cả các thành phố bé nhỏ Tân đang ở.
Tân cố phân tích những ý nghĩ và cảm xúc của mình nhưng khó nhận thấy đặc điểm gì cho rõ rệt trước một cái tin mà dư luận thiên hạ cho là động trời như vậy.
Tân không vui mà cũng không buồn. Cả Hường cũng vậy. Hai vợ chồng dửng dưng và chờ đợi ngày lên đường.
Tuy chưa nhận thức được động viên là gì đời sống sẽ ra sao, tương lai sẽ đi đến đâu, nhưng cả hai đều tin tưởng rằng cái chuyện xấu xa khổ sở nhất là ở tù mà đã nếm qua rồi thì bất cứ chuyện gì xảy ra cũng không đến nỗi nào.
Cô Vân người bạn hàng xóm đến chia buồn nói :
- Tội nghiệp anh chị Tân. Anh vừa ở tù ra làm ăn chưa yên đã bị động viên !
Hường tức mình đáp lại :
- Sao chị lại so sánh động viên với ở tù ? Sao chị lại cho là "bị" động viên ? Chị không xứng đáng là một người vợ một công chức của chính phủ. Đáng lẽ chị phải an ủi nhà tôi bằng cách khác và cổ võ cho chúng tôi hăng hái tin tưởng thêm chứ.
Hường nói xong tự cho mình dối mình. Nhưng Tân cho là lắm lúc mình cũng phải cần tự dối mình để mà sống.
Một vài người bạn khác bi quan hơn :
- Anh Tân ạ ! Kiếm cách mà chạy để xin miễn dịch đi ! Tôi nghe nói có người chịu tốn hai chục ngàn và được hoãn dịch sáu tháng.
Tân dứt khoát :
- Thứ nhất tôi không có đủ tiền để mỗi sáu tháng lại đi tốn hai chục ngàn được. Thứ hai là dù có tôi cũng để tiền làm việc khác ích lợi hơn và tôi sẵn sàng đi làm bổn phận công dân.
- Anh nói đi lính cho Tây là làm bổn phận công dân à ?
- Sao anh lại bảo là đi lính cho Tây ?
- Thì anh chẳng thấy chung quanh anh toàn Tây là Tây sao ?
- Bộ anh tưởng Tây ở lại đây mãi à ?
- Thì anh đi vào đấy mà đuổi bọn chúng đi.
Tân càng xao xuyến, thắc mắc khi càng tiếp xúc với nhiều bạn bè, nhiều giới. Những người bạn công chức bỏ tiền ra vận động, những bạn tư chức thì nhịn đói cho gầy ốm và giả vờ bệnh.
Hường cũng phải nao núng vì thấy và nghe nhiều quá. Tân biện luận để an ủi :
- Anh tin là anh không đi đâu. Người ta sẽ không chọn anh đâu, khi là một chân giáo sư chẳng ai thèm nhận huống gì là đi ra làm sĩ quan ! Mà dù cho anh có đi thì có lẽ cũng không sai đường đâu.
Âu cũng là một khúc quanh của đời chúng mình em ạ. Một sự thay đổi trong cuộc đời thì thế nào cũng có cái hay cái dở. Đối với quảng đời trước của chúng mình đã chẳng ra gì thì chắc là khúc quanh nầy sẽ đưa đến nhiều chuyện hay hơn là dở.
Ông Giám đốc làm tiệc, các bạn bè giáo sư thay nhau mời, học sinh tổ chức lễ tiễn chân thầy.
Hình ảnh buổi tiệc của học sinh làm cho Tân cảm động nhất và ghi nhớ suốt đời. Tân đã được nghe những lời nói êm dịu thân ái nhất, nhìn những giọt lệ chân thành nhất từ những khóe mắt ngây thơ chất phát của các em bé học sinh. Nếu trong đời Tân được nghe khúc hát chia tay nào cảm động nhất thì có lẽ khúc hát chiều hôm ấy là một. Âm điệu hồn nhiên hòa hợp với lời ca não lòng gieo rắc và tận tâm hồn Tân những kỷ niệm tê tái nhất.
Tân so sánh cái thành thật cảm động trong sự tổ chức đơn giản ấy với sự linh đình của Tòa Thị Chính tổ chức hôm tiễn chân toán người xuống tàu.
Tân đã khóc trước các em học sinh nhưng lại dững dưng trước đám người không quen biết tụ tập ở bến tàu. Có lẽ vì Tân vẫn chưa phân tích được hành động của mình trước cảnh ngộ lạ lùng ấy.
Khi tàu nhổ neo rời bến, Tân mới bắt đầu thấy một nỗi buồn ngấm dần vào tim não.
Đôi mắt Tân bỗng đập vào hàng chữ của một ai đã ghi lại trên trần ngay đỉnh đầu giường Tân nằm:
" Kỷ niệm ngày... đoàn tù bị đày ra Côn đảo ".
Tự nhiên Tân thấy buồn và chán. Lời nói của cô Vân hàng xóm như vang dậy trong đầu óc Tân:
- Tội nghiệp anh Tân vừa ở tù ra...
Tân lảng vảng trên boong tìm khí trời trong sạch và một niềm an ủi của biển cả.
Đám lính đủ màu sắc của quân đội Viễn Chinh Pháp bị thương ở các mặt trận Bắc Việt tản cư vào Nam chiếm hết cả sân thượng nằm la liệt.
Những bó thạch cao, những nạn gỗ, bầu huyết thanh lũng lẳng bên giường, những hình thù quái gỡ gây một ấn tượng bi đát không an ủi tí nào bọn người như Tân đang sắp bước chân vào cuộc đời binh sĩ. Tân thầm nhủ:
- Có lẽ mấy bạn của mình bảo đúng đấy!
Tự nhiên Tân cảm thấy nhớ đến gia đình. Gió trùng dương thổi mạnh. Tân cảm thấy lạnh ở gò má vội lấy tay lau dòng nước mắt.
Nắng chiều in bóng con tàu vĩ đại lên mặt biển xanh gợn sóng. Những con hải âu bay lượn tìm mồi vết sóng tàu.
Tân tưởng tượng:
- Biết đâu thuyền trưởng đang nhận được điện văn yêu cầu quay tàu về bến để Tân trở lui.
Trong đám đông hơn hai trăm người, Tân sẽ từ từ bước ra khi nghe tiếng loa gọi đến tên mình. Tay xách vali Tân sẽ một mình bước xuống cầu thang trước hàng trăm con mắt ngạc nhiên.
Chính Tân cũng ngạc nhiên:
- Giá có phút đó thì cuộc đời Tân không biết sẽ xoay về đâu.
Tân cố xua đuổi ý nghĩ đó. Nhưng một ý nghĩ khác đến xâm chiếm ngay:
- Có thể người ta đợi đến khi cập bến Saigon sẽ báo cho Tân cái tin miễn dịch đặt biệt và ngạc nhiên ấy.
Trăm ngàn ý khác chập chờn xuất hiện trong đầu óc Tân như những cánh hải âu thoáng qua tầm mắt.
Nhưng mái đồi Tăng Nhơn Phú vẫn hiện ra và cỗng trường huấn luyện Sĩ Quan mở rộng chào đón Tân, không thành kiến, không thiên vị và rất vô tư để cho Tân làm lại cuộc đời.
Hết

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: dactung.com
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003